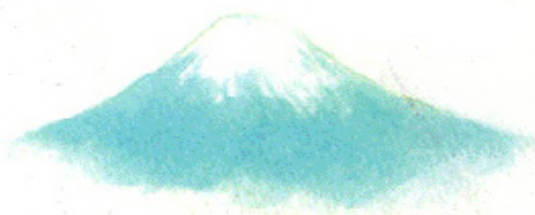


N G U Y Ề N Q U Ố C V U Ơ N G



Đ ứ ợ c N h ậ t


N H Ì N T Ò R N H Ữ N G
T H Ứ B Ì N H T H Ờ N G



T ả n v ă n



N H À X U ấ T B ả N
H ả N ộ i

nuoc_nhat

Mục lục

1. [Lời tựa](#)
2. [1. Chuyện về một nông gia Nhật Bản](#)
3. [2. Người Nhật “tốt” hay “không tốt”?](#)
4. [3. Bầy năm ở Nhật, tôi chưa từng gặp “bún măng”, “cháo chửi”](#)
5. [4. Nhà ga phục vụ một nữ sinh và bài học từ người Nhật](#)
6. [5. Clip cậu bé người Nhật được cả thế giới đồng cảm](#)
7. [6. Tại sao người Nhật hiện đại thích sinh con gái?](#)
8. [7. Bài tập về nhà của cô giáo Nhật khiến phụ huynh rơi nước mắt](#)
9. [8. Khi nghệ sĩ Nhật trở thành nghị sĩ](#)
10. [9. Lễ khai giảng ở một trường mầm non Nhật Bản](#)
11. [10. Cá chết, người nhiễm bệnh: Nước Nhật từng trả giá rất đắt](#)
12. [11. Giáo dục hòa bình - Chìa khóa của hòa giải](#)
13. [12. Chuyện người Việt cho con vào học lớp 1 ở Nhật Bản](#)
14. [13. “Gia tài” đồ sộ của tác giả Totto-chan bên cửa sổ](#)
15. [14. Ngày trẻ em đọc sách ở Nhật Bản](#)
16. [15. Đi họp phụ huynh ở trường mầm non Nhật Bản](#)
17. [16. Một năm sau thảm họa động đất Đông Nhật Bản](#)
18. [17. Người Nhật đọc gì?](#)
19. [18. Bầy đặc trưng của trường đại học ở Nhật Bản](#)
20. [19. Đón Tết ở xứ sở hoa anh đào](#)
21. [20. Thấy ở Hokkaido](#)
22. [21. Tắm “Onsen” trên núi tuyết](#)
23. [22. Trào lưu mới ở Nhật Bản: Tự viết và xuất bản lịch sử của bản thân](#)
24. [23. Động đất ở Nhật Bản và câu chuyện 100 năm trước](#)
25. [24. Bài học từ mỏ đồng núi Ashio](#)
26. [25. Nước Nhật nhìn từ những thứ bình thường](#)

Lời tựa

Tôi rời Nhật Bản và trở lại Việt Nam vào giữa tháng 4 năm 2017.

Nếu tính chung cả hai lần đến Nhật Bản du học kể từ tháng 10 năm 2006, tôi đã ở Nhật khoảng tám năm. Có lẽ một nửa thời thanh xuân của tôi đã trôi qua trên đất Nhật. Tám năm ấy vừa dài lê thê vừa nhanh như chớp mắt. Trong khoảng thời gian ấy, tôi đã gặp rất nhiều người, đi rất nhiều nơi, học hỏi được nhiều thứ và làm nhiều nghề khác nhau để sống. Tôi cũng đã vấp ngã, thất bại và nếm trải cả cảm giác thất vọng lẫn đắng cay. Nước Nhật ở nhiều ý nghĩa đã trở thành quê hương thứ hai của tôi.

Khi trở về Việt Nam, mỗi khi gặp ai đó biết tôi từng ở Nhật, hầu như mọi người đều hỏi: “Nước Nhật như thế nào?”, “Người Nhật sống ra sao? Họ có tốt bụng không?”... Lần nào tôi cũng cố gắng trả lời nhưng có lẽ những câu trả lời của tôi không thể thỏa mãn hết sự tò mò của người đối diện. Mối quan tâm của người Việt hiện tại đối với Nhật Bản thật lớn! Có thể thấy mối quan tâm đó ở cả những người thuộc nhóm trung niên, thanh niên và trẻ em.

Trong khi trò chuyện với những người quan tâm tới Nhật Bản, tôi nhận ra rằng hình ảnh Nhật Bản ở họ chỉ là hình ảnh của nước Nhật cổ xưa hoặc là hình ảnh của nước Nhật trước 1945. Cũng có những người biết đến nước Nhật đương đại nhưng những thông tin ấy lại nhuốm màu huyền thoại. Đây là điều vô cùng đáng tiếc bởi vì ngày càng có nhiều người Nhật quan tâm tới Việt Nam và rất hiểu về Việt Nam. Tiếp xúc với họ hay đọc những gì họ viết, tôi luôn có cảm giác họ không ngừng nhìn vào Việt Nam và rất hiểu Việt Nam. Cho dù là xem xét ở phương diện quốc gia hay phương diện cá nhân, những mối quan hệ bình đẳng và thân thiện chỉ có thể được tạo ra và duy trì dựa trên sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau.

Ý nghĩ ấy đã thôi thúc tôi tập hợp những bài viết ngắn về Nhật Bản đã từng đăng tải trên các phương tiện truyền thông đại chúng, blog

và facebook cá nhân lại thành cuốn sách nhỏ này. Cuốn sách sẽ ghi lại những chuyện tôi đã trải qua, những nơi tôi đã từng đến, những con người tôi đã gặp, những cuốn sách tôi đã đọc. Nó cũng ghi lại những cảm nghĩ của tôi về nước Nhật, người Nhật và cả những liên tưởng khi suy ngẫm về quê hương Việt Nam.

Rất có thể hình ảnh nước Nhật trong cuốn sách này sẽ có những điểm khác biệt so với hình ảnh về nước Nhật trong các bạn. Đó là điều rất bình thường bởi vì nước Nhật ở đây là nước Nhật được nhìn qua con mắt của tôi - một người có những trải nghiệm khác với các bạn. Cho dầu vậy tôi vẫn hồi hộp hy vọng rằng cuốn sách nhỏ này sẽ mang lại cho các bạn những thông tin bổ ích và thú vị về nước Nhật.

Tháng 6 năm 2017

Nguyễn Quốc Vương

1Chuyện về một nông gia Nhật Bản

Khi đến Nhật Bản du học, ngoài khát vọng học hành, tôi mang theo một tham vọng nho nhỏ, tham vọng của một người trẻ tuổi thích lang thang là đi khắp nước Nhật xem nước Nhật thế nào, có gì khác so với hình ảnh nước Nhật trong những trang sách tôi đã từng đọc qua. Kỳ nghỉ hè là khoảng thời gian lý tưởng cho tôi lên đường.

Nơi tôi dừng chân đầu tiên là nhà một nông gia ở Azuchi, nơi còn lại dấu vết lâu đài của Oda Nobunaga (1534 - 1582), một nhân vật lịch sử lẫy lừng thời Chiến quốc - Azuchi. Nông trại nằm trong vùng mà ngày trước vốn là bãi lầy ven hồ Biwa. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, để giải quyết nạn khan hiếm lương thực, chính phủ Nhật đã cho lấp bãi lầy, biến nó thành đất nông nghiệp. Khi công cuộc khai hoang hoàn thành thì cũng là lúc người dân từ các nơi kéo đến lập nghiệp. Chàng trai Naito hai mươi tuổi đến từ tỉnh Gifu ngày ấy chính là ông già tóc bạc phơ đang ngồi kể cho tôi nghe chuyện nông trang bây giờ.

Khi đến nơi đây lập nghiệp, mỗi nông gia được nhận năm hecta. Một nửa là vườn trồng rau màu, nửa kia là ruộng lúa. Cứ mấy chục hộ sống gần nhau thì lập ra một tổ hợp, dựng lên một khu nhà chung để chứa nông cụ, chế biến và cất giữ nông sản, đồng thời cũng là nơi hội họp, trao đổi kinh nghiệm.

Nông gia Naito nổi tiếng trong vùng vì ông là người không dùng nông dược trong quá trình sản xuất. Trong trường hợp bất đắc dĩ ông chỉ dùng với một số lượng hạn chế trong danh mục quy định. Đúng định kỳ, ông phải nộp báo cáo cho cơ quan quản lý chất lượng ở địa phương và họ sẽ cử người xuống kiểm tra.

Trong nhà ông Naito, trên bàn máy vi tính, hồ sơ làm việc, sách, tài liệu về nông nghiệp xếp đầy. Ông đã tham dự nhiều hội thảo, đọc

báo cáo kinh nghiệm ở nhiều nơi, được mời đến giảng bài ở một số trường đại học. Trong nhà ông treo nhiều ảnh chụp các giáo sư, giáo viên phổ thông và những đoàn học sinh đến đây tham quan học tập hay khai thác tài liệu để thiết kế giờ học.

Từ cửa sổ phòng khách có thể nhìn thấy ruộng lúa đương thì con gái và bên cạnh là vườn trồng ngô và dưa hấu. Nông sản sẽ trở thành hàng hóa. Nhưng ông bảo, nông dân Nhật đang gặp khó khăn. Hàng nông sản từ nước ngoài, đặc biệt là nông sản từ Trung Quốc, được nhập vào và bán với giá rẻ đến khó tin. Mặc dù nhà nước Nhật có bảo hộ sản xuất nông nghiệp trong nước bằng chính sách thuế quan nhưng để cạnh tranh và tồn tại, nông dân Nhật phải dựa vào khoa học kỹ thuật mà đích đến cuối cùng là chất lượng sản phẩm. Không sử dụng nông dược là một hướng đi thích hợp để đánh bại nông sản nước ngoài. Một khó khăn nữa mà nông nghiệp Nhật cũng đang phải đối mặt là khan hiếm nguồn nhân lực, đặc biệt là lao động trẻ. Ở Nhật Bản hiện nay, lao động làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp chủ yếu là người già. Ông Naito cũng đang lo không có người kế nghiệp. Con gái lớn thì đã lấy chồng xa. Hai cậu con trai tốt nghiệp trung học phổ thông xong là “chuồn” mất. Ông bảo có cậu con trai út tính tình chăm chỉ, yêu thiên nhiên có thể kế nghiệp ông. Ông đã thử thi chuyện kế nghiệp khi cậu út bước chân vào trường trung học. Ban đầu cậu hứa sau khi học hết trung học sẽ thi vào trường Cao đẳng hay Đại học Nông nghiệp để kế nghiệp cha. Nhưng rồi tuổi trẻ ham vui và hay thay đổi nên sau khi thi đỗ vào một trường đại học ở Tokyo, cậu quên luôn chuyện đất đai, bắp cải, lúa gạo và dưa hấu. Bố có nhắc, cậu chỉ lặng im. Ông Naito nhìn tôi, cười khà khà: “Ngày trước, bọn tôi bố mẹ bảo gì cũng phải nghe, giờ thì tôi chịu thua bọn trẻ.” Tôi cũng cười vì bố mẹ tôi cũng thường thở than như thế!

Tôi hỏi: “Niềm vui lớn nhất của nông gia là gì, thưa bác?” Ông cười, chỉ tay vào trái dưa hấu trên bàn: “Là chỉ gieo vài hạt giống nhỏ tí mà thu được cả trăm trái dưa lớn.” “Thế nỗi buồn lớn nhất đối với nông gia là gì ạ?” Ông thở dài: “Là khi làm ra hàng hóa mà không có người mua.” Ông bảo đã có lần ông phải dùng máy cày nghiền nát cả ngàn cây bắp cải đến kỳ thu hoạch vì không có người mua.

Câu chuyện của ông khiến tôi không thể không nghĩ đến quê nhà. Tôi sinh ra và lớn lên ở làng quê. Quê tôi, một vùng trung du, ruộng bậc thang chia thành từng ô nhỏ như manh chiếu. Mỗi hộ gia đình sở hữu chừng ba, bốn sào. Kỹ thuật canh tác không thay đổi là bao so với trước đó vài thế kỷ. Cũng vẫn là “chồng cày, vợ cấy, con trâu đi bừa”. Vẫn đôi quang gánh và bàn chân trần. Khoa học kỹ thuật hay kinh tế hàng hóa vẫn là những điều xa lạ. Sẽ có không ít bạn phản bác tôi nhưng sự thực là thế, thậm chí còn buồn hơn thế. Tất nhiên cũng không khó khi tìm trên mặt báo hay ở đâu đó một vài nông dân giàu có. Nhưng nhìn toàn thể thì hình ảnh người nông dân Việt trong cả văn chương - nghệ thuật lẫn ngoài đời vẫn là hình ảnh nghèo khó và lam lũ.

Làng tôi bây giờ lũ trẻ đi học nhiều hơn và để có tiền cho con đi học, người nông dân lại chịu cảnh chia ly giống như thời chiến. Vợ ở nhà làm nông nghiệp, còn chồng đi xa làm thuê đủ thứ nghề: thợ nề, thợ mộc, bốc vác... để kiếm tiền. Thanh niên học hết phổ thông không thi được vào đại học, cao đẳng cũng bỏ làng ra thành phố tìm đường kiếm cơm. Làng bây giờ toàn người già, phụ nữ và trẻ con. Cảnh tượng ấy khiến ai cả nghĩ dễ chảy nước mắt.

2Người Nhật “tốt” hay “không tốt”?

Thông thường người nước ngoài hay phàn nàn người Nhật cứng nhắc và nguyên tắc, nhưng thực tế... vẫn có ngoại lệ.

Không đơn giản là “tốt” hay “xấu”

Khi mới tiếp xúc với một nền văn hóa nào đó hoặc tiếp xúc lâu nhưng không thể thâm nhập sâu được vì rào cản ngôn ngữ, người ta thường không tránh khỏi sự kinh ngạc. Vợ tôi cũng thế.

Đến đâu, sau khi làm việc với người Nhật, vợ tôi đều bảo: “Ông ấy tốt thế!”, “Chị ấy tốt thật!”... Những người vợ tôi vừa “khen” và cảm động là các nhân viên làm việc ở tòa thị chính, ngân hàng, các bác sĩ, y tá làm ở bệnh viện...

Tôi bảo vợ: “Chẳng phải thế đâu. Biết thế nào là tốt. Họ chỉ làm công việc của họ thôi.” Nghe thế, vợ tôi có vẻ không bằng lòng, cau mặt lườm: “Cứ nói như anh ấy...”

Kỳ thực đúng là như thế. Nếu bạn sống hợp pháp ở Nhật thì kể cả bạn không hề biết một từ tiếng Nhật và là người nước ngoài, trong hầu hết các trường hợp bạn sẽ vẫn nhận được sự ân cần, chu đáo và lịch sự ở các cơ quan công quyền lẫn những nơi cung cấp dịch vụ.

Lý do đơn giản là cả pháp luật và quan niệm đạo đức thông thường, phổ biến trong xã hội Nhật đều coi các nhân viên công quyền như người làm thuê nhận tiền công (lương) từ tiền thuế của dân. Cảm quan của người Nhật về tiền thuế rất rõ ràng và mạnh mẽ. Những sự lãng phí hay các vụ biển thủ tiền công sẽ khiến họ rất tức giận.

Các cơ quan công quyền và nhân viên của họ cũng ý thức rất rõ người dân là “ông chủ” hoặc chí ít là “khách hàng”. Trong xưng hô,

họ gọi người dân đến làm việc là “quý khách”.

Đối với những nơi khác như công ty, khách sạn, nhà hàng... họ coi những người đến với họ là khách hàng. Họ cung cấp dịch vụ làm khách hàng vừa lòng và thu phí dịch vụ tương ứng. Trong tư duy và cách làm việc đó, hành xử của nhân viên là dựa trên luật pháp và các nguyên tắc giao tiếp đã được “chuẩn hóa”.

Điều này khá thú vị. Nếu bạn quan sát kĩ sẽ thấy ở Nhật, các nhân viên của cùng một hệ thống sẽ có những lời nói và hành động trước khách hàng y hệt nhau, dù họ làm việc ở Kyushu hay hòn đảo Hokkaido ở cực bắc.

Hành xử của nhân viên trong khi làm việc luôn được giám sát nghiêm ngặt bởi cấp trên và camera nội bộ. Mọi hành vi vô lễ với khách hàng, người dân hoặc sai với “quy chuẩn” đều bị xử lý thích đáng.

Như thế có thể thấy câu nhận xét của vợ tôi về họ là một sai lầm. Không thể đánh giá họ là “tốt” hay “xấu” một cách đơn giản. Họ trên hết chỉ là những người lao động chăm chỉ và tuân thủ nghiêm túc theo quy chuẩn. Họ tươi cười đầy nhưng khó biết họ thật sự nghĩ gì. Họ khó chịu với khách hàng đầy nhưng không họ không bao giờ đuổi khách hay buông lời khiếm nhã.

Vì thế thật dễ hiểu khi bạn thấy trong chốn công sở hay cửa hàng họ vừa quỳ xuống nói chuyện với bạn rất ân cần với nụ cười tươi nhưng khi bước ra ngoài đường họ hoàn toàn xa lạ với bạn dù vừa mới giáp mặt và tư vấn cho bạn trước đó chưa đầy... hai phút.

Người Việt: “gia đình” là trung tâm?

Tham chiếu với người Việt chúng ta thì sao? Tôi nghĩ lời nhận xét của vợ tôi về chuyện ai đó tốt hay không trong trường hợp này là hợp lý. Người Việt trong vô thức coi cả xã hội là một gia đình và dùng quan hệ gia đình để quy chiếu mọi quan hệ xã hội.

Tư duy này thể hiện rất rõ trong sự xưng hô của người Việt. Người già thì gọi là “bác”, là “ông”, “bà”, “cụ”. Người trẻ hơn thì gọi là “chú”, là “anh”. Ít tuổi hơn thì là “em”, là “cháu”. Cách gọi những người hoàn toàn xa lạ là “bố” (mẹ) và xưng “con” dù không có quan hệ huyết thống tương đối phổ biến.

Phải chăng việc coi trọng hệ giá trị đó khiến người Việt hành xử dựa trên sự phán đoán của tình cảm cá nhân (hay như nhiều người nói người Việt duy tình). Điều này chi phối từ những nhân viên công vụ ở chốn tôn nghiêm hay ở nhà hàng, cửa hiệu, chúng ta có xu hướng “ưu tiên” những người có quan hệ thân thiết, quen biết, những người được coi là “anh em”.

Vẫn có ngoại lệ

Đọc đến đây, sẽ có bạn kêu lên: “Anh viết sai. Không phải thế!” Có thể. Vì trải nghiệm của bạn khác tôi. Hơn nữa, cũng có ngoại lệ.

Thế nước Nhật có ngoại lệ không?

Thông thường người nước ngoài hay phàn nàn người Nhật cứng nhắc và nguyên tắc, nhưng thực tế... vẫn có ngoại lệ. Xin kể hai ngoại lệ khá thú vị liên quan đến trải nghiệm của tôi.

Câu chuyện thứ nhất liên quan đến chuyện ở trọ của tôi. Khi đến Nhật lần thứ nhất và học xong chương trình thực tập sinh, tôi muốn thi vào cao học nhưng ông thầy hướng dẫn không đồng ý. Ý ông là tôi phải học thêm một năm tiếng Nhật nữa. Không có cách nào khác, tôi trở thành du học sinh tự phí, tự chi trả học phí và đi làm kiếm sống để học.

Rắc rối là chi phí ở bên ngoài khá đắt, trong khi theo quy định tôi sẽ phải dọn ra khỏi ký túc xá khi trở thành sinh viên tự phí. Có lẽ đọc hồ sơ và biết câu chuyện của tôi, ông trưởng phòng hành chính gọi tôi vào phòng, bảo: “Lẽ ra anh phải chuyển ra ngoài nhưng tôi đã bảo lãnh để anh có thể ở lại một năm.” Thật là ngoài sức tưởng tượng!

Cũng chính ông sau này là người đã tự bỏ tiền túi đóng tạm học phí cho một du học sinh Việt Nam khác khi thời hạn đóng tiền sắp hết mà cậu ta chưa có đủ tiền. Hành động này của ông vượt ra khỏi cả “nghĩa vụ” của ông trong công việc. Với tôi, ông thật sự là “một người tốt”.

Câu chuyện thứ hai là ở bệnh viện. Vợ tôi mang bầu và sinh con ở Nhật. Đến tuần cận ngày dự sinh bà bác sĩ làm tình nguyện viên ở đó thì thăm với tôi: “Nên chuyển sang khám vào ngày thứ Ba vì bác sĩ X đó tôi thân thiết và có kinh nghiệm hơn.” Cái này cũng vượt ra ngoài “quy chuẩn” thông thường. Có lẽ bà cụ coi chúng tôi như con và động lòng thương cảm vì vợ chồng tôi không có bà sang trợ giúp.

Khi gặp ông bác sĩ mới tôi hiểu thêm lý do tại sao bà bác sĩ tốt bụng gợi ý. Bác sĩ này đã từng làm việc ba tháng ở Bệnh viện Từ Dũ của Việt Nam. Cả ông và vợ đều là học trò “cứng” của bà bác sĩ tình nguyện. Hơn hai tuần sau khi ra viện, bà bác sĩ mặc kimono, tự lái xe đến tận nơi tôi ở và cho con tôi rất nhiều đồ chơi. Đây cũng là một ngoại lệ.

Bởi tư duy khác biệt nên trong đời sống và công việc, người Việt thường chỉ cảm thấy thoải mái và dễ dàng trong “mạng lưới” do chính mình tạo ra thông qua các mối quan hệ thân thuộc và quen biết. Mạng lưới ấy dựa trên tình cảm cá nhân và các lợi ích riêng tư. Rời ra khỏi mạng lưới ấy, người Việt sẽ như con cá ra khỏi nước. Có lẽ vì thế mà trong cuộc đời mình, một mối quan tâm lớn của người Việt là gắng sức thiết lập các mối quan hệ thân quen.

Người Nhật thì khác. Xã hội của họ là một hệ thống được quy chuẩn và pháp chế hóa. Ai có chức phận của người đó. Để bước chân vào làm “người thân” trong mạng lưới mang tính cá nhân của họ không phải là điều dễ. Đặc tính này cũng gây nên nhiều hệ lụy. Một trong những hệ lụy đó là nỗi cô đơn. Xin dành những hệ lụy ấy cho bài viết sau.

3Bảy năm ở Nhật, tôi chưa từng gặp “bún măng”, “cháo chửi”

Trong xã hội Nhật Bản hiện đại, sự “quy chuẩn hóa” dường như là một đặc điểm nổi bật. Đi khắp nước Nhật, vào bất cứ cửa hàng nào dù lớn hay nhỏ, về cơ bản bạn cũng sẽ thấy phong cách phục vụ khách hàng của người bán giống hệt nhau.

Khách hàng là “thần thánh”

Nếu như người Việt hay nói “khách hàng là Thượng đế” thì người Nhật tư duy rằng: “khách hàng là thần thánh”. Truy tìm nguồn gốc của tư duy này trong văn hóa Nhật Bản sẽ là điều thú vị, nhưng cá nhân tôi suy đoán rằng có lẽ người Nhật coi trọng khách hàng vì đơn giản nghĩ rằng: “Khách hàng là người mang lại tiền bạc và lợi nhuận cho bản thân.” Trong lối tư duy này, lợi nhuận mà người bán thu được sẽ tỷ lệ thuận với mức độ hài lòng của khách hàng.

Xã hội Nhật Bản kể từ thời Minh Trị đã tiếp nhận văn minh phương Tây mạnh mẽ và rộng khắp. Cuộc cải cách dân chủ thời hậu chiến sau 1945 một lần nữa xác lập thể chế dân chủ và khuyến khích các tổ chức dân chủ. Tuy nhiên như nhiều học giả nhìn nhận, về cơ bản xã hội Nhật Bản vẫn là xã hội dựa trên các quan hệ theo chiều “dọc” với sự phân chia thứ bậc trên dưới chặt chẽ. Trong quan hệ người bán - người mua trật tự “trên - dưới” cũng được xác lập, mà “quyền uy” thuộc về khách hàng. Trong mối quan hệ mà khách hàng là “bề trên” này, những lời chào, lời nói dành cho khách hàng đương nhiên là kính ngữ. Những câu hỏi của khách hàng được giải đáp đến mức tối đa và những phản ứng của khách hàng được tiếp nhận trước tiên bằng lời “xin lỗi”.

Trong những vụ việc liên quan đến các lỗi làm của nhân viên hay sản phẩm, chuyện chủ cửa hàng quỳ xuống hoặc cúi rạp người xin lỗi khách không phải là chuyện lạ. Trừ các trường hợp “đặc biệt”, chuyện nhân viên bán hàng to tiếng với khách hay thể hiện sự khó chịu ra mặt là rất hiếm.

Kiểm chế cảm xúc bản thân và tôn trọng khách hàng có lẽ là một “quy chuẩn” phổ quát dành cho những người bán hàng ở Nhật. Chuyện “cháo chửi”, “phở chửi”, “bún mắng” ở Nhật rất hiếm. Bảy năm sống ở Nhật tôi chưa từng gặp, nghe hay đọc thấy chuyện đó, cho dù đọc báo, xem ti vi cũng thấy có những công ty hay cửa hàng có những hành vi lừa đảo khách hàng.

Thực hiện lễ nghi nghiêm ngặt

Trong văn hóa Nhật, “chào hỏi xã giao” là yếu tố được coi trọng. Đối với người bán hàng nó có ý nghĩa sống còn. Thật không thể tin nổi nếu như một cửa hàng hay một nhân viên bán hàng nào đó ở Nhật không biết nói “xin chào quý khách” khi khách bước vào và “cảm ơn quý khách” khi khách dời đi.

Tôi có đọc một cuốn sách của nhà báo người Nhật Suzuki Kenji, trong đó ông giải thích, từ chỉ chào hỏi xã giao (aisatsu) ban đầu vốn có hàm nghĩa “mở ra” và “tiến sát lại gần”. Có nghĩa là “mở rộng tâm lòng bản thân” để “tiếp xúc với người đối diện”.

Có hai chi tiết trong thực tế rất đáng chú ý. Đó là những chiếc máy bán hàng tự động ở Nhật cũng biết nói lời cảm ơn khi khách mua hàng và những hình vẽ hay ảnh chụp các nhân vật dán trước cửa hàng đều trong tư thế mỉm cười hoặc chấp tay cúi đầu chào khách.

Những người Việt sống lâu ở Nhật khi trở về Việt Nam mua hàng đôi khi có cảm giác hẫng hụt khi bước vào cửa hàng nào đó ở quê nhà mà thiếu vắng nụ cười, tiếng chào nơi nhân viên hoặc mua hàng xong cũng ít khi nhận được một lời cảm ơn, dù đã mua cả lượng hàng hóa lớn.

Có lần khi ngồi đợi máy bay ở sân bay Nội Bài, tôi trò chuyện với một nhóm các du khách Nhật Bản gồm những phụ nữ sáu mươi, bảy mươi tuổi sang Việt Nam du lịch, ai cũng lĩnh kính nón áo và các thứ quà bánh mua ở Việt Nam. Tò mò tôi hỏi cảm tưởng về chuyến du lịch ở Việt Nam. Sau rất nhiều lời khen, bao gồm cả những lời khen có tính chất xã giao, một bác bảo: “Đồ ăn của Việt Nam ngon nhưng thái độ của nhân viên phục vụ chưa tốt.” Hóa ra bác không hài lòng vì nhân viên phục vụ trong các nhà hàng khi đưa món ăn ra bàn không hề giải thích đó là món gì và cũng không nói: “Chúc quý khách ngon miệng”.

Tôn trọng cam kết

Trong giải quyết rắc rối mua bán, người Nhật trước hết phải dựa trên các cam kết, sau đó mới tính đến sự “thông cảm”. Bù lại người bán hàng ở Nhật về cơ bản tôn trọng cam kết đối với khách hàng. Những sản phẩm được bảo hành sẽ được bảo hành đầy đủ. Khách hàng trúng thưởng khuyến mại sẽ nhận được đúng như những gì đã “quảng cáo”. Hàng lỗi, hỏng khi trả lại sẽ được chủ cửa hàng xin lỗi và đổi cho hàng mới hoặc hoàn trả tiền.

Về chuyện này, trong một tháng gần đây tôi có hai trải nghiệm. Một người bạn của tôi mua ở cửa hàng đồ cũ một chiếc tủ lạnh loại lớn. Sau khi dùng vài ngày, bạn phát hiện ra tủ lạnh làm lạnh không tốt và nhờ tôi (bạn tôi không biết tiếng Nhật) cùng đến cửa hàng để mong họ đổi cho chiếc khác. Ông chủ cửa hàng xin lỗi, nói rằng hiện không có tủ lạnh kích cỡ tương tự, rồi quyết định cho xe đến tận nhà lấy lại hàng và trả lại số tiền bạn tôi đã bỏ ra. Thứ hai là chuyện vợ tôi mua áo phong cho con nhưng về nhà con mặc không vừa phải trả lại. Chủ cửa hàng cũng vui vẻ trả lại tiền vì không còn chiếc nào kích cỡ phù hợp, dù trình độ tiếng Nhật của vợ tôi chỉ đủ nghe và nói được hai từ “xin lỗi” và “cảm ơn”.

Rất khó để biết cảm xúc thực sự của người bán hàng khi khách hàng đến phản nàn về chất lượng sản phẩm hoặc trả lại hàng. Nhưng thái độ lịch sự và tôn trọng cam kết của họ nói lên rằng họ hướng đến lợi ích dài lâu. Họ thừa hiểu, trong thời đại hiện nay, sự

khó chịu của một khách hàng có thể truyền đến hàng ngàn khách hàng khác thông qua vô số phương tiện truyền tin.

Phong cách bán hàng đó đến từ đâu?

Xét về diện tích, nếu trừ đi đảo Hokkaido, nước Nhật cũng có diện tích tương đương Việt Nam nhưng hàng hóa của nước Nhật bán khắp thế giới. Khách du lịch nước ngoài đến Nhật Bản mua hàng ngày một nhiều. Ngoài chất lượng hàng hóa thì phong cách bán hàng của người Nhật cũng là một yếu tố quan trọng tạo ra sự thành công.

Nhiều người hỏi tôi rằng: “Cùng là một nước châu Á, tại sao văn hóa bán hàng của người Nhật lại có đẳng cấp như vậy?” Sẽ có nhiều kiến giải khác nhau và nhiều người sẽ nhắc đến yếu tố “dân trí” như là yếu tố chủ đạo. Nhưng tôi thì nghĩ khác. Dân trí là một từ trừu tượng mang hàm ý “phân biệt đối xử” và người Nhật rất ít dùng.

Từ trải nghiệm của mình, tôi cho rằng văn hóa bán hàng ở Nhật suy cho cùng bắt nguồn từ nhận thức của người Nhật về vị trí của đất nước mình: một đất nước nhỏ hẹp, nghèo tài nguyên lại nằm giữa biển khơi, muốn tồn tại và phát triển phải dựa vào thương mại. Trong xã hội, với nhận thức phổ biến ấy, thương nhân có vị trí quan trọng và giàu trí tuệ.

Trên cái nền có tính “lịch sử” ấy, tự do thông tin và xã hội pháp quyền đã điều chỉnh mối quan hệ người bán và người mua theo hướng tích cực. Văn hóa bán hàng mà cũng có thể nói là nghệ thuật bán hàng nói trên đã góp phần làm cho nước Nhật giàu có và văn minh.

4Nhà ga phục vụ một nữ sinh và bài học từ người Nhật

Ga tàu phục vụ một nữ sinh ở Nhật là chuyện hết sức bình thường. Nhưng những thứ bình thường trong cuộc sống hằng ngày của nước Nhật mới thực sự... đáng nể và đáng học.

Câu chuyện về tuyến tàu điện ở Hokkaido, Nhật Bản được giữ lại để phục vụ hành khách duy nhất là nữ sinh trung học đang khá ồn ào trên các trang báo và mạng xã hội. Người thán phục nước Nhật, người kêu lên đây là sự thi vị hóa.

Các bài báo tiếng Việt đăng câu chuyện này và cả những nghi ngờ về tính xác thực của nó hầu hết đều đến từ trang tin ngoài nước Nhật và lồng vào những bình luận của người biên dịch.

Trước thông tin cho rằng câu chuyện được thi vị hóa, tôi đã tìm kiếm các bài báo liên quan bằng tiếng Nhật. Báo chí Nhật nói rõ, chuyến tàu qua nhà ga trên sẽ chấm dứt hoạt động vào cuối tháng 3 năm nay, cùng thời điểm nữ hành khách tốt nghiệp trung học phổ thông.

Trên các trang mạng xã hội, những người yêu đường sắt nước Nhật cũng đưa tin, bình luận sôi nổi về câu chuyện này. Có vẻ trong khi người nước ngoài thán phục chuyện đoàn tàu phục vụ một nữ sinh thì người Nhật lại bày tỏ sự tiếc nuối khi nhà ga không còn hoạt động.

Không chỉ là chuyện đoàn tàu trên, sự già hóa và suy giảm dân số đang ngày càng gia tăng gánh nặng lên nước Nhật. Ngay gần trường đại học của tôi cũng có một trường tiểu học mới đóng cửa hai, ba năm trước vì không có học sinh. Xem ti vi, tôi cũng thấy có cả trường tiểu học trên hòn đảo nhỏ chỉ có duy nhất một học sinh và một thầy giáo.

Câu chuyện về nhà ga với chỉ một hành khách không làm tôi chú ý nhưng những ồn ào quanh nó gợi lên những liên tưởng thú vị.

Nếu là người Việt Nam, khi mới đến Nhật, có lẽ ai cũng sẽ bị choáng ngợp trước sự văn minh và các tiện nghi hiện đại của nước Nhật. Nhưng khi đã quen với cuộc sống ở đây, có thể nhiều người sẽ nhận ra những thứ bình thường trong cuộc sống hằng ngày của nước Nhật mới thực sự... đáng nể.

Đó là chuyện người soát vé tàu ở nhà ga, người lái xe buýt đều cúi đầu nói cảm ơn mỗi khi có hành khách đi qua hoặc bước xuống xe. Hãy thử tưởng tượng, một ngày họ sẽ cúi đầu và nói câu “cảm ơn quý khách” bao nhiêu lần? Đó là chuyện các ông chủ đến sớm, về muộn hơn nhân viên và tự tay làm đủ việc từ lau sàn, dọn nhà vệ sinh đến lao động trực tiếp trong các xưởng máy. Đó là chuyện các cô gái mặt hoa da phấn, mặc váy ngắn xức nước hoa thơm lừng nhưng sẵn sàng thò tay đỡ lấy phân chó gói lại cho vào túi xách mang về nhà khi mỗi chiều dắt chó đi dạo ngoài phố hay công viên...

Nhiều người nước ngoài nghĩ những chuyện trên là phi thường nhưng ở Nhật nó là những chuyện hết sức bình thường của cuộc sống hối hả thường ngày. Người Nhật không thích nói về anh hùng và ngưng ngưng khi bình luận về lòng yêu nước. Thay vào đó họ hay lo lắng về bốn phận và danh dự.

Bây giờ, trong cuộc sống đầy những âu lo, chúng ta thường hay mơ bản thân hay con cái sẽ thành thiên tài, triệu phú hay siêu sao nổi tiếng. Chúng ta cũng hay mơ người nước mình sẽ giật giải Nobel hay xuất hiện những vị anh hùng cứu nhân độ thế. Mơ ước cháy bỏng là như thế nhưng dường như chúng ta vẫn chưa đủ dũng cảm và nhận thức để biết sống và dám sống như một người bình thường. Nói cách khác, chúng ta đang thiếu những người bình thường làm được những điều bình thường. Biết làm người nông dân bình thường nuôi trồng nên nông sản ngon và sạch. Biết làm người lái xe coi trọng sự an toàn và lịch sự với hành khách. Biết làm giáo viên bình thường để học sinh cảm thấy hạnh phúc trong quãng thời gian ở trường... Có lẽ biết sống như một người bình thường và

làm được những điều bình thường đang là thử thách lớn nhất đối với chúng ta. Nếu chưa tin, bạn hãy thử sống như thế sẽ rõ.

5Clip cậu bé người Nhật được cả thế giới đồng cảm

Trong những ngày qua, trên cộng đồng mạng Việt Nam lan truyền với tốc độ chóng mặt một đoạn clip quay cảnh học sinh của một trường mầm non ở Nhật chơi trò nhảy qua chướng ngại vật.

Một cậu bé mấy lần nhảy không qua, vừa nhảy vừa khóc, nhưng được người xem và các bạn đồng viên, cậu đã vượt qua thử thách. Tuy nhiên cũng có những người nghi ngờ sự chân thực của đoạn clip và suy đoán có thể đó là sự “dàn dựng”, “đóng kịch”, “cá biệt”. Đoạn clip được chia sẻ cũng không có kèm theo bất cứ thông tin nào, vì thế tôi cũng tò mò về điều đó. Sau khi dùng các công cụ tìm kiếm trên các trang tiếng Nhật, cuối cùng tôi đã tìm thấy những thông tin đằng sau đoạn clip.

Người đầu tiên đưa đoạn clip này lên trang facebook cá nhân của mình là một người đàn ông Nhật hiện đang là chủ tịch hội đồng quản trị một công ty chuyên xây dựng nhà gỗ ở tỉnh Kagoshima. Đoạn clip nói trên được ông đưa lên facebook cá nhân vào ngày 21 tháng 2 kèm theo lời bình ngắn gọn: “Cuộc thử thách của học sinh mẫu giáo, vừa khóc bao lần vừa nhảy qua hộp mười bậc.” Clip này trên trang của ông hiện đã có tới 17.965.991 lượt người xem, 200.000 lượt like và 39.447 lượt chia sẻ, 57 bình luận. Những người bình luận hầu hết là người Nhật. “Ngạc nhiên”, “tuyệt vời”, “cảm động”, “không thể đã thành có thể”, “đấy mới chính là giáo dục”... là những từ được người bình luận lặp đi lặp lại.

Căn cứ vào thông tin trên facebook của ông và con trai ông cũng như website của công ty có thể đoán cháu ông đang học ở trường mầm non này. Theo chia sẻ của ông thì đây là ngôi trường mầm non có tên Takachiho, thành phố Kishima, tỉnh Kagoshima.

Trên facebook và các bài viết trên website công ty, con trai ông hiện đang là giám đốc, cũng “tiết lộ” mình có hai người con hiện đang học ở trường mầm non này. Về đoạn clip nói trên, ông chia sẻ rằng, đây là một buổi “Gakushu Happyokai” (công bố kết quả học tập) diễn ra vào ngày cuối cùng của năm học. Chính ông trực tiếp tham dự sự kiện này và đoạn clip trên là do bố ông quay bằng điện thoại.

Trong bài viết trên website ngày 21 tháng 2, ông tâm sự rằng, đối với con trai cả của ông, đây sẽ là buổi “công bố kết quả học tập” cuối cùng. Ông kể buổi công bố kết quả học tập đã làm ông đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác với bao tiết mục từ hòa tấu, nhảy vượt chướng ngại vật, đi ngược bằng tay tới tiết mục cuối cùng của từng cá nhân. Ở tiết mục này, với chủ đề “người (điều) quan trọng nhất”, ông đã “roi nước mắt” khi nghe con phát biểu: “Bố con bao giờ cũng cố gắng trong công việc.”

Bối cảnh đằng sau đoạn clip ghi lại tình huống cậu bé (có lẽ là bạn của con) nỗ lực nhảy qua hộp gỗ cũng được ông kể lại rất chi tiết:

“Học sinh nọ thử sức nhảy qua hộp gỗ mười bậc. Đối với học sinh này, đây là buổi đến trường cuối cùng. Ngày hôm sau cậu sẽ phải chuyển đến nơi rất xa. Trước mặt mọi người đang nhìn, cậu sẽ thử sức với chiếc hộp mười bậc. Trong ánh mắt dõi theo của giáo viên và phụ huynh và những bạn bè đã vượt qua, sự thể sẽ thế nào... Đoạn clip có ở đây... Các bạn thấy sao?

Cả tôi khi ấy cũng đang xem ở trong hội trường. Tôi đã trở nên say mê cổ vũ từ lúc nào không biết nữa. Và rồi khi thấy bước nhảy cuối cùng tự nhiên nước mắt tôi trào ra. Đương nhiên đó là nước mắt hạnh phúc. Nó đã làm tôi nhận ra tầm quan trọng của việc không từ bỏ, sự tuyệt vời của sự nỗ lực cùng với bạn bè và cả những gì mà khi trở thành người lớn người ta đã quên. Và nữa, tôi thật ngạc nhiên khi có rất nhiều người trên thế giới đã đồng cảm với đoạn clip này...

Tôi cảm thấy rằng nhờ hình ảnh động mà những người có ngôn ngữ khác nhau vẫn có thể đồng cảm. Thời đại truyền thông đại chúng đã

chuyển sang thời đại truyền thông cá nhân. Cho dù là cá nhân đi nữa thì vẫn tạo ra ảnh hưởng lớn đến xã hội.”

Có lẽ cả hai nhân vật trên đều không lường trước được rằng đoạn clip quay bằng điện thoại di động ghi lại một lát cắt ở một trường mầm non bình thường ở Nhật lại có thể làm cho những người ở khắp nơi trên thế giới đồng cảm và chia sẻ nhiều như vậy.

Trên facebook cá nhân, ông bố có con học ở trường mầm non này cũng chia sẻ nhiều bức ảnh về con lúc ở nhà và ở trường kèm theo những lời bình luận thú vị. Còn người ông thì hứa trên facebook: “Tháng tới, tôi sẽ lại đưa lên lễ tốt nghiệp. Các bạn chờ nhé.”

6 Tại sao người Nhật hiện đại thích sinh con gái?

Ở Nhật hiện nay, cứ mười người được hỏi thì có tới tám người nói rằng, nếu chỉ sinh một con, họ thích có bé gái.

Các số liệu thống kê những năm gần đây cho thấy rõ xu hướng “thích đẻ con trai” của người Việt. Dù là ở nông thôn hay thành thị, vẫn có những gia đình tan vỡ chỉ vì lý do “không có con trai” hay nhiều cặp vợ chồng dù có hai, ba con gái vẫn ngược xuôi tìm cách để có được “con trai nối dõi”.

Xét ở khía cạnh này, xã hội Nhật Bản hiện tại có xu hướng gần như là đối ngược với Việt Nam. Điều này có thể thấy qua kết quả thu được từ cuộc điều tra về xu hướng sinh đẻ của Bộ Sức khỏe và Lao động Nhật Bản. Trong cuốn sách xuất bản tháng 3 năm 2016 có tên Năng lực cơ bản của phụ nữ, tác giả Bando Mariko đã dẫn lại kết quả điều tra toàn quốc cho thấy: Có đến 77,8% các cặp vợ chồng được hỏi bày tỏ: “Nếu chỉ sinh một người con thì tôi thích sinh con gái.”

Bà Bando Mariko, người từng nhiều năm phụ trách công tác chính sách phụ nữ trong chính phủ Nhật, cho rằng, kết quả nói trên phản ánh sự biến đổi sâu sắc của nước Nhật. Bà lý giải: Ở nước Nhật trong thời kỳ mà chế độ gia đình truyền thống nhiều thế hệ cùng chung sống thịnh hành thì con trai sẽ là người kế nghiệp. Vì vậy khi người vợ sinh được con trai, hàng xóm, họ hàng ai cũng đến chúc mừng. Trong các gia đình này, con dâu là người ít nhiều phải chịu đựng sự “hy sinh” khi vừa phải làm mẹ, làm vợ, làm dâu. Để có được địa vị vững chắc và vị thế cao trong gia đình nhà chồng và cộng đồng, người con dâu phải đẻ được con trai.

Tuy nhiên hiện nay, trong bối cảnh dân số nước Nhật già hóa và tuổi thọ người dân tăng cao, nhu cầu phụng dưỡng về mặt kinh tế từ các

con không còn quan trọng bằng giao lưu tinh thần, chăm sóc khi đau yếu. Do đó con gái sẽ trở thành lựa chọn tốt hơn con trai. Hơn nữa, ngày nay, đa số người Nhật nghĩ con trai một khi đã kết hôn sẽ trở thành “họ hàng”, trong khi “con gái cho dù có lấy chồng thì vẫn là con gái mình”. Ngoài ra, đàn ông nước Nhật khi trưởng thành bận lao động, tối mệt để kiếm tiền nên không có thời gian chăm sóc bố mẹ. Ngay cả những người con có hiếu nhất cũng nghĩ “chuyện chăm sóc bố mẹ để vợ lo”.

Cũng theo tác giả Bando Mariko, những người đàn ông “không biết làm việc nhà” thường là những người ít có khả năng đáp ứng kỳ vọng chăm sóc bố mẹ khi già.

Bởi vậy trong xã hội Nhật Bản hiện đại, chuyện trọng nam khinh nữ dù vẫn tồn tại, đặc biệt là ở lĩnh vực tuyển dụng và đãi ngộ lao động, nhưng chuyện thích sinh con trai hơn con gái gần như đã trở thành “chuyện của ngày xưa”.

7 Bài tập về nhà của cô giáo Nhật khiến phụ huynh rơi nước mắt

Gia đình tôi đang sống ở thành phố Kanazawa, Nhật Bản. Một ngày nghỉ đẹp trời, tôi đưa con vào hiệu sách chơi. Tình cờ tôi đọc được một câu chuyện có thật về một giáo viên tiểu học. Câu chuyện này được ghi lại trong “Lời nói đầu” của một cuốn sách viết về hạnh phúc đang trở thành bestseller của nước Nhật.

Câu chuyện như sau:

Một ông bố ở thành phố nọ có cô con gái đang học tiểu học. Mỗi khi con gái đi học về ông thường có thói quen hỏi chuyện học hành ở trường. Một ngày nọ, khi cô bé đi học về ông hỏi: “Nay có bài tập về nhà không con?”

Cô bé đáp: “Có ạ. Bài tập là hãy để một ai đó trong gia đình ôm.”

Ông bố mỉm cười và cúi xuống ôm con thật chặt. Đến tối cả mẹ rồi chị, em trai khi nghe kể cũng ôm cô bé.

Ngày hôm sau, khi cô bé học về, ông bố lại hỏi: “Nay có bài tập về nhà không con?” Cô bé đáp: “Nay cô giáo chỉ chữa bài tập về nhà thôi” rồi kể cho bố nghe câu chuyện ở lớp.

Khi cô giáo hỏi cả lớp xem đã làm bài tập về nhà chưa thì có vài bạn đứng lên ngượng ngùng cúi mặt nói: “Con không được ai ôm.” Thế là cô giáo cúi xuống ôm từng bạn một.

Bài tập về nhà của cô giáo nói trên thật đặc biệt, tuy không phải là không ai có thể nghĩ ra. Thế nhưng cái cách chữa bài tập của cô mới thật đáng kinh ngạc. Cô đã làm nhiều người giật mình suy nghĩ lại về ý nghĩa đích thực của giáo dục. Làm cha mẹ, có lẽ ai cũng

mong muốn con mình được sống và học hành trong thế giới tràn ngập tình yêu thương và sự cảm thông. Là một phụ huynh, tôi cũng muốn con mình được học những giáo viên như thế.

Hiện tại, khi nhìn vào nền giáo dục ở bất cứ nước nào, người ta đều thấy ở đó những chuyển động của “cải cách giáo dục”. Cũng có thể nói rằng thời đại hiện nay là “thời đại của cải cách giáo dục”. Trong cuộc chạy đua cải cách giáo dục đó, trường học và giáo viên chịu áp lực lớn từ xã hội. Những nghiên cứu gần đây cho thấy học sinh tới trường không còn ở trong tâm trạng háo hức nữa mà thay vào đó là sự lo lắng.

Sự kỳ vọng vào điểm số, tỷ lệ đỗ đạt cao trong các kỳ thi cùng chính sách “cải cách giáo dục từ trên xuống” mang đậm màu sắc mệnh lệnh đã khiến cho trường học và giáo viên mệt mỏi trong vòng quay tối mịt của bài tập và thi cử. Trong cuộc chạy đua bất tận ấy, trường học dần dần không còn trở thành nơi “vui vẻ”. Ở đó cả giáo viên và học sinh trong vô thức dần quên đi ý nghĩa ban đầu của giáo dục. Những nghiên cứu gần đây cho thấy các hiện tượng bạo lực học đường, tự sát, bắt nạt trường học đã nảy sinh và đang ngày một trầm trọng trong bối cảnh đó.

Giống như nhiều nước khác, giáo dục nước Nhật sau bảy mươi năm đại cải cách cũng đang đối mặt với nhiều vấn đề như thế. Nhưng nhờ vào sự năng động và dân chủ của cơ chế hành chính giáo dục phân quyền, vẫn có những người giáo viên thầm lặng kể trên, bằng các “thực tiễn giáo dục” của mình làm cho trường học lấy lại ý nghĩa ban đầu.

8 Khi nghệ sĩ Nhật trở thành nghị sĩ

Ở các nước châu Á khác, chuyện nghệ sĩ tranh cử và trở thành nghị sĩ có thể là chuyện hiếm nhưng ở nước Nhật điều này rất đời thường.

Trong tiếng Nhật hiện đại có hẳn một từ được hình thành vào khoảng những năm 60 của thế kỷ trước chỉ những nhà chính trị vốn là nghệ sĩ. Họ được gọi bằng từ Tarento Seijika. Seijika có nghĩa là chính trị gia, còn tarento có nguồn gốc là từ talent trong tiếng Anh. Tarento có nghĩa rất rộng khi chỉ những người có danh tiếng, được công chúng biết tới và thường xuất hiện trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Thông thường người Nhật quan niệm tarento là các nghệ sĩ hài, diễn viên truyền hình, nghệ sĩ biểu diễn...

Nghệ sĩ thành nghị sĩ: Xu hướng lâu đời

Trong lịch sử quốc hội Nhật, hiện tượng “người của công chúng” trở thành nghị sĩ xuất hiện rất sớm. Ngay sau khi Nghị viện Đế quốc ra đời không lâu, tiểu thuyết gia Tokai Sanshi nổi tiếng với tiểu thuyết Giai nhân kỳ ngộ đã trúng cử vào nghị viện liên tiếp tám lần liền kể từ cuộc tổng tuyển cử lần thứ hai năm 1892.

Năm 1946, trong cuộc tổng tuyển cử đầu tiên bầu hạ viện sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nghệ sĩ, nhà văn Ishida Ichimatsu (1902 - 1956) đã trúng cử và được coi là “chính trị gia nghệ sĩ” số một. Truyền thông đương thời gọi ông bằng biệt danh “nghị viên nghệ sĩ”. Danh từ “nghị viên tarento” được truyền thông nước Nhật sử dụng rộng rãi lần đầu tiên khi nghệ sĩ Fujiwara Aki giành chiến thắng trong cuộc bầu cử thượng viện vào tháng 7 năm 1962. Trước cuộc bầu cử, bà không hề tham gia hoạt động chính trị, cũng như chưa từng có phát ngôn nào liên quan đến chính trị, vì vậy chiến thắng áp đảo của bà đã làm cho xã hội chấn động.

Những thành phố lớn thường là nơi có các ứng cử viên là nghệ sĩ. Thành phố Osaka thường có nghệ sĩ hài trúng cử nghị sĩ, vì thế các phương tiện truyền thông đại chúng hay gọi các lá phiếu mà ứng cử viên ở đây giành được là “phiếu cười” hay “phiếu nghệ sĩ”. Nhiều chính trị gia hoạt động ở địa phương trong vai trò là tỉnh trưởng cũng từng là nghệ sĩ. Tiêu biểu nhất trong số này có lẽ là Higashikokuharu Hideo. Ông vốn là nghệ sĩ hài, trúng cử tỉnh trưởng tỉnh Miyazaki năm 2007, đến năm 2012, sau khi hết nhiệm kỳ tỉnh trưởng, ông tham gia ứng cử và trở thành nghị sĩ hạ viện.

Lợi thế của nghệ sĩ

Trong chiến dịch tranh cử, họ không cần quảng cáo, truyền thông, diễn thuyết ngoài phố cử tri vẫn biết đến họ. Điều này có thể thấy rõ qua trường hợp trúng cử của Aoshima Yukio (1932 - 2006). Ông vốn hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật với các chức danh: nhà văn, đạo diễn điện ảnh, nhà thơ, diễn viên và có một lượng người hâm mộ đông đảo. Ông không hề tiến hành bất cứ một hoạt động vận động tranh cử nào nhưng lần nào ứng cử ông cũng đều trúng cử.

Tuy nhiên cũng có những ý kiến phê phán việc các chính đảng, đoàn thể chính trị đưa ứng cử viên là nghệ sĩ ra tranh cử chẳng qua là thủ đoạn giành lá phiếu của cử tri. Đáp lại sự phê phán này, những người ủng hộ cho rằng, việc quan niệm như thế là phân biệt đối xử nghề nghiệp, điều mà luật pháp nghiêm cấm. Vì vậy hiện tại, quan điểm cho rằng việc quyết định ai thành nghị sĩ là thuộc về cử tri giành được sự ủng hộ rộng rãi.

Vừa là nghệ sĩ vừa là nghị sĩ, dễ hay khó?

Ở Nhật Bản, theo luật bầu cử, những người nổi tiếng khi ứng cử sẽ phải tạm ngừng các hoạt động biểu diễn trước công chúng và trên phương tiện truyền thông trừ các bản tin liên quan đến bầu cử và các chương trình theo luật định. Ngay cả đối với các chương trình đã sản xuất trước đó thì khi phát sóng cũng phải cắt đi phần diễn xuất của người ứng cử.

Sau khi trúng cử, việc có tiếp tục hoạt động nghệ thuật hay không là do bản thân nghệ sĩ quyết định. Luật pháp Nhật không cấm các nghệ sĩ vừa hoạt động như chính trị gia vừa hoạt động nghệ thuật, vì vậy trên thực tế có rất nhiều người đóng cả hai vai. Tuy nhiên cũng có một vài quy định đặc biệt phải tuân thủ. Chẳng hạn, các ứng cử viên là nghệ sĩ khi tranh cử thường dùng tên thường gọi hoặc nghệ danh nhưng khi đã trở thành nghệ sĩ thì bắt buộc phải dùng tên thật.

Những năm gần đây, quy định này được bãi bỏ do người Nhật quan niệm nghệ sĩ quốc hội là đại biểu của quốc dân tham gia lập pháp chứ không phải là thành viên của cơ quan hành chính, vì vậy có thể dùng tên thường gọi. Tuy nhiên trong các trường hợp được bổ nhiệm làm việc ở các cơ quan hành chính như bộ trưởng các bộ thì khi ký giấy tờ của cơ quan phải dùng tên thật.

Việc các nghệ sĩ tham gia chính trường ở Nhật Bản hiện tại đã trở thành chuyện bình thường, không còn gây ra sự ngạc nhiên trong công chúng nữa. Sự “dấn thân” này được nhiều người ủng hộ vì nó phù hợp với tinh thần “chủ quyền thuộc về quốc dân” của hiến pháp Nhật Bản năm 1946. Nó cũng phù hợp với quan điểm thông thường của người Nhật, coi “dân chủ là toàn dân trị nước”, vốn được trình bày rõ ràng trong cuốn sách giáo khoa “gối đầu giường” của người Nhật có tên Trò chuyện về tân Hiến pháp được Bộ Giáo dục Nhật Bản xuất bản năm 1947 và phát miễn phí tới từng người dân.

Diễn đàn quốc hội khắc nghiệt hơn sân khấu và người dân Nhật thường có cái nhìn lạnh lùng và nghiêm khắc với các chính trị gia - những người sống bằng tiền thuế của họ - hơn là nghệ sĩ.

Tuy nhiên trên thực tế, các nghệ sĩ trúng cử vào quốc hội ngày một nhiều và trong số đó có người tái cử nhiều lần. Điều đó chứng minh rằng, trong nền chính trị dân chủ, người nghệ sĩ hoàn toàn có khả năng “trị quốc” và làm người dân hài lòng.

9 Lễ khai giảng ở một trường mầm non Nhật Bản

Ở nước Nhật hiện đại, tỉ lệ sinh suy giảm nhưng vẫn thiếu trường mầm non. Thật may mắn là con tôi cũng như con của các du học sinh Việt Nam khác đều được nhận vào trường.

Tháng 4 là quãng thời gian rất đặc biệt đối với người Nhật Bản: mùa hoa anh đào nở và cũng là mùa tựu trường. Cây anh đào cổ thụ trước cổng ngôi trường mầm non gần khu nhà tôi giờ đây đang bung hoa rực rỡ. Dù đã nhiều lần vào trong trường nói chuyện với hiệu trưởng và các giáo viên ở đây, nhưng lần này tôi bước qua cánh cổng mở rộng với tâm trạng thật đặc biệt. Những lần trước tôi đến là để làm thủ tục giấy tờ hoặc hỏi thông tin cho con của các lưu học sinh Việt Nam khác. Còn lần này là đưa con đến trường nhập học.

Ngôi trường mầm non nơi con tôi vào học nằm ở một khu phố nhỏ. Trường được sáng lập và điều hành bởi một tổ chức có tư cách pháp nhân phúc lợi xã hội. Đọc qua tài liệu thuyết minh nhận được từ trường thì thấy trường có một hiệu trưởng, hai hiệu phó, mười bảy giáo viên và có khả năng thu nhận tối đa một trăm trẻ em. Học sinh trong trường đại đa số là người Nhật nhưng cũng có một vài em là con của các du học sinh đến từ các nước Việt Nam, Indonesia...

Có một nghịch lý đang tồn tại ở nước Nhật hiện đại: dân số già hóa và tỉ lệ sinh suy giảm nhưng vẫn thiếu trường mầm non, đặc biệt ở các đô thị lớn. Chuyện nhiều gia đình phải nộp hồ sơ và “xếp hàng” chờ đến lượt con được vào trường đã trở thành vấn đề xã hội được thảo luận gay gắt trong quốc hội khiến thủ tướng phải bối rối. Thật may mắn là con tôi cũng như con của các du học sinh Việt Nam khác đều được nhận vào trường.

Thủ tục để vào trường tương đối đơn giản. Phụ huynh trực tiếp đến trường nhận hồ sơ, sau đó viết và nộp cho Tòa Thị chính. Tòa Thị chính sẽ xét duyệt và thông báo kết quả tiếp nhận tới tận nhà. Kết quả thông báo do thị trưởng thành phố ký. Trong tờ thông báo ghi rõ nếu không đồng ý với kết quả đó, phụ huynh có thể khiếu nại với thị trưởng hoặc khởi kiện dân sự. Sau khi có kết quả, trường sẽ liên lạc và hướng dẫn việc nhập học. Trước ngày nhập học, giáo viên chủ nhiệm hoặc hiệu phó sẽ có một buổi hẹn với phụ huynh để giúp đỡ hoàn thiện giấy tờ và căn dặn mua các đồ dùng cần thiết cho sinh hoạt của con ở trường. Đến ngày khai giảng, phụ huynh sẽ phải đưa con đến sớm để gặp mặt giáo viên chủ nhiệm và trao đổi những việc cần thiết. Buổi lễ khai giảng được tổ chức gọn trong vòng ba mươi phút với sự tham gia của khách mời, giáo viên trong trường, học sinh lần đầu nhập học, học sinh đang học trong trường và các phụ huynh có con nhập học.

Buổi lễ khai giảng nơi trường con tôi vào học có những nội dung chủ yếu sau:

- Lời khai mạc của cô hiệu trưởng
- Giới thiệu khách mời (chủ tịch tổ chức phúc lợi xã hội điều hành trường và đại diện các đoàn thể dân sự ở địa phương hợp tác với trường, đại diện hội phụ huynh)
- Giới thiệu từng trẻ lần đầu vào học
- Lời chúc mừng của hiệu trưởng
- Lời chào mừng của học sinh các lớp trên
- Giới thiệu giáo viên
- Lời bế mạc
- Múa, hát chào mừng của học sinh

Buổi lễ trang trọng nhưng những lời phát biểu của quan khách ngắn gọn. Trong bài phát biểu của mình, cô hiệu trưởng nhắc đi nhắc lại mong ước rằng các em vào học ở đây sẽ trở nên “tự lập, khỏe mạnh và vui vẻ với bạn bè”. Có lẽ cô muốn các phụ huynh và toàn bộ giáo viên luôn ghi nhớ mục tiêu giáo dục của trường được ghi trang trọng ở ngay trang đầu của cuốn tài liệu được phát tới tận tay từng phụ huynh: Giáo dục nên những “trẻ em khỏe mạnh và có tâm hồn phong phú”.

Mục tiêu tổng quát này được diễn tả cụ thể bằng các mục tiêu chi tiết thể hiện ở sự trưởng thành của từng học sinh:

1. Tự mình làm được những việc của bản thân.
2. Vui chơi thoải mái ở ngoài trời (tự lập về vận động).
3. Có lòng tò mò đối với sự vật, tự mình suy nghĩ và sáng tạo.
4. Được sống vui vẻ, cảm xúc ổn định trong niềm hạnh phúc được người lớn yêu thương (tự lập về tình cảm).
5. Vui chơi hòa thuận với các bạn, có thể tự mình phê phán và hành động (tự lập về xã hội).

Ở Nhật, thông thường mỗi trường học, tổ chức, cơ quan đều tự thiết kế cho mình một triết lý - mục tiêu riêng. Sức hấp dẫn của ngôi trường một phần nằm ở đó. Buổi lễ kết thúc trong tiếng hát của học sinh và tiếng dương cầm thánh thót. Bất giác tôi lật giở tập tài liệu và đọc lại một lần nữa mục tiêu giáo dục của nhà trường. Nó ngắn thôi nhưng gợi lên trong lòng tôi thật nhiều cảm xúc và suy ngẫm.

10 Cá chết, người nhiễm bệnh: Nước Nhật từng trả giá rất đắt

Có lẽ người Việt Nam nào khi đến hoặc sống ở Nhật cũng đều chia sẻ chung ý nghĩ: “Nước Nhật có môi trường thật tuyệt”. Nhưng hơn nửa thế kỷ trước, nước Nhật cũng đã từng đối mặt với ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và phải trả giá vì điều đó.

Từng trả giá đắt vì ô nhiễm

Vụ ô nhiễm công nghiệp quy mô lớn đầu tiên được ghi nhận trong lịch sử Nhật Bản là vụ ô nhiễm ở mỏ đồng Ashio, thành phố Nikko, tỉnh Tochigi. Mỏ đồng được phát hiện năm 1550 và bắt đầu được khai thác theo quy mô công nghiệp vào thời Minh Trị. Đến đầu thế kỷ XX, ước tính sản lượng đồng khai thác được ở đây chiếm tới 25% sản lượng đồng toàn Nhật Bản. Hoạt động khai khoáng đã gây ra tình trạng ô nhiễm môi trường khủng khiếp, kéo dài hơn một thế kỷ ở lưu vực sông Watarase thuộc hai tỉnh Gunma và Tochigi. Khí độc và mưa axit đã làm cho các làng mạc xung quanh biến thành hoang mạc, không cây cỏ nào sống nổi và các ngọn núi bị lở loét. Nước mưa cuốn đất bị nhiễm độc ở mỏ đồng xuống sông làm chết cá và tràn vào đồng ruộng làm nhiễm độc đất canh tác. Ngay dưới thời Minh Trị đã có hàng trăm người bị nhiễm độc. Cho đến tận năm 1971, gạo ở khu vực quanh mỏ đồng qua kiểm tra vẫn nhiễm Cadimi.

Tiếp đó, trong những năm 60 - 70 của thế kỷ XX, khi nền kinh tế nước Nhật tăng trưởng cao độ làm thế giới kinh ngạc, bốn vụ ô nhiễm môi trường tàn khốc đã xảy ra. Chúng được đặt tên theo tên bốn căn bệnh gây ra cho người dân sống trong khu vực ô nhiễm: “Bệnh Minamata 1”, “Bệnh Minamata 2”, “Bệnh hen ở thành phố Yokkaichi” và “Bệnh Itaiitai”.

Vụ ô nhiễm “Bệnh Minamata” lần 1 diễn ra ở vịnh Minamata thuộc tỉnh Kumamoto. Thủy ngân từ nước thải của nhà máy công nghiệp đã làm cá nhiễm độc, người dân ăn cá và bị nhiễm bệnh, chủ yếu là các căn bệnh về thần kinh. Vụ ô nhiễm “bệnh Minamata” lần 2 diễn ra ở lưu vực sông Agano, tỉnh Niigata và cũng gây ra hậu quả khủng khiếp tương tự. “Bệnh hen ở thành phố Yokkaichi” là hậu quả của việc các nhà máy ở thành phố Yokkaichi tỉnh Mie thải ra khí độc gây nên các bệnh về đường hô hấp. “Bệnh Itaiitai” phát sinh do gạo và các thực phẩm khác bị nhiễm Cadimi ở tỉnh Toyama.

Nước Nhật đã phải mất nhiều tiền của, công sức và một khoảng thời gian tương đối dài để giải quyết hậu quả của năm vụ ô nhiễm trên. Chẳng hạn, tại mỏ đồng Ashio (đóng cửa năm 1973), quá trình khắc phục hậu quả ô nhiễm, phủ xanh mỏ đồng và biến nơi đây thành khu du lịch hiện vẫn đang được tiến hành. Trong vụ ô nhiễm “bệnh Minamata 1”, Nhật Bản cũng mất hai mươi ba năm để đánh bắt và tiêu hủy hết số cá đã nhiễm độc trong vịnh, mất mười ba năm để xử lý số bùn nhiễm độc dưới lòng vịnh.

Sức ép từ người dân

Khi ô nhiễm xảy ra, phản ứng của chính phủ lúc đầu tương đối chậm chạp, bởi đằng sau đó là mối quan hệ chằng chéo giữa giới chính trị và giới công nghiệp cũng như tư duy ưu tiên mục tiêu phát triển kinh tế. Tuy nhiên trước sức ép ngày càng mạnh của dân chúng và giới trí thức, các biện pháp toàn diện đã được thực thi tích cực.

Sau khi Luật Môi trường cơ bản ra đời năm 1993, hàng loạt các bộ luật và quy chế liên quan đến môi trường liên tiếp được ban hành. Người dân từ chỗ phản ứng với các vụ ô nhiễm môi trường một cách lẻ tẻ đã tập hợp lại, lập ra các tổ chức bảo vệ môi trường, các tổ chức dân sự để đấu tranh, với nhiều hình thức như biểu tình, hội họp, báo chí và khởi kiện đòi bồi thường.

Chẳng hạn, năm 1987, trong phiên tòa lần thứ ba, những nạn nhân của căn bệnh Minamata đã thắng trong vụ kiện nhà nước và chính quyền tỉnh Kumamoto. Trong các vụ ô nhiễm khác, người dân Nhật

cuối cùng cũng giành được thắng lợi trong hành trình tìm công lý, buộc các công ty gây ô nhiễm phải bồi thường thiệt hại và có các biện pháp khắc phục hậu quả.

Tạo ra những “công dân hành động”

Cơ chế dân chủ trong giáo dục Nhật Bản với sự phân tán quyền lực trong hành chính giáo dục và cơ chế kiểm định sách giáo khoa, thừa nhận “thực tiễn giáo dục” của giáo viên đã giúp cho giáo dục trường học ở Nhật Bản ứng phó nhanh và hiệu quả với ô nhiễm môi trường.

Thuật ngữ “giáo dục môi trường” được bắt đầu sử dụng ở Nhật Bản những năm 70 của thế kỷ XX và sau đó ngày càng phổ biến. Giáo dục môi trường được tiến hành thông qua tất cả các môn giáo khoa và các hoạt động giáo dục tại trường học. Trường học không chỉ giúp học sinh có được các tri thức, kỹ năng mà còn chú trọng giáo dục nên thái độ, mối quan tâm tới môi trường và hành động tạo ra môi trường tốt hơn.

Những mục tiêu trên được thực hiện thông qua suốt ba cấp học, với từng cấp có sự phân công trọng tâm riêng phù hợp. Ví dụ, học sinh lớp 1-5 tiểu học sẽ được giáo dục cảm thụ, trải nghiệm thiên nhiên. Học sinh lớp 6 (tiểu học) và học sinh trung học cơ sở sẽ được giáo dục nhận thức về các vấn đề môi trường mà bản thân và cộng đồng đang đối mặt để nắm được “mối quan hệ nhân quả, năng lực nắm vững mối quan hệ tương hỗ và năng lực giải quyết vấn đề”. Ở bậc học trung học phổ thông, học sinh được giáo dục tư duy tổng hợp về các vấn đề môi trường, tư duy phê phán, sự lựa chọn thông minh, ý chí quyết định, thái độ và năng lực tham gia tích cực, chủ động vào việc cải thiện và bảo vệ môi trường.

Các giáo viên cùng học sinh thiết lập chủ đề học tập về môi trường và tiến hành các hoạt động học tập dựa trên các thông tin, dữ liệu thu thập được từ tài liệu và đặc biệt là từ điều tra thực tế ở địa phương. Chẳng hạn, khi học về nước và ô nhiễm nguồn nước, giáo viên thường dẫn học sinh trực tiếp tham quan các nhà máy nước sạch, nhà máy xử lý nước thải, điều tra tình trạng ô nhiễm ở các ao

hồ, sông ở gần trường... Các giờ học được diễn ra dưới hình thức thảo luận, tranh luận và có trưng bày các sản phẩm thu được như sách tự viết, tạp chí, báo tự làm. Kết thúc chủ đề học tập, học sinh có thể tóm tắt kết quả học tập, viết thư, đề bạt nguyện vọng, phương án giải quyết ô nhiễm, cải thiện môi trường gửi tới Tòa Thị chính, tòa báo hoặc phân phát cho người dân địa phương.

Có thể nói chính giáo dục trường học ở Nhật Bản đã tạo ra những “công dân hành động”, hạt nhân của phong trào môi trường.

Vĩ thanh

Mười năm trước, ngày đầu tiên tôi đến Nhật, trong buổi lễ đón tiếp du học sinh, tôi nhớ mãi một giáo sư phát biểu đại ý rằng: Chúng tôi mong các bạn đến đây học cả điều hay và điều dở của nước Nhật. Những điều hay các bạn ứng dụng, còn những điều dở thì đừng bao giờ lặp lại.

Có lẽ câu nói của ông rất đúng với câu chuyện về ô nhiễm môi trường. Nước Nhật trong quá trình phát triển kinh tế công nghiệp đã trả giá đắt vì ô nhiễm môi trường.

Tháng 3 năm 2011, sự cố nhà máy điện nguyên tử Fukushima xảy ra sau trận động đất, sóng thần vùng Đông Bắc Nhật Bản đã lại làm người Nhật lo ngại về ô nhiễm môi trường. Trong bối cảnh ấy, ngay cả nhà văn Murakami Haruki, người vốn sống lặng lẽ, tránh xa đám đông và rất ít trực tiếp đề cập tới “đấu tranh cải tạo xã hội” khi sáng tác cũng lên tiếng mạnh mẽ phản đối điện hạt nhân trong bài diễn văn nhân dịp nhận giải thưởng văn học Ở Barcelona (9/6/2011):

Bây giờ, 66 năm sau vụ ném bom nguyên tử, nhà máy điện nguyên tử Fukushima 1 đã phát tán phóng xạ suốt 3 tháng và tiếp tục làm ô nhiễm thổ nhưỡng, biển, không khí ở khu vực xung quanh. Chưa có ai biết được khi nào thì chặn được phóng xạ và chặn nó như thế nào. Đây là thảm họa hạt nhân lớn lần thứ hai trong lịch sử mà người Nhật đã trải qua nhưng lần này không phải là chuyện bị ai đó ném bom. Chính người Nhật chúng tôi đã tạo ra, tự tay mình gây ra

sai lầm, tự mình làm mất lãnh thổ, tự mình làm hại cuộc sống của bản thân.

Sự cố nhà máy điện nguyên tử Fukushima đã gây ra nỗi đau tinh thần dai dẳng khi người dân ở trong phạm vi bán kính 30 km tính từ nhà máy phải sơ tán và đến giờ vẫn không thể trở về nhà. Điều đó giải thích tại sao những vần thơ của Wago Ryoichi, một thầy giáo dạy ở ngôi trường gần nhà máy điện nguyên tử Fukushima lại làm cho nhiều người Nhật cảm động đến thế.

Trong những ngày tháng kinh hoàng ấy, Wago Ryoichi đã dùng mạng Twitter phát đi những câu thơ ông viết về quê hương. Chỉ trong một thời gian ngắn, tài khoản của ông có đến hàng vạn người theo dõi.

Xin giới thiệu một vài đoạn thơ của ông. Có lẽ đó cũng là lời cảnh tỉnh chúng ta trong những ngày tháng đầy lo âu này.

“Nhà ga nơi khu phố anh có đổ nghiêng không? Đồng hồ có chỉ đúng thời gian hiện tại? Chúc ngủ ngon. Không đêm tối nào không gọi đến bình minh. Kẻ du hành, người đưa tiễn, người đón đưa, người trở về. Đi nhé, mừng anh trở lại. Chúc ngủ ngon. Xin hãy trả lại nhà ga cho khu phố của tôi.”

...

Hãy trả lại phố xưa, hãy trả lại làng, hãy trả lại biển hãy trả lại gió. Tiếng chuông, tiếng thư đến, tiếng thư đi. Hãy trả lại sóng, hãy trả lại cá, hãy trả lại tình yêu, hãy trả lại ánh mặt trời. Tiếng chuông, tiếng thư đến, tiếng thư đi. Hãy trả lại chén rượu, hãy trả lại bà, hãy trả lại lòng tự hào, hãy trả lại Fukushima. Tiếng chuông, tiếng thư đến, tiếng thư đi.

...

“Phóng xạ đang rơi

Đêm khuya yên tĩnh”

...

“Với bạn quê hương là gì?

Với tôi quê hương là tất cả

Tôi sẽ chẳng bao giờ từ bỏ quê hương”

11 Giáo dục hòa bình - chìa khóa của hòa giải

Trong suốt 15 năm (1931 - 1945), nước Nhật đã tiến hành liên tiếp nhiều cuộc chiến tranh xâm lược. Những cuộc chiến tranh ấy đã tạo ra những vết thương sâu sắc và di chứng nặng nề cho cả Nhật Bản và những nước châu Á khác. Tuy nhiên không đầy 20 năm sau, Nhật Bản đã trở lại vũ đài quốc tế đầy ngoạn mục trong tư thế một cường quốc văn minh. Giáo dục, mà trọng tâm là giáo dục hòa bình, đã góp phần giúp Nhật Bản làm nên kỳ tích ấy.

Những “vết đen” của lịch sử

Trong 15 năm tiến hành các cuộc chiến tranh xâm lược, quân đội Nhật đã gây nhiều tội ác đối với người dân châu Á và cả đối với người Nhật trong nước. Nhưng phải chờ đến một khoảng thời gian nhất định sau 1945, khi tinh thần của Hiến pháp 1946 thấm thấu vào quốc dân và một thể hệ học sinh trưởng thành trong nền giáo dục dân chủ, những tội ác đó mới được phơi bày. Các nhà sử học cùng những chứng nhân của lịch sử đã làm rõ những vụ thảm sát của quân đội Nhật, những cuộc đàn áp của chính quyền phát xít nhằm vào những người phản đối chiến tranh. Đây là vụ thảm sát Nam Kinh, các cuộc bắt bớ, tra tấn và giam cầm của cảnh sát đặc biệt nhằm vào những người Nhật yêu hòa bình, phản đối chiến tranh, tấn bi kịch của người dân Okinawa khi bị đẩy vào giữa hai làn đạn của quân Đồng Minh và quân đội Nhật vào những ngày cuối cùng của chiến tranh...

Trong khi tiếp cận những sự thật bi thảm ấy, người Nhật đã đặt ra câu hỏi: “Tại sao chiến tranh lại xảy ra?”, “Tại sao người Nhật đương thời đã không thể ngăn chặn nổi chiến tranh?”... Những câu hỏi ấy trở thành tiền đề để người Nhật phản tỉnh nhìn lại quá khứ.

Tôn trọng sự thật

Nước Nhật sau 1945 rất khác so với nước Nhật trước đó. Nếu như trước 1945 chỉ cần ai đó nói những điều trái với thánh chỉ của Thiên Hoàng hay quan điểm của chính phủ, họ sẽ bị coi là “phi quốc dân” và trở thành mục tiêu tấn công dưới mọi hình thức. Nhưng ở nước Nhật dân chủ sau 1945, sự đa dạng về tư tưởng được pháp luật bảo hộ. Vì thế trước một sự thật lịch sử, đặc biệt là những “vết đen” của lịch sử, các nhận thức về nó rất đa dạng. Tuy nhiên dòng chảy chủ lưu trong khối dân sự vẫn là tinh thần tôn trọng sự thật và hướng sự giải thích sự thật đến các giá trị nhân văn. Tấm bia ở Công viên Hòa bình Okinawa và tấm bia Hanaoka là sự minh chứng cho điều ấy.

Đối với người Nhật, trận chiến Okinawa (26/3 - 23/6/1945) giữa quân Nhật và quân đội Đồng Minh (chủ yếu là quân Mỹ) là một tấn thảm kịch. Đây là trận chiến có quy mô lớn nhất trên đất Nhật trong Chiến tranh thế giới thứ hai và là cuộc đối đầu quy mô lớn cuối cùng giữa Nhật và Mỹ. Trong trận chiến này, cả hai bên đã sử dụng một lượng vũ khí, phương tiện chiến tranh khổng lồ vì thế người Mỹ mô tả cuộc chiến như là “Typhoon of Steel” (Cơn bão thép). Kết quả, phía Nhật chết và mất tích hơn 18 vạn người, trong đó có hơn 9 vạn dân thường; phía Mỹ chết và mất tích hơn 1,2 vạn người. Trong trận chiến đẫm máu này, người dân Okinawa đã bị đẩy vào tấn bi kịch “tự sát tập thể” và bị chính quân Nhật giết hại. Để tưởng niệm các nạn nhân và nguyện cầu hòa bình, năm 1965, công viên quốc gia về dấu tích cuộc chiến Okinawa được xây dựng trên đảo lớn Okinawa với diện tích 81,3 km². Ở đây lưu giữ lại rất nhiều vết tích của cuộc chiến và có cả Công viên Kỷ niệm Hòa bình Okinawa với nhiều tổ hợp công trình như: bia tưởng niệm, bảo tàng tư liệu, tháp hòa bình, nghĩa địa chôn người tử nạn trong cuộc chiến Okinawa...

Thứ trở thành điểm nhấn của tư duy tôn trọng sự thật và hướng đến hòa bình, hòa giải là những tấm bia tưởng niệm dựng trong công viên. Đây là tấm bia nguyện cầu cho thế giới mãi mãi hòa bình, khắc tên toàn bộ những người đã chết không phân biệt dân thường hay quân nhân, người Nhật hay người nước ngoài. Ở đó có tên của người Nhật xếp theo từng tỉnh và tên của người Mỹ, người Triều Tiên, người Anh... Bia được dựng vào tháng 6 năm 1995 nhân kỷ

niệm 50 năm kết thúc cuộc chiến Okinawa - Thái Bình Dương. Số người được khắc tên tính đến thời điểm ngày 23 tháng 6 năm 2010 là 24.931 người. Ở Hanaoka, tỉnh Akita có một tấm bia khác được dựng cũng với tinh thần như thế. Tấm bia này khắc những dòng chữ:

Trong chiến tranh Thái Bình Dương để bù đắp lực lượng lao động thiếu hụt chính phủ quân phiệt Nhật đã cưỡng bức khoảng 4 vạn người Trung Quốc tới Nhật lao động. Trong số trên có 986 người được đưa vào đội Kagoshima để lao động tại mỏ khai thác khoáng Hanaoka và trong số đó có 8 người đã chết trên đường di chuyển.

Những người này đã bị đưa vào ký túc xá sâu trong núi và phải lao động tàn khốc, sinh hoạt tồi tệ dưới sự giám sát nghiêm ngặt vì thế liên tiếp có người tử vong.

Buổi tối ngày 30/6/1945 khoảng 800 người sống sót đã nhất tề khởi nghĩa. Trong cuộc chiến đấu ác liệt giữa vòng vây của hiến binh, cảnh sát, quân đồn trú tại địa phương cuối cùng toàn bộ những người Trung Quốc này bị bắt. Quân Nhật đem họ phơi nắng dưới trời nóng thiêu đốt trong sân tòa nhà Kyoraku suốt ba ngày ba đêm không cho ăn uống để điều tra khiến cho nhiều người liên tiếp gục ngã. Vào tháng 7 số người chết được ghi nhận là 100 nhưng sự bi thảm ở đây không lời nào diễn tả được. Ngày nay Hiệp ước hòa bình quan hệ hữu hảo Nhật - Trung mặc dù đã được ký kết nhưng chúng ta cần phải không quên sự thật trước đó để xây đắp quan hệ hữu hảo không lặp lại chiến tranh giữa hai dân tộc Nhật - Trung.

Tấm bia này được dựng vào tháng 5 năm 1996 trong lễ bế mạc phong trào tìm kiếm hài cốt các nạn nhân của người Trung Quốc để gửi cho người thân của họ với thành viên chủ chốt là các giáo viên trực thuộc Hội các nhà giáo dục lịch sử Nhật Bản. Sự kiện bi thảm này cũng được nhiều giáo viên ở địa phương đưa vào các giờ học lịch sử.

Thông tin đa chiều, thực chứng

Trong bối cảnh tồn tại nhiều luồng tư tưởng, nhiều nhận thức lịch sử và luôn diễn ra các cuộc tranh luận gay gắt, giáo dục hòa bình đóng vai trò như chiếc chìa khóa hướng đến sự hòa giải và kiến tạo các giá trị văn minh. Ở Nhật, giáo dục hòa bình được tiến hành thông qua tất cả các môn học và hoạt động giáo dục trong trường học. Nó được coi là một trong các trụ cột lớn của giáo dục nhân quyền, giáo dục lý giải quốc tế, giáo dục hòa đồng và giáo dục về giới.

Những chủ đề thường được đưa ra trong giáo dục hòa bình là “vũ lực”, “hậu quả chiến tranh”, “tình hình quốc tế - trong nước”. Khi học về vũ lực, giáo viên sẽ giúp học sinh hiểu được rằng, việc dùng vũ lực để giải quyết mọi vướng mắc, mâu thuẫn giữa các dân tộc, chủng tộc, tôn giáo trên thực tế chỉ đem lại bất hạnh và bi kịch. Khi học về “hậu quả của chiến tranh”, các giờ học tập trung vào sự bi thảm của hai vụ ném bom nguyên tử xuống Hiroshima, Nagasaki, trận chiến Okinawa...

Sách giáo khoa lịch sử, nhờ sự đấu tranh bền bỉ của giới sử học và giáo dục lịch sử, đã dần dần được biên soạn với những thông tin ngày càng đa chiều, thực chứng. Ở đó những “vết đen” của lịch sử đã được đề cập.

Lời thề bất biến

70 năm sau chiến tranh, nước Nhật đang có những thay đổi lớn trong chính sách ngoại giao và an ninh. Tuy nhiên với người dân Nhật, ba nguyên lý: “hòa bình”, “dân chủ”, “tôn trọng con người” mãi mãi không bao giờ thay đổi. Tinh thần tôn trọng sự thật lịch sử và khoan dung đối với các nhận thức khác biệt để hòa hợp và hòa giải ở Nhật tồn tại và phát triển được là nhờ dựa trên nền tảng ấy. Ngay cả Thủ tướng Abe, người vốn bị dư luận chỉ trích vì những hành động cứng rắn, trong diễn văn kỷ niệm 70 năm kết thúc Chiến tranh thế giới thứ hai (14/8/2015) cũng bày tỏ tinh thần ấy:

Sự thật là nước ta đã làm cho bao nhiêu người vô tội phải chịu những khổ đau và tổn thất không gì đo đếm được. Lịch sử là thứ khắc nghiệt và không thể nào làm lại. Mỗi người đều đã có cuộc đời,

giấc mơ và gia đình yêu mến. Giờ đây, khi nếm trải sự thật đương nhiên này, không biết nói gì hơn ngoài nỗi buồn đau.

Từ những hy sinh quý giá từ trước đến nay ấy mà giờ đây có hòa bình. Đây là điểm xuất phát của Nhật Bản sau chiến tranh. Không được để cho sự bi thảm của chiến tranh lặp lại lần thứ hai. Sự biến, xâm lược, chiến tranh. Cả sự uy hiếp, sử dụng vũ lực cũng không được dùng như là phương tiện giải quyết tranh chấp quốc tế lần thứ hai. Phải chia tay vĩnh viễn với sự cai trị thực dân và tạo ra thế giới nơi quyền tự quyết của tất cả các dân tộc được tôn trọng.

Cùng với sự ăn năn sâu sắc về cuộc đại chiến trước kia, nước chúng ta đã thề như thế. Chúng ta đã tạo ra đất nước dân chủ và tự do, tôn trọng pháp luật và duy trì lời thề bất chiến. Trước những bước đi với tư cách là quốc gia hòa bình trong suốt 70 năm, chúng ta vừa mang trong mình lòng tự hào niềm tin vừa nhất quán duy trì phương châm không đổi ấy.

Nước chúng ta đã nhiều lần thể hiện sự phản tỉnh thống thiết và cảm xúc hối lỗi về những điều đã làm trong cuộc đại chiến trước đó. Để thể hiện ý nghĩ đó bằng hành động, chúng ta đã khắc sâu lịch sử những nỗi khổ đau mà người dân châu Á láng giềng như Indonesia, Phillippines, các nước Đông Nam Á, Đài Loan, Hàn Quốc, Trung Quốc đã trải qua và sau chiến tranh đã nhất quán dốc lòng vì hòa bình và sự phồn vinh.

Lập trường như trên của các nội các trong quá khứ vẫn là thứ không hề thay đổi từ giờ về sau.

Có lẽ lời phát biểu trên của Thủ tướng Abe cũng là một lời hứa. Giống như lời hứa được khắc trên tấm bia tưởng niệm các nạn nhân của bom nguyên tử trong Công viên Hòa bình ở Hiroshima: Xin hãy ngủ yên. Bởi vì sai lầm sẽ không lặp lại.

12Chuyện người Việt cho con vào học lớp 1 ở Nhật Bản

Một trong những nỗi lo lắng của du học sinh người Việt có con đi theo cùng ra nước ngoài là việc học hành của các con. Ngoài lo lắng về bất đồng ngôn ngữ, khác biệt về văn hóa còn có nỗi lo về các thủ tục có liên quan như tìm trường học cho con, nhập học... Tuy nhiên trên thực tế, những việc này đa phần thuận lợi vì nó rất “đúng quy trình”, một quy trình được thiết kế và duy trì bởi luật pháp đã được nghiên cứu, thẩm định kĩ càng.

Ngày 20/10 vừa qua, tôi có dịp đi cùng với bố con người bạn đến một ngôi trường tiểu học ở Nhật để làm thủ tục đăng ký nhập học. Những gì tôi chứng kiến ở đây rất thú vị và đáng suy ngẫm.

Liên lạc giữa tòa thị chính và trường mầm non

Vào năm học cuối của các bé ở trường mầm non, trường mầm non và tòa thị chính đã chuẩn bị cho việc nhập học của trẻ. Hồ sơ của trẻ được gửi đến trường tiểu học trẻ sẽ vào học.

Ở Nhật, giáo dục tiểu học và trung học cơ sở là giáo dục nghĩa vụ. Nhà nước đảm bảo cho mọi trẻ trong độ tuổi này đều được đến trường đi học. Tất cả học sinh đều được miễn học phí và sách giáo khoa, học sinh là người nước ngoài cũng được hưởng chế độ này. Trong trường hợp trẻ gặp khó khăn do hoàn cảnh thì chính quyền địa phương phải có trách nhiệm trợ giúp phù hợp.

Ở Nhật, ngay từ thời Minh Trị đã áp dụng chế độ học khu. Vì vậy học sinh trong độ tuổi giáo dục nghĩa vụ sẽ vào học ở ngôi trường gần nhà mình nhất theo sự điều phối của tòa thị chính và ủy ban giáo dục địa phương.

Năm học mới ở Nhật bắt đầu vào tháng 4 nên vào khoảng tháng 10 năm trước, tòa thị chính hoặc trường tiểu học sẽ gửi giấy gọi nhập

học tới nhà học sinh thông báo ngày giờ, địa điểm đăng ký nhập học và nghe thuyết minh về lễ nhập học (khai giảng). Công việc này được áp dụng “đúng quy trình” trên toàn quốc và chạy “tự động”, phụ huynh không cần phải chạy hỏi chỗ nọ, chỗ kia.

Buổi đăng ký nhập học

Buổi đăng ký nhập học thường tổ chức vào giữa hoặc cuối tháng 10. Trong buổi này, phụ huynh đưa con đến trường làm thủ tục điểm danh, sau đó nhận sổ thứ tự và sẽ có một anh (chị) lớp 2 dẫn con vào lớp, còn bố mẹ thì đến phòng khác viết phiếu khám sức khỏe và nghe hướng dẫn.

Trong lúc phụ huynh nghe thuyết minh bác sĩ sẽ khám sức khỏe cho con. Trong phiếu khám sức khỏe, ngoài phần địa chỉ, họ tên thông thường sẽ có mục hỏi về các loại vắc xin đã tiêm. Ngoài ra còn có một bảng hỏi riêng để thăm dò xem trẻ có gặp khó khăn trong giao tiếp và thể hiện bằng ngôn ngữ không, có gặp khó khăn về thính lực hay không. Nếu gia đình có nhu cầu tư vấn hay trợ giúp đặc biệt nhà trường sẽ đáp ứng.

Phụ huynh sẽ nhận được các tài liệu bao gồm: nội dung công việc trong buổi đăng ký nhập học, nội dung buổi seminar đặc biệt dành cho phụ huynh có chủ đề “Nuôi dưỡng não: ngủ sớm, dậy sớm và ăn sáng”, tài liệu về các câu lạc bộ (Jidokan), thông báo về các công việc cần chuẩn bị cho đến trước khi nhập học và các dụng cụ, đồ dùng học tập cần mua sắm (cặp, bút, hộp bút, đồng phục...), tài liệu về triết lý và chính sách giáo dục của thành phố.

Trong buổi seminar dành cho các phụ huynh, một chuyên gia về não học kiêm giám đốc bảo tàng côn trùng trình bày về các nguyên lý cũng như cơ chế phát triển của não ở trẻ em tiểu học. Bà cảnh báo việc phụ huynh do tham vọng mà ép trẻ học tri thức quá nhiều dẫn đến làm mất cân bằng trong sự phát triển của não. Theo bà, điều quan trọng nhất đối với trẻ em ở độ tuổi lớp 1 là hình thành được thói quen sinh hoạt tự lập, có cảm xúc phong phú dựa vào sự hoạt động của năm giác quan và vận động tốt. Những việc học tập khác

trường học sẽ giúp học sinh lĩnh hội dần dần phù hợp với tâm sinh lý.

Trong các tài liệu hướng dẫn cũng có tờ đăng ký câu lạc bộ cho con. Các câu lạc bộ này sẽ giúp quản lý các học sinh sau giờ học đối với những gia đình có nhu cầu. Ở đó học sinh sẽ tham gia vui chơi, học tập tập thể. Các bài tập về nhà phần lớn có thể được giải quyết tại đây.

Triết lý giáo dục và chính sách giáo dục của thành phố

Đối với tôi, người đóng vai trò là “thông dịch viên” cho người bạn đưa con đăng ký nhập học, thì thứ thú vị nhất là tài liệu giới thiệu về “Kế hoạch cơ bản phục hưng giáo dục trường học của thành phố Kanazawa” do Ủy ban Giáo dục của thành phố xây dựng.

Ngay ở phần mở đầu của kế hoạch là “Triết lý giáo dục”. Triết lý giáo dục của thành phố được thể hiện ngắn gọn là: Giáo dục nên con người góp phần phát triển Kanazawa, gánh vác xã hội và mở ra ngày mai - giáo dục trường học giáo dục nên “tâm hồn” và “sức mạnh”.

Triết lý này được giải thích cụ thể như sau: Trường tiểu học và trung học cơ sở là nơi giáo dục nên học lực vững chắc, tâm hồn phong phú và cơ thể khỏe mạnh thông qua các hoạt động giáo dục như trải nghiệm và học tập phong phú.

Trẻ em cần phải được trang bị cả “tâm hồn” và “năng lực” quan trọng để mở ra ngày mai thông qua giao lưu với đồng đẳng bạn bè và giáo viên.

Cũng giống như sự đan xen giữa những sợi chỉ ngang và dọc tạo ra tấm vải đẹp đẽ, sự kết hợp giữa “tâm hồn” và “sức mạnh” sẽ tạo nên những con người biết gánh vác xã hội và mở ra ngày mai.

Triết lý giáo dục này được cụ thể hóa bằng “Hình ảnh trẻ em mà Kanazawa cần hướng tới”. Hình ảnh con người mơ ước này được phác họa qua sáu đặc điểm cơ bản. Đó là:

- Tự mình học tập, tự mình suy nghĩ và sáng tạo.
- Biết phê phán đúng đắn, hành động với tinh thần trách nhiệm.
- Biết công nhận người khác và cùng nhau nâng cao bản thân.
- Sống sôi nổi với tâm hồn và thân thể khỏe mạnh.
- Có mơ ước và khi làm bất cứ việc gì đều làm với tinh thần chinh phục và nhẫn nại.
- Có lòng tự hào về Kanazawa và yêu quê hương.

Để trở thành những trẻ em có đặc điểm như trên, giáo dục trường học cần phải trang bị cho trẻ những phẩm chất, năng lực cần thiết như: năng lực tư duy, năng lực biểu đạt, mối quan tâm, lòng hứng thú, năng lực giao tiếp, lòng nhẫn nại, năng lực thực hành, cảm quan về chính nghĩa, năng lực phê phán, ý thức về quy phạm...

Cuối cùng, để thực hiện cho được triết lý giáo dục cơ bản và giáo dục nên được những con người cụ thể như trên, Ủy ban Giáo dục thành phố đưa ra 8 phương châm - chính sách cơ bản:

1. Tiến hành giáo dục tính người phong phú.
2. Tiến hành giáo dục nên học lực vững chắc.
3. Tiến hành giáo dục sức khỏe và thể lực.
4. Tiến hành giáo dục phát huy cá tính của quê hương Kanazawa.
5. Tiến hành tăng cường giáo dục trợ giúp đặc biệt (giáo dục dành cho trẻ em khuyết tật).
6. Tiến hành làm phong phú thể chế trợ giúp, tư vấn giáo dục liên kết với các tổ chức phúc lợi.
7. Tiến hành giáo dục con người trong sự liên kết với gia đình, địa phương.

8. Tiến hành làm phong phú môi trường giáo dục và nâng cao chất lượng giáo viên.

Người bạn có con nhập học ở đây bày tỏ sự luyến tiếc khi năm sau tốt nghiệp sẽ không còn cơ hội cho con học tập ở ngôi trường này. Sự luyến tiếc ấy là rất dễ hiểu. Trong hệ thống giáo dục phổ thông của Nhật, giáo dục mầm non và tiểu học vốn giành được nhiều thiện cảm từ quốc tế. Có nhiều lý do để giải thích cho điều đó nhưng trong đó không thể không nói tới yếu tố truyền thống khi giáo dục tiểu học đã được quan tâm từ rất sớm, ngay từ khi ở nước Nhật mới hình thành nhà nước thời cận đại dưới thời Minh Trị.

13 “Gia tài” đồ sộ của tác giả Totto-chan bên cửa sổ

Cuốn sách “*Totto-chan bên cửa sổ*” của tác giả người Nhật Kuroyanagi Tetsuko đã và đang làm cho nhiều độc giả ở Việt Nam xúc động. Tuy nhiên rất ít độc giả người Việt biết rằng sự nghiệp của bà không chỉ có “*Totto-chan bên cửa sổ*”. Ở nước Nhật, bà được công chúng biết đến trong nhiều vai trò khác nhau: diễn viên, người lồng tiếng, người dẫn chương trình, nhà văn, đại sứ thiện chí của UNICEF, nhà hoạt động vì hòa bình, nhà hoạt động bảo vệ thiên nhiên...

Một tài năng truyền hình hiếm có

Sinh ngày 8 tháng 9 năm 1933, năm nay Kuroyanagi Tetsuko đã 84 tuổi nhưng bà vẫn hoạt động không mệt mỏi. Trên báo Yomiuri ra ngày 29 tháng 12 năm 2015 có đăng bài viết của nhà báo Hiyama Tamami chuyên viết về lĩnh vực truyền hình với tựa đề “Ai sẽ là người kế tục Kuroyanagi Tetsuko, người có một không hai trong thế giới truyền hình?”. Bài báo đã tổng kết sự nghiệp của Kuroyanagi Tetsuko và dự đoán người sẽ kế nghiệp bà.

Bài báo cho biết vào năm 2015, ở độ tuổi 82, Kuroyanagi Tetsuko được bầu chọn là “người có cống hiến lớn cho sự nghiệp văn hóa” của Nhật Bản. Đây là phần thưởng cao quý do Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ trao tặng dựa trên kết quả tư vấn của hội đồng chuyên môn. Cho đến thời điểm này, đã có nhiều nghệ sĩ được nhận danh hiệu này như *Higashiyama Chieko (1966)*, *Shodai Mizuta (1971)*, *Sugimura Haruko (1971)*, *Morishige Hisaya (1984)*, *Mori Mitsuko (1998)*, *Takakura Ken (2006)*, *Nakadai Tatsuya (2007)*, *Yoshinaga Sayuri (2010)*, *Otaki Hideji (2011)*. Tuy nhiên các nghệ sĩ này chủ yếu để lại ấn tượng trong lòng công chúng bằng các tác phẩm trên sân khấu hoặc điện ảnh. Trong khi đó Kuroyanagi Tetsuko đón nhận danh hiệu này trong tư cách là

một “tài năng truyền hình”. Bình luận sau khi nhận giải bà nói: “Tôi cảm thấy hạnh phúc vì mọi người đã công nhận ti vi là một phần của văn hóa.”

Cho dù có nhiều năm hoạt động như là diễn viên và tham gia nhiều bộ phim khác nhau, Kuroyanagi Tetsuko là người làm việc trong lĩnh vực truyền hình từ rất sớm, khi ti vi mới xuất hiện ở Nhật Bản. Bà đã xuất hiện trong vô số các chương trình truyền hình như: *“Cùng gặp trong giấc mơ nhé”*, *“Tám thăm ma thuật”*, *“Quảng trường âm nhạc”* (NHK), *“The best Ten”* (TBS)... Các chương trình phát sóng thường xuyên như: *“Phát hiện điều kỳ lạ của thế giới!”* (TBS), *“Thế giới trẻ thơ của Kuroyanagi Tetsuko - các nghệ sĩ vẽ nên những ước mơ”* (BS Asahi), *“Căn phòng của Tetsuko”* (Truyền hình Asahi). Đặc biệt, *“Căn phòng của Tetsuko”* là chương trình bắt đầu được phát sóng tháng 2 năm 1976 và tính đến tháng 5 năm 2015 đã phát sóng 1 vạn lần. *“Căn phòng của Tetsuko”* đã được ghi vào kỷ lục Guinness là chương trình có số lần phát sóng nhiều nhất trên thế giới và hiện vẫn đang giữ kỷ lục này. Khách mời của *“Căn phòng của Tetsuko”* không chỉ là các nghệ sĩ mà còn bao gồm cả các nhà văn, cầu thủ bóng đá, “quốc bảo nhân gian” và đôi khi còn có cả các nhân vật nổi tiếng người nước ngoài như: Meryl Streep, Robert De Niro, Lady Gaga.

Kuroyanagi Tetsuko cũng là một người nhiều lần được chọn dẫn chương trình truyền hình ca nhạc nổi tiếng có tên *“Kohakuuta Gassen”* được truyền hình trực tiếp vào đêm Giao thừa hằng năm ở Nhật Bản. Kuroyanagi Tetsuko đã trở thành người dẫn chương trình trẻ nhất trong lịch sử chương trình này vào năm 1958 (Kohakuuta Gassen lần thứ 9). Từ năm 1980, bà trở thành người dẫn chương trình này suốt 4 năm liên tiếp và năm 2016 bà trở thành người dẫn chương trình chung trong chương trình ca nhạc *“Kohakuuta Gassen lần thứ 66 của NHK”*. Trước khi chương trình bắt đầu Tổng giám đốc sản xuất chương trình Shibazaki Tetsuya đã tiết lộ lý do chọn Kuroyanagi Tetsuko: “Năm nay tròn 70 năm sau chiến tranh và là năm thứ 90 chương trình phát sóng. Kuroyanagi là người thích hợp với chủ đề *“Đó là Nhật Bản! Đó là Kokuhaku”*. Tôi muốn bà chuyển

đi thông điệp với vai trò là người dẫn chương trình huyền thoại, là biểu tượng của truyền hình và Kohaku.”

Trong lĩnh vực truyền hình, bà là người gây được thiện cảm lớn với công chúng vì khả năng ứng xử nhanh nhạy và “độ sâu sắc của tâm hồn”. Nhà báo Hiyama Tamami trong bài báo nói trên đã thuật lại “sự cố” xảy ra với bà trong lần đầu tiên ghi hình chương trình “Căn phòng của Tetsuko”. Khách mời lần đầu tiên là Morishige Hisaya, một diễn viên nổi tiếng. Trong lúc ghi hình, diễn viên Morishige Hisaya đã cố ý chạm nhẹ vào ngực người dẫn chương trình. Kuroyanagi Tetsuko đã xử lý hoàn hảo làm cho chương trình diễn ra suôn sẻ và biến “sự cố” đó thành xúc tác làm cho chương trình trở nên nổi tiếng. Sau này Kuroyanagi Tetsuko đã bình luận về hành động của Morishige Hisaya: “Cảm giác như đó là một “lời chào” nghịch ngợm mang trong đó sự thân thiện.” Cũng từ đó bà và Morishige Hisaya trở thành đôi bạn diễn ăn ý. Sau này, khi dẫn chương trình, mỗi khi có khách mời là nam vận động viên bà thường kiểm tra cơ bắp của họ. Hành động đó được các nam vận động viên vui vẻ chấp nhận vì “đơn giản đó là Tetsuko”.

Chương trình “Căn phòng Tetsuko” không phải là chương trình trực tiếp nhưng nó được làm giống như là trực tiếp. Phương châm cơ bản của nhóm làm chương trình là không biên tập khi đã ghi hình, vì thế nó tạo cho khán giả cảm giác đầy hồi hộp và bất ngờ.

Chương trình này nổi tiếng đến độ mỗi khi có nhân vật nổi tiếng nào đó của nước Nhật qua đời thì hình ảnh về họ được phát trên các kênh truyền hình thường là hình ảnh lấy từ “Căn phòng của Tetsuko”.

Nhà văn chuyên nghiệp

Ở Việt Nam, rất nhiều người biết đến tác phẩm tự truyện Totto-chan bên cửa sổ của Kuroyanagi Tetsuko. Cuốn tự truyện này được bà xuất bản năm 1981 và ngay lập tức trở thành bestseller với số lượng bản in tính đến nay gần 8 triệu bản và được dịch sang 35 thứ tiếng.

Tuy nhiên trên thực tế, bà là một nhà văn chuyên nghiệp với rất nhiều tác phẩm. Tính từ năm 1972 đến nay, bà đã xuất bản khoảng trên 20 đầu sách, trong đó có nhiều cuốn sách lấy cảm hứng hoặc là bản thân nó là sự tiếp tục từ cuốn tự truyện *Totto-chan bên cửa sổ* như: *Sách tranh của Totto-chan* (1984), *Vương quốc bí ẩn của Totto-chan* (2005), *Một mình Totto* (2015)... Bà cũng viết chung với các tác giả nhiều cuốn khác như: *Nạn đói châu Phi* (1984), *Lời hứa giữa Totto-chan và thầy Kamata* (2007). Bà cũng là người dịch cuốn *Please Save My World* của Bill Adler sang tiếng Nhật. Cuốn sách này được Hayakawa Shobo xuất bản năm 1985.

Nhà hoạt động xã hội có tấm lòng cao cả

Kuroyanagi Tetsuko cũng được biết tới ở Nhật và trên thế giới với tư cách là đại sứ thiện chí của Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc (UNICEF). Bà là người châu Á đầu tiên được chọn vào vị trí này năm 1984. Trong cương vị này, bà đã đến thăm trên 30 nước đang phát triển ở châu Á và châu Phi. Những cống hiến của bà trên cương vị Đại sứ thiện chí của UNICEF đã được ghi nhận bằng các phần thưởng của chính phủ Nhật Bản và Liên Hợp Quốc. Năm 2001, bà nhận giải thưởng “Vì phúc lợi xã hội” của báo Asahi. Ngoài ra ở phương diện cá nhân trong vai trò là nghệ sĩ, nhà văn viết cho thiếu nhi, bà đã tích cực tiến hành các hoạt động gây quỹ từ thiện giúp đỡ trẻ em. Năm 1981, sau khi cuốn tự truyện Totto-chan bên cửa sổ xuất bản và trở thành bestseller, bà đã dành số tiền nhuận bút thu được lập ra “Quỹ Totto” có tư cách pháp nhân là tổ chức phúc lợi xã hội và trực tiếp điều hành quỹ trong vai trò là chủ tịch. Số tiền mà quỹ nhận được tính đến thời điểm hiện tại đã lên tới trên 5,6 tỷ yên. Toàn bộ số tiền được dùng vào hoạt động nhân đạo và bà tự bỏ tiền cá nhân ra trang trải chi phí văn phòng.

Koroyanagi Tetsuko cũng là người có hứng thú đặc biệt với gấu trúc và hiện là chủ tịch danh dự Hiệp hội Bảo vệ gấu trúc Nhật Bản. Bà cũng giữ vai trò lãnh đạo, cố vấn của nhiều tổ chức xã hội khác như: Ayumi no Hako, Quỹ Bảo vệ thiên nhiên thế giới, Bảo tàng Mỹ thuật Chihiro...

Ở tuổi 83, với một “gia tài” đồ sộ như trên, thật dễ hiểu tại sao bà lại giành được sự yêu mến và kính trọng của đông đảo công chúng Nhật Bản.

14Ngày trẻ em đọc sách ở Nhật Bản

Nước ta mới chỉ bắt đầu có “Ngày sách Việt Nam” (21/4) kể từ năm 2014. Đây là kết quả có được từ hoạt động không mệt mỏi của những người yêu sách và thiết tha với văn hóa đọc. Tuy nhiên để “Ngày sách Việt Nam” đi vào thực chất và có tác dụng khuyến đọc rộng rãi, sẽ cần đến sự cố gắng bền bỉ nhiều hơn nữa. Trong sự nghiệp khuyến đọc này, những kinh nghiệm của Nhật Bản là một tham khảo tốt.

Ngày trẻ em đọc sách và Bộ luật khuyến đọc

Ở Nhật Bản, một đất nước nổi tiếng với văn hóa đọc sách, cũng có một ngày lễ được đặt ra nhằm khuyến khích thói quen đọc sách. Đó là “Ngày trẻ em đọc sách” được quy định là ngày 23 tháng 4 hằng năm.

Ngày trẻ em đọc sách ở Nhật Bản được chính thức quy định trong Luật khuyến khích hoạt động đọc sách của trẻ em được công bố và thực thi từ ngày 12 tháng 12 năm 2001. Tuy nhiên nguồn gốc của ngày này có lẽ bắt đầu từ việc ra đời của “Liên minh nghị viên suy ngẫm về tương lai của trẻ em” vào năm 2000, năm được chọn là “Năm trẻ em đọc sách” với sự tham gia của các nghị sĩ thuộc nhiều đảng phái trong Quốc hội cùng chia sẻ mục tiêu xúc tiến hoạt động đọc sách của trẻ em. Đến tháng 12 năm 2000, “Dự án xây dựng luật chấn hưng hoạt động đọc sách của trẻ em” được khởi động và kết quả là dẫn đến sự ra đời của “Luật khuyến khích hoạt động đọc sách của trẻ em” được trình trước Quốc hội vào tháng 11 năm 2001, sau đó được công bố và thực thi từ ngày 12 tháng 12 cùng năm.

Bộ luật này gồm 11 điều và 1 phụ lục. Điều 1 xác định mục đích ra đời của bộ luật là: Xác lập triết lý cơ bản liên quan đến việc khuyến khích các hoạt động đọc sách của trẻ em, làm rõ nghĩa vụ của nhà

nước và các chính quyền địa phương đồng thời bằng việc xác định các nội dung cần thiết liên quan đến khuyến khích các hoạt động đọc sách của trẻ em mà thúc đẩy có kế hoạch và có tính tổng hợp các cơ sở khuyến khích trẻ em đọc sách từ đó tạo nên sự trưởng thành khỏe mạnh của trẻ em.

Ngày trẻ em đọc sách được quy định ở điều 10 của bộ luật này. Điều luật này ghi rõ mục đích của việc đặt ra Ngày trẻ em đọc sách là: Nhằm làm sâu sắc mối quan tâm, sự hiểu biết của quốc dân về hoạt động đọc sách của trẻ em đồng thời nhằm nâng cao lòng mong muốn đọc sách của trẻ em, đồng thời quy định rõ: Nhà nước và chính quyền địa phương phải nỗ lực thực hiện các hoạt động thích hợp với ngày đọc sách của trẻ em.

Trong Ngày đọc sách của trẻ em, chính phủ, chính quyền địa phương và các đoàn thể dân sự sẽ tiến hành các hoạt động thích hợp để khuyến khích hoạt động đọc sách của trẻ em. Cũng trong ngày này, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Giáo dục, Thể thao, Khoa học và Công nghệ sẽ trao phần thưởng vinh danh các tổ chức, tập thể có cống hiến lớn trong việc khuyến khích hoạt động đọc sách của trẻ em.

Theo thông tin từ báo Giáo dục Nhật Bản ngày 13 tháng 4 năm nay (2016) Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ sẽ trao phần thưởng cho 141 ngôi trường công lập và tư thục, 48 thư viện công và tư cùng 58 cá nhân và đoàn thể khác đã có cống hiến lớn trong việc khuyến khích trẻ em đọc sách. Theo dự kiến lễ trao thưởng sẽ được tiến hành trong “Diễn đàn khuyến khích hoạt động đọc sách của trẻ em” được tổ chức vào ngày 23 tháng 4. Trong diễn đàn này cũng sẽ có bài giảng về chủ đề “năng lực của Ehon” do nhà văn chuyên viết Ehon - Miyanishi Tatsuya - trình bày.

Những hoạt động khuyến đọc trong thực tế

Những hoạt động khuyến khích trẻ em đọc sách ở Nhật không chỉ diễn ra ở tầm vĩ mô mà xét ở phạm vi nhỏ ở từng gia đình, trường học và các địa phương, những hoạt động này cũng được xúc tiến mạnh mẽ và cụ thể. Hệ thống thư viện của các trường đại học và

thư viện công lập luôn mở rộng cửa cho người dân tới đọc. Đọc sách trở thành một thói quen, một nhu cầu bình thường như nhu cầu ăn, mặc, đi lại trong cuộc sống hằng ngày.

Sống ở Nhật, gia đình tôi cũng có cơ hội được tiếp nhận văn hóa đọc của người Nhật. Khi con trai tôi đầy ba tháng tuổi và đến khám sức khỏe miễn phí định kỳ tại trung tâm phúc lợi, ngoài phần khám, tư vấn về sức khỏe và chế độ dinh dưỡng, trung tâm còn giới thiệu cho cha mẹ biết về tầm quan trọng của việc đọc sách và sự phát triển trí tuệ, tâm hồn ở trẻ. Trung tâm cũng tặng mỗi cháu nhỏ đến khám một cuốn Ehon để cha mẹ đọc cho con nghe cùng địa chỉ thư viện có thể mượn sách miễn phí đọc cho con nghe.

Ở trường mầm non, ngay khi vào nhập học khoảng một tuần lễ, cho dù là ở độ tuổi nào, nhà trường đều có thông tin gửi tới phụ huynh về thư viện trong trường. Ở trường con trai tôi học có tủ sách ở từng lớp phục vụ tùy theo độ tuổi. Mỗi gia đình có con gửi ở đây được mượn hai cuốn sách trong hai tuần để đọc cho con nghe.

Ở các trường học từ mầm non tới đại học thường có các câu lạc bộ đọc sách hoặc các cuộc thi đọc sách, viết bình luận về cuốn sách mình đã đọc. Đây là một cách làm cho việc đọc sách trở nên hấp dẫn và thấm thấu vào cuộc sống thường ngày. Có lẽ nhờ văn hóa đọc mà nước Nhật có nếp sinh hoạt văn minh, đặc biệt là văn minh nơi công cộng đáng kính nể.

15 Đi họp phụ huynh ở trường mầm non Nhật Bản

Ở Nhật Bản, vào tháng 4, các trường phổ thông thường tổ chức những “giờ học công khai” kết hợp với họp phụ huynh để tạo điều kiện cho phụ huynh tìm hiểu trực tiếp việc học tập và sinh hoạt của con ở trường. Trong tháng 4 này, lần đầu tiên tôi có cơ hội để tham dự một buổi họp phụ huynh tổng thể ở trường mầm non Nhật Bản.

Trước khi tham gia buổi họp phụ huynh toàn trường, các phụ huynh sẽ được quan sát giờ học và sinh hoạt của con ở trường. Đây là cơ hội để phụ huynh tìm hiểu cụ thể về đời sống trường học của con cũng như các công việc chuyên môn của giáo viên. Để công việc giáo dục trẻ diễn ra trôi chảy, sự thông cảm và hiểu biết của phụ huynh đối với nhà trường rất quan trọng.

Trong buổi họp phụ huynh toàn trường (100 học sinh), nhà trường sẽ cung cấp các thông tin cơ bản tổng kết một năm học vừa qua và kế hoạch trong năm tới. Trước đó một tuần, trường đã cho phụ huynh đăng ký tham dự để chuẩn bị tài liệu phát cho phụ huynh. Buổi họp được tổ chức vào ngày Chủ nhật để tất cả các phụ huynh có thể tham dự một cách thuận lợi.

Những nội dung cơ bản nhất nhà trường thông báo tới phụ huynh bao gồm: thu chi tài chính trong năm vừa qua, giới thiệu Ban Chấp hành của Hội Phụ huynh mới, nhắc nhở những quy định an toàn khi ra vào trường. Nội dung quan trọng nhất có lẽ là phần trình chiếu hình ảnh giới thiệu hoạt động trong một năm qua.

Điều thú vị là người tổng kết các hoạt động này không phải là giáo viên trong trường mà là một người sống cạnh trường - một giáo viên của trường “Hướng dẫn tìm hiểu thiên nhiên”. Ông cho biết trường mầm non hiện tại đang cố gắng thực hiện phương châm “chuyển từ vui chơi trong nhà ra vui chơi ngoài thiên nhiên”. Vì thế các hoạt

động của trẻ trong suốt một năm qua hầu hết là ở ngoài trời. Các slide ảnh được sắp xếp có chủ ý sao cho mỗi trẻ đang học ở trường đều xuất hiện ít nhất một lần.

Nội dung cuối cùng là phần bài giảng của ông cho phụ huynh về mối quan hệ giữa vui chơi trải nghiệm thiên nhiên và sự phát triển của trẻ. Ông là người có 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực này.

Bài giảng của ông tập trung vào mấy điểm cơ bản sau.

1. Hiện trạng của trẻ em

- Trẻ em hiện tại có nhiều đồ chơi, game, các thiết bị kỹ thuật số để vui chơi, giải trí nhưng hệ quả của nó là xuất hiện những trẻ không muốn ra bên ngoài chơi hoặc không thể chơi ở bên ngoài thiên nhiên, không có khả năng giao tiếp và kết bạn với các trẻ khác.

- Bên ngoài ẩn chứa và gia tăng nhiều mối nguy hiểm (tội phạm, tai nạn giao thông...) và trong xã hội hiện tại không còn có những “thủ lĩnh trẻ em” đóng vai trò lãnh đạo hoạt động vui chơi tự chủ của trẻ em.

- Người lớn ngày càng bận hơn với công việc và không có thời gian để đưa con vui chơi ở bên ngoài.

- Trẻ em có xu hướng biết đến các sự vật thông qua internet, ti vi nhưng không hề biết đến vật thật ở bên ngoài.

2. Hiện trạng của người lớn

- Người lớn có xu hướng lo con gặp nguy hiểm khi vui chơi ở bên ngoài nên giữ con ở nhà, trong phòng.

- Cả người lớn và trẻ em đã quen với cuộc sống tiện nghi sử dụng điều hòa nhiệt độ nên dẫn tới hiện tượng cơ thể điều tiết nhiệt độ kém, dễ bị cảm lạnh hoặc cảm nắng khi ở ngoài trời.

3. Năm lĩnh vực mà giáo dục trẻ em hướng đến

- Sức khỏe
- Quan hệ con người
- Môi trường
- Ngôn ngữ
- Biểu đạt.

Khi được vui chơi, trải nghiệm ngoài thiên nhiên, trẻ sẽ phát triển một cách tự nhiên cả năm lĩnh vực trên. Trong quá trình đó, trẻ sử dụng cả năm giác quan (thị giác, thính giác, khứu giác, xúc giác, vị giác) cho nên năng lực tưởng tượng, tư duy, trí tò mò, lòng ham khám phá sẽ phát triển mạnh mẽ.

Hoạt động trải nghiệm, vui chơi ngoài thiên nhiên cũng có mối quan hệ chặt chẽ với học tập tích cực- “active learning”.

4. Phụ huynh nên làm gì?

- Nên đưa trẻ dưới ba tuổi đến chơi ở những địa điểm quen thuộc. Với trẻ nhỏ ở độ tuổi này, những địa điểm ngoài trời quen thuộc sẽ làm cho trẻ có cảm giác an tâm. Ngay cả những nơi quen thuộc sẽ vẫn có sự thay đổi về phong cảnh và trẻ có thể quan sát, cảm nhận điều đó.
- Tạo điều kiện cho trẻ sử dụng năm giác quan khi vui chơi thông qua ngửi, sờ, xem, nghe, nếm...
- Nên đồng cảm, khuyến khích, khen ngợi các hoạt động của trẻ để làm gia tăng lòng tự tin và mong muốn hoạt động của trẻ.
- Tránh nói các câu có ý tiêu cực, phủ định, phủ nhận hoạt động của trẻ như: “Không được làm như thế”, “Nguy hiểm quá. Thôi ngay”...
- Nên cùng trẻ đọc Ehon ở bên ngoài thiên nhiên. Cùng là một cuốn sách nhưng khi đọc ở trong phòng và đọc giữa thiên nhiên sẽ đem lại cảm xúc và kết quả khác nhau.

- Không quá e ngại chuyện “thời tiết xấu” vì đối với trẻ em mưa hay tuyết đều là những thứ... bình thường.

5. Ở bên trong nhà hay ở ngoài trời nguy hiểm hơn?

- Ở trong phòng cũng có những mối nguy hiểm không kém ngoài trời.

- Khi vui chơi ở bên ngoài, thông qua trải nghiệm trẻ sẽ biết cách bảo vệ bản thân.

- Những đứa trẻ lúc nhỏ ít ngã thì khi vào tiểu học thường sẽ bị ngã đau và bị thương do không được “học cách ngã”.

- Phòng chống côn trùng: nên tự làm, sử dụng các hương liệu tự nhiên vì các loại bán sẵn ở cửa hàng có sử dụng chất diệt cỏ giống như chất độc da cam sử dụng trong chiến tranh Việt Nam.

6. Vai trò của người lớn

- Lên kế hoạch và chuẩn bị.

- Tạo cơ hội cho trẻ vui chơi và để cho trẻ tự chủ động nghĩ ra và tổ chức trò chơi.

- Hướng đến tạo ra những đứa trẻ biết tự suy nghĩ và tự mình hành động.

Ở đây, người giảng bài chủ yếu trình bày về vai trò và cách thức tổ chức trẻ em trải nghiệm thiên nhiên mà không đề cập đến việc tạo ra hay giữ gìn thiên nhiên tươi đẹp. Có lẽ điều này là hiển nhiên ở Nhật và những thế hệ trước đã tạo ra di sản tuyệt vời cho thế hệ đi sau.

16 Một năm sau thảm họa động đất Đông Nhật Bản

Ngày mai (11/3) là ngày kỷ niệm tròn một năm xảy ra trận động đất khổng lồ Đông Nhật Bản. Một năm đã trôi qua nhưng ký ức trong tôi dường như vẫn mới.

Ngày ấy, buổi chiều, tôi và một người bạn đang ngồi trong cửa hàng bán điện thoại. Người bạn muốn mua iPhone và tôi đi cùng cho đỡ tẻ. Điện thoại mua xong, phần cài đặt ứng dụng tốn quá nhiều thời gian. “Sao mạng chậm thế anh?” Tôi hỏi. “Có động đất!” Anh chàng bán hàng ngẩng lên đáp. Câu trả lời của anh làm tôi không chú tâm vì ở Nhật hầu như tháng nào cũng có tin động đất ở đâu đó. Tôi nghĩ trận động đất ở rất xa và rất nhẹ vì ở đây, trong cửa hàng, tôi không hề cảm thấy dư chấn.

Nửa tiếng sau, bước ra ngoài đường, điện thoại kêu rít rít. Em trai! “Anh ơi, động đất có sao không anh?” Nghe giọng nó hốt hoảng tự nhiên đâm bực mình quát: “Động đất gì? Anh đang đi chơi mà.” Thời đại công nghệ, người ở nhà biết trước cả mình.

Trở về nhà. Mở ti vi. Đập vào mắt là cảnh tượng kinh hoàng: Những khu nhà đổ nát, sóng thần cuộn cuộn phăng toàn bộ phố xá, nhà cửa, ô tô... Những con thuyền bị hất văng lên mái nhà hoặc nằm phoir mình trên phố.

Trận động đất 9 độ ở vùng Đông Bắc đã làm thay đổi nước Nhật. Sau động đất, sóng thần là thảm họa hạt nhân. Sóng thần vượt qua đê chắn đã tràn vào gây ra sự cố mất điện hệ thống làm lạnh các lò phản ứng của Nhà máy điện nguyên tử Fukushima 1. Nước Nhật bị dồn vào tình thế nguy hiểm. Các kênh truyền hình ngừng phát các chương trình giải trí và tin tức về thảm họa liên tục được cập nhật. Thủ tướng Kan Naoto buồn bã xuất hiện trên truyền hình và nội các hoạt động 24/24.

Những tin tức về Nhà máy điện nguyên tử Fukushima 1 làm cho người Việt sống ở Nhật lo sợ. Phóng xạ rò rỉ từ nhà máy tràn ra biển rồi phát tán vào không khí, đất và nhiễm cả vào nước máy. Việc cứu chữa các lò phản ứng không có tiến triển. Chính phủ Nhật chỉ thị cho người dân sống trong bán kính 30 km tính từ nhà máy điện sơ tán nhưng bản đồ những vùng nhiễm phóng xạ ngày một lan rộng. Nước máy thủ đô Tokyo cũng nhiễm phóng xạ i-ốt.

Nhiều người Việt “chạy” về Việt Nam, những người ở lại thật hoang mang. Tin tức từ Nhật qua nhiều ngả dội về Việt Nam, xuất hiện trên phương tiện truyền thông với những tiêu đề kiểu: “Chỉ còn 24 tiếng cho nước Nhật”, “Nước máy Tokyo nhiễm phóng xạ cao”, “Sẽ có Chéc-nô-bun¹ thứ hai”... làm cho người thân hoảng sợ. Rất nhiều cú điện thoại ở Việt Nam dội sang Nhật mang theo thông điệp: “Về!”. Một bậc đàn anh nhắn cho tôi: “Chú biết tiếng Nhật thì dịch báo Nhật để mọi người biết tin.”

¹ Chernobyl, Ukraine.

Vừa may khi đó tôi học đã xong, chỉ còn “dùng dằng nửa ở nửa về”. Và thế là tôi bắt tay vào việc. Hết tin ở NHK lại đến Mainichi, Asahi, Yomiuri. Tin được đưa lên facebook và rất nhiều blog của lưu học sinh lấy lại. Có người nhắn cho tôi: “Cả các phụ huynh cũng ngày ngày lên mạng ngóng tin.” Tôi có thêm rất nhiều người bạn trên facebook mà tôi chưa bao giờ gặp kể từ ngày ấy.

Một tháng làm “phóng viên” bắt đắ dĩ dĩ để lại biết bao ấn tượng. Cảnh những đoàn người xếp hàng dài mua xăng và nhận đồ cứu trợ. Cảnh máy bay quân phòng vệ bay tưới nước vào các lò phản ứng. Cảnh những người lính cứu hỏa tình nguyện dấn mình vào nơi nguy hiểm cứu lò phản ứng. Cảnh các nhân viên của một tòa thị chính ở thành phố ven biển tỉnh Iwate không chịu dời đi để hướng dẫn sơ tán và cuối cùng tất cả bị sóng cuốn trôi, chỉ còn lại thị trưởng khóc gào thảm thiết vì thương tiếc nhân viên... Cảnh các cảnh sát người Nhật cõng các nạn nhân trên lưng sơ tán khỏi nơi nguy hiểm...

Nhưng người Nhật không từ bỏ. Cuộc sống vẫn tiếp diễn như thường. Và sự cố hạt nhân dần được kiểm soát. Tôi tin nước Nhật sẽ rồi lại phục hưng và lại thêm mạnh mẽ như đã từng trong lịch sử. Xin được cúi đầu mặc niệm những người đã bỏ mình vì động đất, sóng thần và tri ân những người đã quên mình vì người khác.

Sự bình tĩnh của người Nhật làm người nước ngoài ngạc nhiên. Sẽ có nhiều cách giải thích khác nhau nhưng tôi đồng cảm với nhà văn Murakami Haruki khi ông phát biểu tại Barcelona (Tây Ban Nha):

Tại sao? Có thể quý vị sẽ hỏi như thế. Tại sao ở một nơi đáng sợ như thế mà rất đông mọi người lại phải sống ở đó như một điều đương nhiên? Nỗi sợ hãi đã làm cho đầu óc của họ có vấn đề cả rồi sao?

Trong tiếng Nhật có từ vô thường (mujo). Đó là việc sự vật không phải bao giờ cũng chỉ tiếp tục giữ nguyên một hình thái thông thường. Tất cả mọi vật sinh ra ở thế giới này cuối cùng đều biến mất và tất cả sẽ tiếp tục biến đổi chứ không hề dừng lại. Chẳng có chỗ nào tồn tại sự ổn định vĩnh viễn hay bất biến bất diệt như mong muốn. Đây là thế giới quan đến từ đạo Phật nhưng do lối suy nghĩ “vô thường” này so với tôn giáo lại có đôi chút khác biệt, cho nên nó đã gắn chặt vào tinh thần người Nhật Bản và được lưu truyền không hề thay đổi từ thời cổ đại với tư cách là trạng thái tâm lý mang tính dân tộc.

Quan điểm “tất cả chỉ là thoáng qua” có thể coi như là thế giới quan có tính đầu hàng. Đây là lối suy nghĩ cho rằng con người đâu có bơi ngược dòng chảy của thiên nhiên thì tất cả cũng chỉ là vô ích. Tuy nhiên người Nhật trong thứ có vẻ như là đầu hàng đó lại sáng tạo cái đẹp tích cực.

Và tôi, mỗi khi có người đặt ra câu hỏi ấy, không hiểu sao tôi nhớ tới mấy câu thơ của nhà thơ Ryoichi, một thầy giáo sống và làm việc ngay trong tỉnh Fukushima. Trong thảm họa kinh hoàng, Ryoichi đã dùng Twitter phát đi những bài thơ làm hàng triệu người cảm động.

“Phóng xạ đang rơi

Đêm khuya yên tĩnh”

...

“Với bạn quê hương là gì?

Với tôi quê hương là tất cả

Tôi sẽ chẳng bao giờ từ bỏ quê hương”

Và tự nhiên ý nghĩ: “Khi có hiểm nguy nơi đất khách người ta có thể bỏ chạy về quê hương nhưng lúc quê hương nguy biến, người ta rồi sẽ chạy đi đâu?” dội lên trong đầu. Tôi chưa đem câu hỏi này hỏi nhà văn Murakami Haruki và nhà thơ Ryoichi, nhưng tôi biết chắc đó không phải là câu hỏi dễ trả lời.

17 Người Nhật đọc gì?

Nhiều người thường hỏi tôi: “Người Nhật như thế nào?” hoặc “Người Nhật có đặc tính như thế nào?”. Một câu hỏi vừa dễ vừa khó trả lời. Nhưng một điều dễ nhận thấy là người Nhật thích đọc sách và đọc một cách say mê.

Nếu bạn đến nước Nhật và di chuyển bằng tàu điện, bạn sẽ thấy một cảnh tượng quen thuộc hằng ngày: Trong toa tàu, ngoài những người ngủ gật hay nhắn tin, chơi điện tử, sẽ có rất nhiều người khác chăm chú đọc sách hoặc đọc báo. Nếu biết tiếng Nhật và tò mò liếc qua bạn sẽ thấy họ cầm trên tay những cuốn sách khổ nhỏ bỏ túi có giá dao động từ 700 đến 2000 yên. Khi bạn đến công viên hay ngồi đợi tàu, xe buýt ở bến xe, nhà ga, bạn cũng sẽ thấy nhiều người giết thời gian bằng cách dán mắt vào trang sách.

Nếu bước chân vào thư viện các trường đại học hay thư viện công, bạn sẽ ngỡ ngàng trước số lượng đầu sách và phong cách phục vụ của các nhân viên ở đây. Nước Nhật là nơi có hệ thống thư viện hiện đại khổng lồ có lẽ ở châu Á không nước nào sánh kịp. Ở Nhật, nếu muốn bạn có thể đọc bất cứ thứ gì, từ “thượng vàng” tới “hạ cám”, từ những cuốn sách có thể đọc to trước đám đông tới những cuốn chỉ được phép... đọc một mình.

Nếu mở sách ra đọc, bạn sẽ thấy ngành xuất bản của Nhật có lịch sử lâu đời. Ngay từ thời Edo (1603 - 1868) ngành xuất bản đã rất phát đạt và có cả vô số sách in lậu để đáp ứng nhu cầu người đọc. Vấn đề tò mò còn lại là người Nhật đọc những gì? Để giúp bạn hình dung ra câu trả lời, tôi xin đưa ra dưới đây danh sách những cuốn sách được liệt vào hàng bán chạy ở Nhật.

Không thể nói bảng thống kê nói trên là đầy đủ nhưng nó cũng góp phần giải đáp phần nào câu hỏi: “Người Nhật đọc gì?”. Ở danh sách trên, bạn sẽ thấy có sự góp mặt của những cuốn tiểu thuyết, sách khoa học thường thức, phương pháp kinh doanh, sách về vệ sinh

sức khỏe và cả những cuốn bàn về triết học, chính trị, giáo dục cao siêu như: Khuyến học, Phẩm cách của quốc gia, Phẩm cách của phụ nữ...



Trong thư viện của trường, tôi tìm thấy vài chục cuốn sách người Nhật viết về Việt Nam. Đếm sơ qua tôi thấy sách viết về Việt Nam đứng đầu trong số các cuốn sách tiếng Nhật viết về Đông Nam Á. Sách viết về đủ mọi chủ đề: chiến tranh, lịch sử, văn hóa phong tục, quan hệ Việt Nam - Nhật Bản, quan hệ Việt Nam - Trung Quốc, du lịch... Đọc chúng, tôi có cảm giác người Nhật viết về Việt Nam thành thật hơn, hay hơn những gì người Việt viết về mình. Không rõ các tác giả đó sống ở Việt Nam bao nhiêu năm, nói được bao nhiêu tiếng Việt nhưng họ biết khá rõ về Việt Nam: từ lịch sử, văn hóa, truyền thống, các vấn đề đương đại tới những con người, nhân vật cụ thể như: Nguyễn Huy Thiệp, Bảo Ninh, Nguyễn Ngọc, Năm Cam, Mỹ Tâm, Ngọc Lễ - Phương Thảo... Đôi lúc đọc những lời nhận định của họ tôi không khỏi giật mình.

18Bảy đặc trưng của trường đại học ở Nhật Bản

Trong thời gian ở Nhật, tôi có dịp học và lang thang qua nhiều trường đại học. Mỗi trường có những đặc trưng riêng làm nên bản sắc nhưng nhìn ở bình diện khái quát bên ngoài, các trường đại học ở Nhật chia sẻ bảy đặc trưng sau.

Không nằm trong trung tâm thành phố hoặc khu dân cư đông đúc

Ở Nhật cũng có những trường đại học nằm ở trong trung tâm thành phố nhưng rất ít. Đa phần các trường đại học nằm ở những nơi thuộc vùng ngoại ô hoặc cách biệt với phố phường nhộn nhịp. Thông thường các trường sẽ được “đặt” nằm giữa thiên nhiên. Ở đó có rừng cây, bãi cỏ, có hoa dại ven đường và... thú rừng. Ở nhiều trường, vào mùa xuân, sinh viên thường nhận được email cảnh báo của nhà trường về sự xuất hiện của gấu hoặc lợn rừng ở gần khu vực trường. Cái hay của việc đặt trường đại học giữa thiên nhiên là tạo không gian rộng rãi, không khí trong lành và “khoảng lặng” cho các hoạt động học thuật. Cái dở là đem lại nỗi buồn cho tuổi trẻ khi đêm xuống và bất tiện về giao thông khi thời tiết xấu.

Cổng trường hầu như không đóng

Ở Việt Nam, hình ảnh cánh cổng trường làm bằng tấm sắt nặng nề là hình ảnh quen thuộc. Đêm xuống, cổng các trường đại học ở Việt Nam thường được khóa lại cẩn thận. Ở Nhật Bản thì khác. Phần lớn các trường đại học đều có cổng. Nhưng dường như chúng chỉ mang ý nghĩa tượng trưng bởi tường ngăn rất thấp, cổng trường cũng rất ít khi đóng lại.

Buổi tối, sinh viên vẫn có thể ra vào trường tương đối thoải mái. Đương nhiên muốn vào các tòa nhà hay các phòng nghiên cứu thì

cần phải có thể sinh viên.

Sự phức tạp của các khoa ngành và sự phổ biến của các phòng nghiên cứu

Trong mắt người Việt Nam có lẽ cấu tạo của các trường đại học ở Nhật rất... rắc rối và khó hiểu. Cách gọi thông thường ở Việt Nam như “trường”, “khoa”, “tổ bộ môn” không đặc dụng đối với cách thức tổ chức của đại học ở Nhật. Các ngành học cũng vậy. Ngoài các ngành thường thấy ở Việt Nam, đại học ở Nhật sẽ có vô số các ngành học nghe rất “lạ tai”, ít thấy ở các đại học Việt Nam. Đằng sau sự khác biệt đó là sự khác biệt về bối cảnh lịch sử ra đời các trường đại học ở hai nước và những biến thiên từ đó cho tới ngày nay. Sự phức tạp trong cơ cấu tổ chức và ngành học này đôi khi gây rắc rối cho du học sinh Việt Nam khi làm thủ tục du học hay công chứng văn bằng tốt nghiệp.

Thông thường ở Việt Nam, các phòng nghiên cứu ở trường đại học không mấy phổ biến. Trừ các trường đặc thù hoặc liên kết quốc tế thì chuyện mỗi khoa chỉ có một phòng thí nghiệm là chuyện... “thường ngày”. Đây là các khoa liên quan đến khoa học tự nhiên, kỹ thuật, còn các khoa xã hội thì thường chỉ có phòng tổ bộ môn dùng chung cho tất cả mọi người. Tuy nhiên ở Nhật, sự tồn tại của các phòng nghiên cứu là phổ biến. Sinh viên, đặc biệt là các sinh viên năm thứ ba, thứ tư đại học và sinh viên sau đại học sẽ làm việc ở các lab (phòng nghiên cứu) dưới sự hướng dẫn trực tiếp của giáo sư là chủ yếu. Các “phòng nghiên cứu” của các khoa tự nhiên - kỹ thuật thường có quy mô và tổ chức chặt chẽ hơn các phòng nghiên cứu của các khoa xã hội - nhân văn. Sinh viên ngành xã hội - nhân văn có thể cấp sách đọc ở bất cứ đâu nhưng sinh viên ngành tự nhiên - kỹ thuật thường sẽ phải “túc trực” ở phòng nghiên cứu trong phần lớn thời gian ở trường.

Không có hàng quán quanh trường

Đây là một điều... kỳ lạ. Quanh các trường đại học ở Nhật hầu như không có hàng quán. Không mấy khi trường đại học ở Nhật bị bao vây bởi quán café - internet, nhà nghỉ, bia hơi, cháo lòng - tiết canh,

sửa chữa xe máy, photocopy, cầm đồ... như ở Việt Nam. Quanh trường đại học ở Nhật nếu không phải là nhà dân thì thường là... rừng hay sông suối. Vì thế đương nhiên sẽ không bao giờ được thấy cảnh trai thanh nữ tú ngồi gác chân uống nước chè, “chém gió” quanh trường. Bù lại ở trong trường có các quán cà phê kiêm bán đồ ăn nhẹ phục vụ sinh viên.

Yên tĩnh về đêm

Ở các trường đại học bên Nhật, sau 6 giờ tối, sân trường chỉ còn lại cây và... gió. Nếu vào mùa đông sẽ chỉ còn tuyết trắng rơi. Đương nhiên vẫn có những phòng nghiên cứu sáng đèn. Nhưng xét toàn thể thì cả khuôn viên vắng lặng đến... rùng mình.

Có hệ thống nhà thi đấu và sân vận động phục vụ hoạt động thể thao

Thực ra điều này không lạ ngay cả đối với phần lớn các trường đại học ở Việt Nam. Tuy nhiên xét về quy mô và mức độ chuyên nghiệp thì có lẽ sẽ còn mất rất nhiều thời gian nữa các trường đại học ở Việt Nam mới tiến kịp. Nhìn vào hệ thống nhà thi đấu, sân vận động của các trường đại học ở Nhật sẽ thấy không khó trả lời cho câu hỏi tại sao thể thao Nhật Bản có được thành tích tốt như vậy. Đơn giản như chuyện bóng đá. Mỗi lần đội tuyển Việt Nam gặp đội tuyển Thái Lan là người Việt lo đến... thót tim trong khi Nhật Bản - một nước châu Á cùng “máu đỏ da vàng”, dân số và diện tích không lớn hơn Việt Nam nhiều đang giành giật các thứ hạng với các đội bóng mạnh nhất của thế giới.

Khuyến khích hoạt động tự trị của sinh viên

Nếu nhìn từ con mắt của người Việt thì sinh viên Nhật vô cùng “vô tổ chức”. Không hề tồn tại tổ chức “lớp” với đội ngũ cán bộ lớp đủ các ban bộ. Ngoài học hành, sinh viên Nhật sinh hoạt trong các câu lạc bộ. Các câu lạc bộ này hoàn toàn do sinh viên tự tổ chức và điều hành. Có rất nhiều câu lạc bộ như Judo, Karatedo, Thiếu lâm, Thư pháp, Nhảy nghệ thuật, Đua thuyền, Cưỡi ngựa, Bắn cung, Văn học thiếu nhi, Thơ, Đọc sách... Hằng năm, vào tuần đầu sau

khi nhập học, các thành viên trong câu lạc bộ sẽ vác biển quảng cáo ra sân trường hoặc trước cửa giảng đường để “chặn” các sinh viên mới vào. Có thể nói rằng, chính các câu lạc bộ này đã tạo ra sức sống và sức hấp dẫn của các trường đại học ở Nhật. Ngoài các câu lạc bộ thể thao, ở một số trường đại học ở Nhật còn tồn tại cả các Ủy ban tự trị sinh viên, một tổ chức tập hợp sinh viên khá mạnh. Lãnh đạo của ủy ban được bầu theo nguyên tắc phổ thông đầu phiếu. Đây là ủy ban có tiếng nói phản biện các chính sách của nhà trường có ảnh hưởng tới học tập và đời sống của sinh viên, chẳng hạn như chính sách học phí. Ủy ban này cũng có thể mời các diễn giả đến trường diễn thuyết về các chủ đề mà sinh viên quan tâm. Chẳng hạn, ở trường tôi đang theo học, ủy ban này thường mời các diễn giả là luật sư, nhà báo, nhà nghiên cứu tới diễn thuyết xung quanh vấn đề chính sách ngoại giao và quân sự của chính phủ Nhật Bản hiện tại. Theo dõi các áp phích dán trên các giảng đường và nội dung tóm tắt của các buổi diễn thuyết thì thấy ủy ban sinh viên ở đây chủ trương phản đối việc thực thi “quyền phòng vệ tập thể” của Thủ tướng Abe.

Cuối cùng, cũng cần nhắc đến một thực tế rằng, ở Nhật Bản hiện tại, thời đại “ai ai cũng tốt nghiệp đại học” đang tiến đến sát gần. Đương nhiên khác với đồ điện tử gia dụng, không phải cứ “made in Japan” là tốt. Bên cạnh các trường đại học nghiêm túc, nghe nói ở Nhật Bản cũng có những trường đại học mà học sinh có thể vào học rất dễ dàng và sau khi tốt nghiệp xong thì “không biết làm gì”. Cũng lại nghe nói người Nhật khi tuyển dụng hay đánh giá học vấn người khác thường có thói quen chú ý đến chuyện người đó học ở trường nào thay vì thành tích học tập. Nếu thế dễ hiểu vì sao các trường đại học vốn là đại học đế quốc từ thời Minh Trị và các đại học tư thục được sáng lập trong thời kỳ này luôn là mơ ước của rất nhiều thanh niên Nhật.

19 Đón Tết ở xứ sở hoa anh đào

Khi năm cũ sắp qua đi, năm mới đến là lúc con người ta thường suy ngẫm về những gì đã qua đi và nghĩ về những điều mong đợi. Đây cũng là thời điểm nhớ về gia đình nguồn cội - cảm xúc tự nhiên của con người. Ngày Tết là ngày gia đình sum họp nhưng với những con người đi làm ăn xa hay những du học sinh thì sum họp cùng gia đình trong ngày Tết không phải là điều dễ dàng. Không phải ai cũng có đủ điều kiện để trở về đón năm mới cùng gia đình trong dịp Tết đến xuân về. Bởi thế họ đón Tết ngay trên đất nước mà họ đang học tập và sinh sống. Tôi cũng đã có những trải nghiệm như thế.

Trong gần năm năm sống ở Nhật Bản, đất nước thường được người Việt gọi một cách yêu mến là “xứ sở hoa anh đào” hay “đất nước mặt trời mọc”, tôi đã đón vài ba cái Tết tha hương. Mỗi cái Tết xa quê là biết bao cảm xúc, kỷ niệm vui buồn nhưng tôi nhớ nhất cái Tết Dương lịch cuối cùng trên đất Nhật trước khi tôi vừa tốt nghiệp và sắp trở về Việt Nam.

Khác với các nước châu Á đón năm mới theo phong tục Trung Hoa, Nhật Bản đón Tết Dương lịch cùng với người Phương Tây. Kể từ thời Minh Trị Duy Tân, Nhật Bản đã xúc tiến “cận đại hóa” để tiến bước theo con đường văn minh phương Tây và trải qua nhiều thăng trầm lịch sử, nước Nhật ngày nay đã hiện đại chẳng kém Âu - Mỹ nhưng hồn cốt nước Nhật vẫn còn gần như nguyên vẹn. Năm mới đến là khoảng thời gian người ta có thể cảm nhận rõ ràng nhất truyền thống văn hóa và tinh thần không quên nguồn cội của người Nhật Bản.

Tết, trong số rất nhiều những ngày lễ truyền thống khác, vẫn là một ngày lễ quan trọng nhất đối với người Nhật. Tháng 12, trước khi Tết đến được gọi là Shiwasu, người Nhật kết thúc mọi công việc và chuẩn bị đón năm mới. Các cửa hàng, siêu thị bắt đầu tung ra các mặt hàng dành cho ngày Tết với giá rẻ. Trong các cửa hàng ăn ở những khu phố lớn sẽ từng bừng diễn ra những bữa tiệc tổng kết

năm cũ (Bonenkai). Giống như người Việt, khi năm cũ sắp qua, người Nhật cũng dọn dẹp, lau chùi nhà cửa, trang hoàng các đồ trang trí dùng cho ngày Tết. Ở ngoài cổng, người Nhật dựng cây thông năm mới (Madomatsu), ở trong nhà thì bày bánh nếp (mochi). Các bà nội trợ cũng nấu osechi - món ăn vốn được coi là món ăn đặc trưng trong ngày Tết. Năm mới đến cũng là dịp người Nhật nhớ đến những người xung quanh, những người đã chia sẻ, giúp đỡ mình trong cuộc sống và công việc, vì thế họ viết và gửi thiệp chúc mừng năm mới sao cho nó đến tay người nhận vào đúng ngày mừng Một. Nhập gia tùy tục, du học sinh Việt Nam trong những ngày cuối năm cũng tự tay viết những tấm thiệp chúc mừng năm mới để gửi cho thầy cô, bè bạn người Nhật.

Ngày 31 tháng 12 được gọi là Omisoka. Trong đêm Giao thừa, mọi người vừa nghe chuông trừ tịch vừa ăn món Toshikoshi Soba. Cũng có người đi ra biển hoặc lên núi để ngắm mặt trời mọc vào ngày đầu tiên trong năm. Vào đầu năm mới, người Nhật cũng lên chùa, đèn để cầu nguyện. Họ hiến những đồng tiền nhỏ và cầu nguyện để được hạnh phúc, giàu có, may mắn. Mọi người cũng rút số để đoán điềm may rủi trong năm mới. Các khu phố trong những ngày này thật tấp nập. Và giờ đây có thể thấy ở nhiều nơi các thiếu nữ mặc kimono sắc sỡ, điều ngày thường ít thấy. Ngày nay, ở Nhật, tuy ít đi nhưng vẫn còn những trò chơi truyền thống trong ngày Tết. Cả người lớn lẫn trẻ con cùng chơi các trò như: bắt bạch tuộc, trò Karuta, trò đánh cầu lông, trò chơi quay... Trong các gia đình, trẻ em được nhận tiền mừng tuổi (Otoshidama). Trẻ em nhận được những chiếc túi nhỏ có đựng tiền ở bên trong từ người lớn. Một em bé có khi nhận được đến vài vạn yên và trong ngày Tết, các em nhỏ có cơ hội để trở thành những “triệu phú nhỏ”.

Sống trên xứ sở hoa anh đào, du học sinh Việt Nam có hai cái tết: Tết Dương lịch cùng với người Nhật và Tết Âm lịch cổ truyền của dân tộc. Nhập gia tùy tục, hơn nữa Tết Dương lịch cũng trùng vào thời điểm trường học đang trong kỳ nghỉ đông, chúng tôi cũng chào đón Tết Dương lịch.

Trường Đại học Shiga nơi tôi đang học là một trường quốc lập nhỏ nằm ở tỉnh Shiga, sát hồ Biwako - hồ nước ngọt lớn nhất Nhật Bản. Trường có hai campus là campus Kinh tế và campus Giáo dục. Số lượng du học sinh Việt Nam ở vào thời điểm năm 2010 là khoảng 10 người. Trong số du học sinh học tập tại trường thì về mặt số lượng đứng đầu bao giờ cũng là du học sinh Trung Quốc, tiếp đến là Hàn Quốc hoặc... Việt Nam. Trên địa bàn tỉnh còn có du học sinh Việt Nam ở các trường khác như trường Ryukoku, trường Ritsumeikan, trường Đại học Y Shiga. Trong đó số lượng du học sinh Việt Nam đang theo học tại trường Ritsumeikan (thành phố Kusatsu, tỉnh Shiga) đứng đầu bảng. Tính sơ sơ ở đây cũng có khoảng gần 40 du học sinh và nghiên cứu viên người Việt học tập, làm việc.

Trường lớp khác nhau nhưng do khoảng cách địa lý không đáng kể nhờ hệ thống giao thông xe buýt và tàu điện thuận lợi nên chúng tôi đã tạo ra một cộng đồng nho nhỏ. Mọi người giúp đỡ, chia sẻ thông tin về cuộc sống, việc làm và học thuật. Tết đến là dịp mọi người quây quần bên nhau đón chào năm mới. Tôi đã trải qua những kỷ niệm đáng nhớ trong cái Tết tha hương cuối cùng trên xứ sở hoa anh đào với những người bạn thân. Chúng tôi hẹn nhau sẽ cùng đón Giao thừa. Ở Nhật, những đêm cuối năm thường rất lạnh. Gió thổi và có tuyết rơi. Trường học nghỉ, sinh viên Nhật về nhà đón Tết cả. Trường lặng im chìm mình trong tuyết. Tuyết rơi đọng thành đám mỏng trên đường. Dấu chân bác bảo vệ đi tuần đông cứng trên mặt tuyết. Đứng trên bao lơn ký túc xá ngắm ngôi trường, lòng tôi còn cào nhớ mẹ, nhớ nhà. Ký túc xá cũng cô đơn trong tuyết lạnh. Cả tầng hai ký túc xá chỉ có mình tôi là người Việt. Tuyết rơi cào vào cửa sổ. Chưa đến giờ hẹn, tôi bật ti vi xem nốt trận đấu bốc. Những ngày cuối năm truyền hình Nhật tràn ngập các chương trình ca nhạc, thể thao chào đón năm mới, tiễn năm cũ. Năm nào đêm Giao thừa cũng có truyền hình trực tiếp giải vô địch Kick-box toàn thế giới tổ chức tại Nhật.

9 giờ kém 15. Điện thoại kêu. Nhắc máy!

Bạn bè đã đến ga và đang gọi. Chưa đến giờ hẹn mà mọi người đã đến rồi. Có lẽ với nhiều người trong nhóm đây sẽ là cái Tết xa nhà cuối cùng trên xứ sở hoa anh đào nên có nhiều thắc thỏm. Mặc áo, nhào ra đường. Xe buýt đến chậm hơn thường lệ. Xe buýt ở Nhật chạy theo biểu giờ cố định và đến đúng từng phút, thậm chí từng giây nhưng cuối năm có lẽ do lượng khách tăng đột ngột và đường có tuyết rơi đóng trên mặt đường nên xe phải chạy chậm lại. Lập cập leo lên xe đã chật cứng người. Nhìn qua cửa kính thấy con sông Seta im lìm và những ánh đèn phản chiếu lấp lánh trên mặt nước. Đến ga, mọi người đã đông đủ. Xung quanh cả bên trong nhà chờ lẫn ngoài sân ga, người Nhật kiên nhẫn xếp thành hàng đợi tàu. Thanh niên Nhật đêm nay cũng háo hức ra đường, lên chùa tiễn năm cũ đón năm mới.

Shiga vốn là vùng đất cổ và thành phố Otsu cũng đã từng là kinh đô một thời, lại tiếp giáp Kyoto nên đền chùa không thiếu. Nhiều lựa chọn quá nên không biết sẽ chọn nơi đâu. Hẹn rồi cãi nhau. Mãi rồi anh T, một giáo viên của trường Bách Khoa đang làm nghiên cứu sinh hạ lệnh: “Lên Kyoto!” Rồi! Thì lên Kyoto. Tàu điện im lặng nhưng đông nghẹt người. Hai mươi phút sau tàu dừng. Tháp Kyoto sáng lấp lánh trước mặt. Cả đoàn trèo lên tháp. Tháp cao, gió lạnh thốc vào mặt muốn khuyu chân. Bù lại, ngắm thành phố Kyoto từ trên tháp thật tuyệt vời. Cả thành phố cuối năm sáng bừng giống như bức tranh bằng pha lê. Xung quanh thanh niên Nhật từng nhóm, từng đôi dùng máy ảnh, điện thoại chụp hình liên tục. Có lẽ ai cũng muốn ghi lại khoảnh khắc đẹp để này.

Xuống tháp, đoàn lại lên tàu điện ngầm đi vào khu phố cổ. Thanh niên Nhật ăn mặc đẹp, tay trong tay đi lại kín đường. Có chàng chắc uống quá chén đầu đó mặt mày đỏ tía tai va cả vào tôi. Anh ta dừng lại vài giây rồi cúi đầu, thò bàn tay trái trước ngực, đầu gật gật: “Xin lỗi! Xin lỗi!” rồi lại liêu xiêu bước tiếp. Ở Nhật Bản, vào cuối tuần, số lượng người say tăng lên và cuối năm thì tăng đột ngột.

Bụng đói, cả đoàn vào quán ăn tối. Ăn xong đi bộ về khu Gion, khu phố cổ vốn có lịch sử 400 năm ở Kyoto - nơi người ta thường nói vẫn bảo tồn gần như nguyên vẹn giá trị văn hóa tinh thần Nhật Bản.

Đến nơi nhưng đành nhìn ngắm và ngậm ngùi. Gion có vô số đèn chùa nổi tiếng nhưng mới hơn 11 giờ mà dòng người đã kín cả từ đường tới cổng chùa. Anh T, lớn tuổi nhất, lại thét: “Về Shiga!” Người đi ngược, kẻ đi xuôi, tàu đông khủng khiếp. Vừa đi vừa chạy vì ai cũng muốn có mặt ở chùa khi tiếng chuông chùa tiến năm mới vang lên.

Giao thừa! Chuông chùa ngân vang. Mọi người xếp hàng, cúng tiền và rung chuông. Số tiền đẹp nhất là hai đồng 5 yên. Hai đồng 5 yên trong tiếng Nhật đọc là “goen”, đồng âm với từ “hợp duyên” mà theo đạo Phật thì vạn vật trong thế giới này đều bắt nguồn từ chữ “duyen”. Có duyên thì vạn vật sinh thành, nảy nở. Thỉnh chuông xong, cả đoàn xếp hàng rút số. Những lá số được viết sẵn có đánh số. Số được chia thành nhiều loại: Đại Cát, Trung Cát, Tiểu Cát, Đại Hung, Tiểu Hung. Ai rút được được “Cát” thì vui mừng, ai rút được “Hung” thì nhăn nhúm mặt mày. Nhưng hình như thần Phật cũng chiều lòng người. Những lá số rút đầu năm mới thường ít “Hung” và nhiều “Cát”. Trong nhóm, tôi là người học bằng tiếng Nhật (nhiều anh chị em trong nhóm học về công nghệ thông tin, công nghệ sinh học bằng tiếng Anh) nên được phân công “đọc số” cho tất cả mọi người. Nghĩa là tôi sẽ trở thành thầy bói bắt đắc dĩ một lần duy nhất trong năm. Nói là bắt đắc dĩ nhưng thú thực tôi thấy công việc này khá thú vị. Còn gì thú vị hơn khi được “phán” về công danh, tiền tài, tình duyên của... người khác. Tôi tuy biết chút ít tiếng Nhật và một, hai ngàn chữ Hán (do tiếng Nhật hiện đại dùng khoảng hai, ba ngàn chữ Hán phần thể) nên cũng “tán” được ít nhiều. Có thể mới được bà con tín nhiệm. Nhưng thú thực tôi cũng không rõ tôi “phán” có trúng ý viết trong lá số hay không! Kinh nghiệm rút ra là, cứ căn cứ vào thông tin cá nhân biết trước về người ấy rồi mượn lời văn trên lá số mà “phán” là kiểu gì cũng trúng, không bao giờ trật. Ai nghe cũng gật đầu thun thút. Này nhé! Nếu là người làm nghiên cứu sinh đang chờ kết quả bài báo để bảo vệ thì phán: “Về công danh học hành, trong năm nay tới sẽ có đột biến lớn - công thành danh toại.” Đối với ai đang khổ sở vì chưa cửa đổ nàng nào đó (mà chuyện này lúc rồi rãi ngồi tán gẫu có bao giờ không đưa ra bàn luận) thì phán: “Tình duyên hiện thời đang trắc trở nhưng chắc chắn sẽ tìm được ý trung nhân.” Nếu bác nào vợ hay người yêu ở xa thì phán: “Thí chủ

đang chìm đắm trong cảnh “gần người mình không ưa, xa người mình yêu, một nỗi khổ trong bát khổ.” Cứ thế tôi đọc hết lá sớ này đến lá sớ khác, vừa đọc vừa cố chuyển thể thành thơ Bút Tre để chọc cười. Thế mà thật kỳ lạ. Ai nấy đều trang nghiêm gật gù lắng nghe.

Sớ đọc xong được trả lại từng người. Chúng tôi quây quanh bếp lửa hồng đốt bằng củi thông lớn giữa sân chùa. Đêm lạnh, tuyết rơi nhẹ, bếp lửa hồng thật ấm áp. Trong đêm Giao thừa, những bếp lửa hồng đốt bằng củi thường được đốt lên để sưởi ấm và trừ tà. Ở phía bên kia bếp lửa là nồi cháo gừng nóng. Mọi người tự do lấy bát tới đó xếp hàng để nhận cháo. Vừa ăn cháo nóng vừa đứng, ngồi quanh bếp lửa trò chuyện thật tuyệt vời. Đủ các thứ chuyện trên đời. Những gì đã làm được trong năm, những gì còn mắc nợ, những gì day dứt, những gì đang hiển hiện trong những giấc mơ.

Tôi đứng bên bếp lửa nhìn. Phía bên kia mấy thiếu nữ Nhật mặt hoa chân dài mặc váy đang lặng im nhìn đồng lửa chùng như lắng nghe câu chuyện của chúng tôi. Câu chuyện tiếng Việt mà bạn bè du học sinh quốc tế thường nói vui là “nghe như chim hót”. Một đôi nam nữ Nhật tiến đến sát bên tôi. Tôi chào. Cô gái mỉm cười, còn chàng trai chào lại. Anh hỏi: “Cậu là sinh viên nước nào?” “Việt Nam!” Anh chàng nở nụ cười. “Thế ra các cậu lên đây để biết thế nào là Tết của người Nhật nhỉ?” Đến lượt tôi cười chỉ tay sang đám bạn đang say trong câu chuyện dài bất tận.

Trời chuyển dần về sáng. Người Nhật cũng lục tục ra về. Người Nhật đầu năm thường leo núi hay đi ra biển ngắm mặt trời mọc. Chúng tôi lên đường ra về chuyện trò rôm rả. Gió vẫn lạnh và tuyết rơi ngày một dày. Năm cũ đã qua đi, năm mới bắt đầu. Có lẽ trong lòng ai cũng dấy lên những ký ức về quê hương, về khát vọng sum họp. Chẳng thế mà anh T, lớn tuổi nhất đám gọi điện cho vợ, vợ bạn gì đó hoặc đã khuya ngủ say không nghe nên về mặt vô cùng tâm trạng.

Chuyến tàu điện trở về cũng đông như lúc đến. Đến ga bắt tay, hẹn tối mai sẽ làm tiệc đón năm mới tại nhà anh T. Hôm nay mệt rồi. Mọi người chia tay. Tôi trở về một mình. Tuyết rơi dày. Bến xe buýt có

dán tờ thông báo lớn thông báo hoãn chạy xe do tuyết rơi nhiều. Không sao, từ ga về ký túc xá tôi ở chỉ mất có ba mươi phút đi bộ. Tôi kéo cổ áo, bước đi dưới làn gió lạnh và tuyết rơi nhẹ nhẹ. Người Nhật vào đầu năm thường có phong tục lên chùa viết chữ đề cầu may, giống như người Việt khai bút đầu năm. Tôi trong tay không có bút nên nhắm trong đầu mấy câu thơ tức cảnh:

Xuống ga

Không còn xe cuốc bộ ra về

Tuyết rơi trong ánh đèn

Mong manh đẹp và buồn

Như bài thơ tình lãng mạn

Nghĩ đến bàn tay người con gái

Tay mình không đeo găng

Năm cũ đã qua

Nhưng có lẽ mùa xuân còn đang ngủ

Đợi chút nữa thôi, hoa anh đào sẽ nở

Như ở nhà ta nén đợi mưa xuân

Giữ tuyết, mở cửa vào nhà, tôi chìm vào giấc ngủ đầu năm. Người Nhật đầu năm thường mong ước có được giấc mơ đầu tiên của năm tính từ đêm Giao thừa tới sáng ngày mừng Hai. Nếu nó là một giấc mơ lành thì sẽ báo hiệu một năm mới nhiều may mắn. Những giấc mơ tốt lành nhất thường là theo thứ tự: núi Phú Sĩ, chim ưng, quả cà. Để có được giấc mơ tốt lành đầu năm người Nhật thường đặt một bức tranh vẽ bảy vị Phúc Thần trên chiếc thuyền chở đầy châu báu được đặt dưới gối hoặc một bức tranh vẽ Baku (một loại động vật tưởng tượng ăn giấc mơ) để nó ăn những giấc mơ xấu. Tôi không đặt cả hai bức tranh trên dưới gối nhưng trong giấc mơ

đầu tiên năm mới ấy tôi đã mơ thấy ngọn núi Phú Sĩ có đỉnh chớp
bạc sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời và dòng sông Thương xanh
biếc nơi tôi đã từ biệt ra đi. Giấc mơ của tôi là giấc mơ lành, ở đó có
những lời nguyện cầu của tôi cho bản thân, gia đình và Tổ quốc.

20Thấy ở Hokkaido

Chiều ngày 31 tháng 7 năm 2009, đúng 13 giờ 30 phút máy bay cất cánh. Trời đẹp, nắng và gió nhẹ. Trên máy bay, nhìn xuống lúc thấy bông bành mây trắng, lúc lại là biển xanh mênh mông, thì thoảng có những vệt trắng được tạo nên từ sóng con tàu nào đó chạy qua và đôi khi là rừng xanh, những con đường uốn cong như sợi chỉ.

Tôi ngồi bên cửa sổ lặng nhìn. Biển và trời xanh thật yên bình!

Trên tay tôi là cuốn Ở Hokkaido suy ngẫm về hòa bình, xuất bản năm 1988. Những ngày ấy, ở Hokkaido và ngoại vi, cuộc sống người dân thấp thỏm từng ngày theo từng diễn biến của những cuộc tập trận trên trời, dưới đất, trên mặt và dưới lòng biển khơi. Trong những ngày căng thẳng đó vẫn có những người Nhật cầu mong và vận động hòa bình bởi họ tin vào giá trị chung của nhân loại: khát khao được sống trong hòa bình. Với niềm tin giản dị rằng một ngày không xa chiến tranh lạnh sẽ kết thúc, người dân ở Hokkaido đã nắm tay nhau phản đối chạy đua vũ trang và đẩy mạnh giao lưu với người dân các nước láng giềng, bất chấp những khác biệt về thể chế. Nhiều thị trưởng của các thành phố trên Hokkaido đã đến thăm Liên Xô và tự mình ký các hiệp định giao lưu văn hóa - thể thao. Bản thân họ khi trở về Nhật đã gánh chịu nhiều chỉ trích nhưng bất chấp điều ấy, hết đời thị trưởng này đến đời thị trưởng khác đã dần thân như vậy. Trong bối cảnh chiến tranh lạnh căng thẳng vẫn có những đoàn nghệ sĩ Nhật đến Nga và những đoàn nghệ sĩ Nga đến Nhật biểu diễn, các đoàn thiếu nhi hằng năm vẫn được gửi đi hai chiều để giao lưu. Và lịch sử đã diễn ra đúng như những người yêu hòa bình mong đợi. Không lâu sau ngày cuốn sách này ra đời, chiến tranh lạnh kết thúc, một kỷ nguyên mới trong quan hệ quốc tế bắt đầu.

Đặt chân xuống Hokkaido, cảm nhận đầu tiên của tôi là Hokkaido vừa giống vừa khác xa với những gì tôi tưởng tượng.

Phố xá đón tôi trong trang phục của buổi chiều tà. Hoàng hôn từ từ buông. Gió biển thổi vào mát rượi. Có lẽ đúng ngày có lễ hội, thanh niên đi đầy đường mặc kimono sắc sỡ.

Dọc hai bên đường tàu từ sân bay về khách sạn là những khu ruộng ngô, những cánh rừng điểm những căn nhà mái chóp. Giữa trung tâm thủ phủ Sapporo là tòa nhà xây bằng gạch màu hồng. Kiến trúc của tòa nhà gợi nhắc đến kiến trúc châu Âu trung đại. Tòa nhà được xây vào năm 1888 dưới thời Minh Trị. Bao quanh tòa nhà cổ kính là vườn cây, trước mặt ở hai bên lối vào là hai cái ao nhỏ đầy hoa súng có đàn vịt trời bơi lội và nhiều cây cỏ thụ ven bờ. Tòa nhà này vốn là trụ sở hành chính của Hokkaido khi chính quyền Minh Trị tiến hành chiến lược phát triển vùng đất này. Giờ đây, nó đã trở thành di tích lịch sử phục vụ du lịch. Khách tham quan có thể vào bên trong tòa nhà miễn phí. Một tòa nhà mới với kiến trúc hiện đại mọc lên ở phía sau trở thành trụ sở hành chính hiện thời. Ngay trước tòa nhà là dòng chữ lớn bằng tiếng Nhật: “Thoát khỏi vũng lầy, kiên trì đối thoại, giành lại bốn đảo”. Một câu khẩu hiệu thể hiện quan điểm của chính phủ Nhật trong việc giải quyết những vấn đề liên quan đến tranh chấp lãnh thổ với nước Nga hiện tại mà đầu mối của vấn đề có cội nguồn lịch sử lâu dài.

Ngày thứ hai ở Hokkaido, tôi có dịp rong ruổi nhiều nơi cùng hai thầy cô giáo người Nhật. Một chiếc Toyota bốn chỗ, nước uống, đồ ăn, một tấm bản đồ, thế là đủ cho một cuộc hành trình.

Ra khỏi thành phố, xe bắt đầu tăng tốc. Ở bên đường và cả ở trước mặt choáng váng là rừng. Rừng và đồng ruộng nối tiếp nhau cảm tưởng như màu xanh không bao giờ dứt. Xen kẽ giữa rừng và những cánh đồng ngô là đồng cỏ cùng với các nông trang. Những tòa nhà bên trong nông trang thiết kế theo kiểu châu Âu mang dáng dấp cổ kính gợi nhắc đến những câu chuyện cổ Grimm. Xung quanh nông trang là những đàn bò, đàn cừu gặm cỏ. Những hình ảnh này thật khó có thể tìm thấy ở Honshu. Và ở đây tôi đã thấy cánh đồng rộng mênh mông trồng thứ cây để làm món Soba nổi tiếng của Nhật. Thứ cây cao chừng nửa mét nở hoa màu trắng. Hai bên đường là cánh đồng hoa màu trắng trải rộng tới chân trời. Mùi của

hoa, gió và cỏ tạo thành một thứ hương quyến rũ: hương vị của đồng quê. Nó khiến tôi không khỏi hồi tưởng về ngôi nhà, cánh đồng thơ ấu và dòng sông nơi tôi đã ra đi.

Hết cánh đồng hoa màu trắng lại là rừng.

Trên đường đi xuất hiện ngày một nhiều biển báo chú ý thú rừng băng qua đường. Ở Hokkaido có hai loài động vật hoang dã thường được biết tới là gấu và hươu. Thật may mắn ở một khúc quanh ngo, từ trong ô tô, tôi đã tận mắt thấy ba chú hươu điềm nhiên gặm cỏ trên đồng cách xa lộ chưa đầy 50 m. Một bức tranh thiên nhiên thanh bình và êm đềm giống như trong những bộ phim hay tiểu thuyết lãng mạn. Xe chạy xuyên qua hết cánh rừng này đến cánh rừng khác. Lâu lâu lại gặp những con sông trong xanh và những hồ nước phẳng tạo thành bởi các con đập. Để lại ấn tượng mạnh mẽ trong lòng tôi là hồ Shumarinai và hồ Kutcharo. Cả hai hồ đều xanh thăm thẳm. Nghe bảo nơi đây vào mùa đông thiên nga từ Siberia bay về từng bầy. Khi tôi đến không có bóng thiên nga nào nhưng bù lại trời nắng đẹp, cả lòng hồ thành chiếc gương khổng lồ phản chiếu rừng cây và ánh sáng mặt trời. Mùa thu, khi lá đỏ in trên mặt hồ, có lẽ vẻ đẹp nơi đây không bút nào tả xiết.

Dọc đường đi thi thoảng có những cửa hàng bán đồ lưu niệm: những viên đá hóa thạch, những bức tượng gỗ, những bộ trang phục của người Ainu. Người Ainu vốn là chủ nhân vùng đất Hokkaido. Thời điểm chính phủ Minh Trị đẩy mạnh khai phá Hokkaido một cách quy mô cũng là lúc bi kịch của người Ainu bắt đầu. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cùng với sự phản tỉnh sâu sắc về quá khứ và xây dựng nước Nhật dân chủ là cuộc vận động đòi làm rõ những sự thật lịch sử liên quan đến người Ainu. Trong cuộc vận động đó, các thầy cô giáo, giới luật sư, nhà báo cùng học sinh, sinh viên đã đi đầu. Những sự thật lịch sử về người Ainu dần được làm sáng tỏ và đưa vào sách giáo khoa. Làm rõ và sống phẳng với quá khứ là một quá trình lâu dài và không phải là không có những khúc quanh, ngã rẽ bởi nhân dân Nhật luôn cần sự thật, nhưng không ít các chính trị gia lại hoảng sợ trước những sự thật lịch sử mà bản thân họ không hề can dự. Trước khi được đưa vào sách

giáo khoa, những sự thật lịch sử về người Ainu cho dấu bi thảm đã được các thầy cô đưa vào giáo án giảng dạy trong nhà trường, đã in trên mặt báo, đã xuất hiện trên các trang sách, các công trình nghiên cứu và xuất hiện cả trong phong trào đấu tranh của học sinh, sinh viên đòi xóa bỏ phân biệt đối xử với người Ainu.

Trên đường đi, tôi và hai thầy cô người Nhật cũng rẽ vào công trường Itomuka. Công trường này trong quá khứ đã từng là nơi khai thác thủy ngân và gây nên nạn ô nhiễm môi trường khủng khiếp cho khu vực xung quanh. Cuộc đấu tranh của cư dân sống trong vùng với sự trợ giúp tích cực của nhiều giới không chỉ ở Hokkaido mà cả ở trên toàn nước Nhật đã buộc ông chủ công trường phải tuyên bố chấm dứt hoạt động khai thác, chuyển sang dùng công nghệ tiên tiến chiết xuất thủy ngân từ các đồ dùng điện tử phế thải. Và hiện giờ, trước lối dẫn vào công trường nằm trong cánh rừng trồng xanh tươi tốt là dòng chữ lớn “khoe” công ty đã đạt chứng nhận ISO 14001 trong việc bảo vệ môi trường.

Tôi cũng ghé lại công trường khai thác khoáng vàng Usotan. Khoáng vàng ở đây được phát hiện lần đầu tiên vào năm 1617 và đến năm 1898 thì được khai thác đại quy mô. Đến năm 1985, hoạt động khai thác chấm dứt, công viên Usotan được thành lập và khu công trường khai thác khoáng vàng bắt đầu mở cửa cho du khách vào tham quan. Với chi phí 500 yên, du khách sẽ nhận được quần áo bảo hộ lao động và đồ nghề đầy đủ để làm thợ đãi vàng trong nửa tiếng đồng hồ. Một chàng trai trẻ đến từ Osaka bằng xe mô tô vui sướng giơ cho tôi xem ba mẫu vụn khoáng vàng đựng trong lọ thủy tinh đổ đầy nước mà anh vừa đãi được trong suốt nửa giờ hì hục cào cuốc dưới dòng suối ngập đến thắt lưng. Ông cụ già phụ trách hướng dẫn du khách đãi vàng kể cho tôi nghe chuyện một thanh niên Hàn Quốc vừa đến đây vào tháng trước. Ông giờ cầm máng đãi khoáng vàng có chữ ký và dòng địa chỉ của anh này bằng chữ Hán cho tôi xem. Ông bảo ông bà, bố mẹ chàng trai trong thời chiến tranh đã từng là những người phải lao động cưỡng bức tại đây. Anh chàng đã sống ở đây đến năm bốn tuổi. Câu chuyện về gia đình anh là lát cắt ngang của một giai đoạn lịch sử bi thương đầy máu và nước mắt.

Ở công trường này hằng năm đều diễn ra Hội thi đăi vàng với những người dự thi là khách du lịch. Đại hội thi đăi vàng lần thứ nhất toàn Nhật Bản diễn ra ở đây vào tháng 9 năm 1992. Năm 2002, đại hội có quy mô thế giới được tổ chức với sự tham dự của 455 đại biểu đến từ 16 nước. Giải vô địch năm ngoái thuộc về một học sinh nam lớp 11 của một trường trung học ở thủ phủ Sapporo.

Điểm cuối cùng của cuộc hành trình là vườn hoa dã sinh Beniya. Phía bên này vườn hoa là rừng và phía kia là biển cả. Nơi đây là vườn tự nhiên một trăm phần trăm với lau sậy và đủ các loài hoa dại. Chỉ có con đường làm bằng gỗ đi vòng vèo trong vườn và tấm bảng ghi tên vườn hoa là có dấu hiệu can thiệp của con người. Xuyên giữa vườn hoa là con sông nhỏ. Chim kéo về từng bầy gọi nhau vang động.

Biển rộng mênh mông. Mặt trời đang từ từ chìm xuống lớp sóng sẫm màu. Không bóng người, không một con thuyền, chỉ có tiếng sóng xô ầm ầm từng đợt và những cánh hải âu chao lượn.

Một khu lưu niệm nho nhỏ dựng bên bờ biển. Tôi lại gần. Trên tấm bia đá là dòng chữ của những ngư dân có người thân bỏ mình nơi biển cả: Con người không nên đem sức mạnh thi thố với thánh thần mà con người nên thuận theo sự che chở của tự nhiên.

Tôi giờ máy ảnh lên cổ chụp bức thông điệp của những người trọn đời bám biển. Ở phía xa, mặt trời đang hắt lên những tia nắng cuối cùng trong ngày trước khi chìm sâu vào lòng biển cả.

Nhật Bản, 8/2009

21Tắm “Onsen” trên núi tuyết

Trước khi đến xứ sở mặt trời du học, tôi đã được học một chút về lịch sử và văn hóa Nhật Bản. Tôi hình dung đất nước Nhật Bản sẽ như thế này, thế kia. Đến khi sang Nhật, sinh hoạt và học tập cùng sinh viên Nhật, dần dần hòa nhập vào cuộc sống ở đây mới thấy rằng những gì mình biết về nước Nhật tuy không sai nhưng còn vô cùng nông cạn. Có những điều tưởng như đã trở nên quen thuộc rồi nhưng đến đây mới rõ. Đi đến đâu, khi biết tôi là lưu học sinh, các bạn sinh viên Nhật đều hỏi: Đã được ngắm hoa anh đào chưa? Đã uống rượu sake chưa? Có ăn được sashimi, sushi không? Đã tắm Onsen chưa? Thật may mắn những thứ trên tôi đã nắm qua nhưng Onsen thì chưa một lần được biết. Thế rồi thật may mắn, thầy hướng dẫn tôi dẫn sinh viên đi kiến tập và trong lịch trình chuyến đi có cả tắm Onsen, thế là tôi được bám đuôi đi cùng.

Đoàn đi gồm mười người, hai giáo sư, bảy sinh viên Nhật và tôi. Chuyến đi sẽ kéo dài hai ngày và thầy là người trực tiếp lái xe đưa cả đoàn đi. Ngày đầu, thầy trò đến dự giờ ở trường Tiểu học Horigawa, thuộc tỉnh Toyama. Cách thức dự giờ ở Nhật có nhiều điểm thật khác biệt. Tất cả mọi người đến dự giờ đều phải đứng ở phía cuối lớp hoặc bên ngoài nhìn qua cửa sổ vì số lượng người đến dự rất đông, ngoài mấy thầy trò tôi còn có các đoàn ở nơi khác nữa. Vì phải dự suốt bốn tiết liên tục nên ai cũng mệt lử. Sáng hôm sau, để nạp lại năng lượng và thưởng công cho sự tích cực của chúng tôi, thầy lái xe dẫn cả đoàn đi leo núi và tắm Onsen. Mọi người ai cũng háo hức, riêng tôi còn háo hức gấp đôi vì đây là lần đầu tiên được biết đến Onsen cho dù đã nghe người khác nói nhiều về nó.

Đúng 8 giờ sáng, xe chuyển bánh. Sau khoảng hơn tiếng đồng hồ chạy trên đường quốc lộ, xe rẽ vào con đường có tám biển đề “Vườn Quốc gia Tateyama”. Thầy tăng ga. Xe lao vun vút. Thật khác hẳn tốc độ của ngày hôm qua. Tôi nhào người lên ghé nhìn kim đồng hồ. Kim đồng hồ chỉ 110 km/h! Đoán được tôi đang nghĩ gì,

thầy phó đoàn ngồi sau ghé tai tôi thì thảo: “Vào giữa thiên nhiên giáo sư quên hết công việc và đang trở lại tuổi hai mươi như các cậu đó!” Cô sinh viên Nhật ngồi cạnh tôi nghe thấy không nói gì chỉ lè lưỡi ra chừng rất bí hiểm. Phải rồi, thầy vốn nổi tiếng nghiêm khắc và khó tính nên sinh viên nào cũng sợ. Nhưng giờ đây, hình như thầy đã trở thành một con người khác, trẻ trung và vui vẻ. Thầy vừa lái xe vừa thuyết minh về công viên và ngọn núi phủ tuyết nơi có địa điểm tắm Onsen mà chúng tôi sắp tới. Vườn quốc gia rộng mênh mông. Xe lao vun vút trên con đường phẳng lì đi xuyên qua hai bên vách núi xanh cây. Phải nói con đường này hiện đại miễn chê với hệ thống biển báo tốc độ tối đa cho phép, hướng gió, tốc độ gió, nhiệt độ, thời tiết, đèn chiếu sáng, gương cầu lồi... Có nhiều đoạn đường chạy cắt ngang sườn núi cho nên xe liên tiếp chui qua đường hầm. Đường hầm được xây dựng hiện đại với hệ thống thông gió, chiếu sáng hoàn hảo và rộng đủ cho hai làn xe chạy. Tôi liếc nhìn nhiệt kế trước cửa vào đường hầm: 210C. Đang mùa xuân nên những ngọn núi hai bên đường phủ một màu xanh mượt. Cây tiếp cây trùng điệp. Xem ra phần lớn những cây lớn ở đây đều là cây lá kim như tùng, thông, tuyết tùng, thứ cây thân thẳng, tán hình chóp nhọn chĩa lên trời. Ở đây, chắc chắn có nhiều thú rừng vì xe cứ chạy khoảng mười phút lại thấy biển báo chú ý có thú rừng chạy ngang qua đường. Theo quan sát của tôi thì không hề có dấu vết phá hoại của bàn tay con người ở đây. Chỉ thoảng hoặc có cây bị sét đánh cụt ngọn hoặc cành xòe ra đường nên bị xén bớt cho gọn. Hai bên đường đều được lát đá chống lở đất và có hàng rào chắn hai bên.

Đến chân núi Tateyama, thầy gửi xe rồi dẫn chúng tôi mua vé cáp treo đi lên núi. Gọi là cáp treo nhưng thực ra nó giống như đoàn tàu một toa vì nó vẫn chạy trên đường ray trên mặt đất và chuyển động nhờ dây cáp kéo ngược lên. Cáp treo chạy từ từ ngược lên đỉnh núi. Dọc đường đi, cảnh vật hiện ra thật kỳ thú với những dốc núi dựng đứng sâu thẳm thẳm, những thác nước đổ xuống từ lưng chừng trời trông xa như sợi chỉ trắng khổng lồ. Màn hình đặt bên trong cáp treo lần lượt hiện thông báo bằng hai thứ tiếng Anh, Nhật giới thiệu về lịch sử hình thành ngọn núi, thông tin về cảnh quan trên núi và việc xây dựng cáp treo. Thì ra ngọn núi này hàng trăm ngàn năm về trước là ngọn núi lửa lớn, bây giờ tạm thời không còn nguy hiểm

cho dù vẫn còn âm ỉ cháy. Hệ thống cáp treo này trước khi trở thành phương tiện đưa du khách tham quan đã từng là phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ xây dựng các công trình trên núi. Cuối cùng, trên màn hình không quên hiện lên dòng chữ: Xin quý khách vui lòng không hái hoa và bắt giết động vật. Điều này chắc khó xảy ra vì bản thân tôi đã chứng kiến vào mùa thu, người Nhật đến các đền chùa ngắm Momiji (lá đỏ) đông như hội. Thanh niên nam nữ Nhật muốn mang lá về ép làm kỷ niệm hoặc tặng nhau cũng chỉ nhặt những lá rơi dưới gốc.

Cáp lên cao khoảng ngàn mét thì dừng lại. Chặng đường tiếp theo đi bằng xe buýt. Bàn tay, khối óc của người Nhật thật đáng khâm phục. Trên ngọn núi cao như vậy mà có một hệ thống xe buýt hiện đại và thuận tiện như ở một thành phố lớn. Đường phẳng phiu, trải nhựa rộng đủ cho hai làn xe chạy. Ở đây, có một nhà ga lớn và hệ thống các điểm dừng xe lớn nhỏ. Xe chạy bon bon dưới tán cây rừng. Một cảm giác yên tĩnh, băng khuâng xâm chiếm lòng tôi, mọi mệt nhọc tan biến hết. Màn hình lớn trong xe được lập trình sẵn cứ đến mỗi một điểm dừng lại thuyết minh có kèm hình ảnh, phim tư liệu minh họa về phong cảnh và những loài kỳ hoa dị thảo có trên núi. Thì ra cùng với núi Phú Sĩ, núi Hakusan, Tateyama là một trong ba ngọn núi thiêng của Nhật được cư dân phụng thờ từ thời cổ đại. Núi cao 3000 m so với mực nước biển, vì thế nó vừa có vẻ đẹp dịu dàng lại vừa có vẻ uy nghiêm, hiểm trở. Địa hình phong phú của ngọn núi đã tạo nên nhiều cảnh đẹp mê hoặc những người leo núi. Đây là thác Shomyo, ngọn thác cao nhất Nhật Bản (350 m) với bốn tầng bậc tạo ra cảnh tượng hùng vĩ, là hành lang tuyết (Yuki no Otani), là hồ Mikuriga, nơi có nhiều động thực vật quý hiếm sinh sống như chim “Raicho” và loài hoa huyền thoại Kuroyuri (hắc bách hợp), là đập tràn Kurobe cao nhất Nhật Bản (186 m). Cảnh sắc ở đây cũng thay đổi theo mùa. Vào mùa xuân, du khách đến đây sẽ có cơ hội thưởng thức vẻ đẹp của hành lang tuyết với chiều cao tối đa 20 m. Vào những ngày nắng đẹp, bầu trời trong xanh tương phản với bức tranh tuyết trắng điểm xuyết những vết chân của người chơi trượt tuyết tạo nên khung cảnh lãng mạn tuyệt vời. Mùa hè đến gọi về những con bướm lộng lẫy đậu trên hoa “Kobaikeso”. Những sinh vật nhỏ bé này đem theo trên mình sự dịu dàng và giàu

có của núi Tateyama. Mùa thu, núi khoác lên tấm áo choàng màu vàng pha sắc đỏ. Và khi mùa đông đến, đỉnh núi phủ một màn tuyết trắng tinh khôi. Tuy nhiên du khách khó mà đến đây ngắm cảnh vào lúc này vì nhiệt độ xuống dưới 00C. Thật đáng tội cho ông bạn vàng ngồi bên cạnh tôi luôn bị tôi “tra tấn”. Cứ nhìn thấy loài hoa gì đẹp hay con chim, thú gì lạ ở trên màn hình hay bên ngoài cửa sổ tôi lại hỏi: Con chim kia tên gì? Hoa kia là hoa gì? Nó có hương thơm không? Ở nơi khác có không?... làm cho cậu ta luống cuống. Trả lời cho xong chuyện thì chắc không khó nhưng khổ nỗi cậu ta lại không biết nói dối, hơn nữa cậu ta còn phải nghĩ cách làm sao để nói cho tôi hiểu được chứ nếu cậu ta nói loạn lên thì mặt tôi lại nghệt ra và thay vì tán thưởng tôi sẽ lạnh lùng phán ngay một câu mà tôi thường xuyên sử dụng khi giao tiếp không được dùng tiếng mẹ đẻ: “Xin lỗi, tôi không hiểu.” Và nếu thế thì công lao của cậu ta hóa thành công cốc và thực tế cậu ta đã nghe tôi nói câu đấy không biết bao nhiêu lần rồi nên có kinh nghiệm lắm!

Xe càng đi lên cao, phong cảnh càng quyến rũ. Chốc chốc ngoài cửa sổ lại hiện ra một loài hoa lạ. Có loài hoa nhỏ xiu, trắng mỏng tang, có loại lại lớn chừng cái bát màu tím hoặc hồng nhìn thì giống như hoa hồng nhưng chắc chắn không phải vì thân cây lớn và không có gai. Có loài hoa cánh trắng điểm chấm tím hoặc vàng sặc sỡ như con bướm hình thù rất lạ mắt. Cả thầy lẫn trò đưa máy ảnh chớp lia lịa. Đang mãi luyến tiếc thả hồn theo một chú chim có chiếc đuôi dài sặc sỡ thì nghe mọi người “ồ” lên kinh ngạc. Tôi ngoái lại nhìn. Trời! Một cây cổ thụ cao vút, thân mốc trắng phải đến bốn, năm người ôm mới xuể. Bác lái xe đường như cũng chiều ý bọn trẻ cho xe chạy chậm lại một chút. Tắm biển đề trên thân cây viết “Tateyama Sugi”. A! Cây tuyết tùng núi Tateyama. Ông bạn vàng thật may vì không bị tôi tra tấn nữa. Nghĩ chưa dứt thì ông bạn đã nhanh nhẩu: “Cây này sống có lẽ được ngàn năm rồi cũng nên!” Ở trên ngọn núi cao tuyết phủ này thì chỉ có những loài cây chịu được giá lạnh mới sống nổi, mà có lẽ tuyết tùng là loại cây chịu lạnh tốt nhất. Cũng bắt đầu từ quãng đường này tuyết bắt đầu đóng dày thành từng mảng lớn ở trong rừng và ven đường. Chúng kết thành khối rắn chắc như đá dày đến 30 - 40 cm. Tôi liếc nhìn màn hình.

Dòng chữ thông báo nhiệt độ bên ngoài là 4oC. Chà chênh lệch khủng khiếp! Ngoài đường dẫn vào chân núi là 21oC vậy mà...

Mọi người lục tục mở ba lô rồi mặc áo ấm, đội mũ, đeo găng tay. Càng đi tuyết càng đóng dày dọc hai bên đường rồi tuyết mở ra mênh mông trắng xóa. Ngút tầm mắt là tuyết trắng cho dù đã là ngày cuối cùng của tháng 5. Rừng cây biến mất. Không có gì ngoài tuyết trải ra trước mắt, trắng tinh khôi và im lìm. Tuyết đóng thành hai bức tường băng hai bên đường xe chạy. Xe chạy khoảng 200 m nữa rồi dừng hẳn, lái xe thông báo đã đến bến cuối cùng và chúc quý khách vui vẻ. Tôi bước xuống xe, chạm tay vào bức tường đắp bằng tuyết đã rắn thành đá. Lạnh buốt! Tường cao dựng đứng khoảng chừng hơn 10 m. Thầy bảo vào mùa đông, ở thời điểm lạnh nhất, hai bức tường tuyết này cao tới 20 m. Thật kỳ vĩ! Trước đó, tôi chỉ có thể tượng tượng được điều đó khi đọc Hai vạn dặm dưới đáy biển của Jules Verne mà thôi, khi ông miêu tả cảnh con tàu của thuyền trưởng Nemo bị kẹt giữa núi băng dưới đáy đại dương. Tôi chưa đến Bắc Cực hay Nam Cực nhưng tôi tưởng tượng cảnh ở đây cũng chẳng kém hai nơi đó là mấy.

Hết hai bức tường tuyết là đồng tuyết rộng nhìn căng mắt không hết đến tận cùng. Chẳng ai bảo ai, cả bọn nhảy căng lên nhào vào tuyết, bốc tuyết ném nhau túi bụi. Chừng như vui lây cái hào hứng, trẻ trung của lũ học trò, hai giáo sư đáng kính cũng khoác ba lô chạy đi chạy lại khắp nơi, reo hò hứng khởi. Điều lạ nữa là ở nơi lạnh buốt chỉ có tuyết và gió này lại có một loài chim lớn khoác bộ lông màu đen, cổ khoang trắng sống thành từng đôi một. Tiếng Nhật gọi là Raicho. Chúng rất dạn dĩ. Bọn tôi bám theo chúng để quay phim, chụp ảnh mà chúng chẳng sợ, cứ thản nhiên như không, nhưng chúng cũng ranh ma ra phết vì luôn giữ khoảng cách khoảng một tầm tay với. Mỗi khi chúng tôi muốn tiến vào gần hơn để chụp cho được một bức ảnh ưng ý thì chúng lại chạy nhanh hơn một tí để dẫn ra. Chán đuổi theo lũ chim, mấy cô cậu quay ra đắp người tuyết. Tôi chẳng có tí năng khiếu hội họa nào nên đành ngồi yên trên một mỏm đá phủ tuyết nhìn ra xa. Đã từng đọc Vùng băng tuyết của nhà văn Nhật Bản Kawabata nhưng đến đây tôi mới thực sự biết thế nào là mênh mông tuyết trắng, mới hiểu được thế nào là nổi

cô đơn trước cánh đồng tuyết lạnh. Thì kia, nếu không có mấy cô cậu sinh viên đang đùa với tuyết, không có mấy chiếc máy xúc tuyết đang đứng xa xa kia, chỉ có mình tôi trước cánh đồng tuyết trắng chạy đến chân trời thì có lẽ cảm xúc dâng lên trong tôi cũng chẳng khác nỗi lòng chàng trai chối bỏ thị thành tìm về miền băng tuyết của Kawabata là mấy. “Nào cố lên, tí nữa thôi là đến rồi, nhìn kia!” Tiếng thầy bắt chợt cất lên làm tôi dứt ra khỏi dòng suy tưởng. Chắc thầy tưởng tôi mệt. Tôi nhìn theo tay thầy thấy tấm biển đề “Onsen cách 50 m”. Tôi lưỡng lự đi theo sau thầy, trong đầu cố gắng hình dung xem nơi tắm Onsen sẽ bài trí như thế nào. Mải nghĩ tôi đã đến nơi mà không hay. Lần đầu tiên tôi đặt chân vào một nơi như thế, một căn nhà lớn dựng bằng gỗ được bài trí vừa cổ kính vừa hiện đại. Phía ngoài là gian hàng với các tủ kính bày bán hàng lưu niệm, phía trong là nơi khách tắm. Ông chủ mau mắn chạy ra cúi gập mình chào khách. Mỗi người nộp lệ phí tắm 600 yên (khoảng 120.000 đồng tiền Việt). Tắm biển chỉ đường vào khu vực dành cho nam giới được viết bằng hai thứ tiếng Anh, Nhật. Nghe thấy bảo đi tắm Onsen là phải “tắm tiên” một trăm phần trăm. Ôi chao! Thế thì ngượng chết. Hơn nữa ở đây lúc này chỉ có mỗi tôi là người nước ngoài. Đến trước cửa phòng tắm thì gặp hai vị khách mở cửa đi ra, hơi nước nóng xông ra ngùn ngụt. Thì ra ở chốn này “tắm tiên” là thật chứ không phải chuyện đùa nói cho vui. Tôi còn đang sững sốt thì ông bạn vàng đập vào vai: “Nhanh lên nào!” Tôi quay lại. Trời đất! Cả mấy thầy trò đã thành Adam tự lúc nào, mỗi người chỉ mang theo một cái khăn mặt khoác trên vai. Được, không sao, thử lần cho biết, dù sao cũng đã đặt chân vào đây rồi có muốn đánh bài “chuồn” cũng khó. Mà đúng là lo bò trắng răng, văn hóa người ta là thế, chả ai thèm nhìn, chẳng ai thèm đùa cả. Người ra, người vào chào nhau, xin lỗi, cảm ơn lịch sự như lúc họ mặc com lê, thắt cà vạt vậy. Vào buồng tắm cậu bạn hướng dẫn tôi cách tắm tráng vòi hoa sen. Cậu ta cẩn thận lưu ý tôi lọ nào đựng dầu gội, lọ nào đựng dầu xả. Bồn tắm được ngăn làm hai, có vòi nước nóng làm bằng thân cây gỗ đục rỗng dẫn vào đang bốc hơi nghi ngút. Tôi định nhảy vào bồn nhỏ hơn cùng ông bạn thì cậu ta ngăn lại, chỉ sang phía bên kia. Sau mới biết là cậu ta sợ tôi tắm chưa quen sẽ không chịu được sức nóng vì nước ở bồn nhỏ có nhiệt độ cao hơn. Thầy giải thích thêm cho tôi hiểu về nguồn gốc của suối nước nóng tự nhiên ở đây,

về thành phần chất khoáng có trong nước. Theo đó, thì căn cứ vào nhiệt độ của nước và thành phần, hàm lượng chất khoáng có trong 1 kg nước mà phân ra nhiều loại Onsen khác nhau và cũng tùy theo từng loại mà có tác dụng chữa bệnh riêng. Chẳng hạn, những suối nước khoáng nhiệt độ thấp có tác dụng điều trị các bệnh về tuần hoàn - tim mạch, nơi có nhiệt độ cao hơn có tác dụng điều trị các bệnh ngoài da, bệnh thấp khớp. Hai mươi phút ngâm mình trong làn nước nóng có hàm lượng khoáng cao đủ làm cho mọi mệt mỏi tan biến. Trước khi rời khỏi khu vực tắm, mỗi người còn được thưởng thức một quả trứng đen và uống một cốc nước khoáng lấy từ lòng đất. Nước thì biểu không, còn trứng được đặt sẵn ở đó, khách tự giã thả 100 yên vào hộp rồi lấy trứng. Thấy vị trứng giống như trứng gà nhưng lại có vỏ đen tối thẫm mẫm thì cậu bạn bảo đúng là trứng gà nhưng nó được làm chín bằng cách thả vào nước khoáng nóng nên vỏ chuyển sang màu đen như thế. Khi chúng tôi bước ra ngoài, ba cô bạn đồng hành đã đứng đợi từ lúc nào trong cửa hàng bán đồ lưu niệm. Ở đây bán đủ thứ bánh kẹo, đồ trang sức, dụng cụ học tập, búp bê như các cửa hàng lưu niệm khác nhưng điều đặc biệt là mọi thứ đều gọi cho người ta nghĩ về tuyết. Đó là những con búp bê có hình chim Raicho, hình con gấu hay hình người tuyết. Đến cả bánh kẹo cũng có hình bông tuyết, hình chim thú sống ở vùng núi tuyết trông rất bắt mắt. Chính giữa gian hàng có đặt một chú chim Raicho lớn với bộ lông đen điểm trắng ở cổ và bụng. Thầy quay sang tôi bảo: “Cậu nên mua món đồ này về tặng người yêu.” Nghe thấy, tôi đáp: “Em cũng muốn mua nhưng tiếc là người yêu chưa có.” Mọi người cười ồ. Ba cô thiếu nữ Nhật nói với nhau gì đó rồi cười rúc rích. Các nàng nói nhanh quá tôi nghe không kịp. Hình như là một câu cách ngôn gì đó có nhắc đến tuyết. Đoán được ý tôi, ông bạn đứng gần thì thào: “Mấy bạn ấy nói cậu đã từng học ở trường Đại học Sư phạm bốn năm mà lại nói là chưa có người yêu thì chẳng khác nào bảo mùa đông ở Nhật không có tuyết!” Ở đời khổ thế! Nhiều khi thành thực mà chẳng ai tin!

Hành trình trở về lại khởi đầu bằng xe buýt rồi cáp treo trôi từ từ xuống chân núi. Chặng đường về dường như ngắn hơn, thoáng chốc cáp treo đã về đến ga rung chuông giục giã. Hoàng hôn đang chầm chậm buông. Ngọn núi giờ đây một nửa đã chìm trong lớp

sương mờ, nửa còn lại biến thành chiếc gương khổng lồ sáng lên lấp lánh.

22 Trào lưu mới ở Nhật Bản: tự viết và xuất bản lịch sử của bản thân

Trong những năm gần đây, ở Nhật Bản xuất hiện một trào lưu thu hút đông đảo tầng lớp trung niên và cao tuổi tham gia: trào lưu tự viết và xuất bản lịch sử của bản thân, hay còn được gọi là “lịch sử cá nhân”.

Sự xuất hiện của lịch sử cá nhân

Ở Nhật Bản, thuật ngữ lịch sử cá nhân xuất hiện muộn hơn các thuật ngữ có hàm nghĩa gần với nó như: tự truyện, hồi ký, hồi ức. Người ta cho rằng thuật ngữ lịch sử cá nhân lần đầu tiên xuất hiện trong tác phẩm Lịch sử Showa - một sự thử nghiệm lịch sử cá nhân của nhà sử học Irokawa Daikichi được xuất bản vào năm 1975. Trong tác phẩm này, lần đầu tiên một sử gia đề xướng lịch sử cá nhân và coi nó như là một bộ phận quan trọng của lịch sử.

Cũng có người cho rằng lịch sử cá nhân ở Nhật chỉ thực sự bùng nổ sau khi truyền hình chiếu bộ phim Root và sau đó là Osin gây tiếng vang lớn. Sự bùng nổ của lịch sử cá nhân cũng có mối quan hệ mật thiết với sự ra đời của loại hình tự xuất bản vốn trở nên thịnh hành từ thập niên 80 của thế kỷ XX.

Điểm khác biệt cơ bản nhất giữa lịch sử cá nhân so với hồi ký, hồi ức, tự truyện nằm ở chỗ nó là sản phẩm của các cá nhân, những người bình thường trong xã hội. Cũng có thể gọi họ là những người “vô danh” trong dòng chảy của lịch sử. Nó ghi lại những sự kiện, biến cố, sinh hoạt hết sức bình thường trong cuộc đời của những thường dân. Trong khi hồi ký, tự truyện thường là sản phẩm của những người nổi tiếng, những người có công trạng đặc biệt hoặc ít ra cũng là người của công chúng.

Sức hấp dẫn của lịch sử cá nhân

Già hóa dân số, tuổi thọ được nâng cao đã khiến cho cuộc sống của những người Nhật sau khi nghỉ hưu thêm dài ra. Nhu cầu sống khỏe mạnh, năng động và có ích sau khi đã nghỉ hưu trở thành nhu cầu đương nhiên của họ. Trong bối cảnh đó, lịch sử cá nhân đã có sức hấp dẫn lớn khi nó tạo ra cơ hội để từng người lưu lại những biến cố trong cuộc đời mình, đồng thời nhìn lại chặng đường nhân sinh đã qua để sửa đổi bản thân, tìm kiếm lẽ sống mới.

Thông qua viết lịch sử của chính mình, những người trung và cao tuổi còn được trải nghiệm cảm giác hạnh phúc khi khẳng định sự tồn tại của bản thân trong thế giới nhiều bất an và đang thay đổi nhanh chóng. Những gì họ viết ra cũng trở thành tập hợp các tri thức, kinh nghiệm và bài học truyền lại cho con cháu và đời sau. Chính vì vậy lịch sử cá nhân không chỉ ghi lại đơn thuần những gì thuộc về bản thân người viết mà nó còn được viết trong mối quan hệ chặt chẽ với lịch sử địa phương, các trải nghiệm chiến tranh và các phong trào xã hội.

Lịch sử cá nhân cũng được nhà nước và các chính quyền địa phương khuyến khích và coi nó như là một bộ phận của “học tập suốt đời”. Vì vậy các hoạt động liên quan đến lịch sử cá nhân thường có sự liên kết, hợp tác với các hoạt động của thư viện và các tổ chức văn hóa, học tập ở địa phương. Những tác giả có tác phẩm lịch sử cá nhân xuất sắc thường được mời diễn thuyết, giảng bài, giao lưu với người dân ở địa phương, chia sẻ với cộng đồng học tập tại đây niềm vui học tập.

Đa dạng trong chủ đề và phong cách

Khác với tự truyện hay hồi ký, vốn là sản phẩm của các nhân vật nổi tiếng, lịch sử cá nhân được tạo ra bởi những người dân bình thường. Bởi thế chủ đề của lịch sử cá nhân rất đa dạng. Nó có thể là những trải nghiệm chiến tranh, những thành công trong công việc hay chỉ đơn giản là những trải nghiệm trong đời sống thường ngày như ăn, mặc, ở, đi lại, sinh đẻ, chăm sóc con cái. Cũng có những

người hướng tiêu điểm vào các thú vui của bản thân hoặc mối quan hệ giao lưu với bạn bè.

Phong cách viết lịch sử cá nhân cũng rất đa dạng. Có người viết dưới dạng hồi tưởng, hồi ký, có người lại viết thành nhật ký, trong khi những người khác phân chia tác phẩm thành các chương theo chủ đề. Lịch sử cá nhân không chỉ được trình bày bằng văn bản dưới dạng các bài viết mà có thể được thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như tập hợp các bài tùy bút, tiểu luận, tập hợp các bức tranh, ảnh hoặc là kết hợp cả bài viết, tranh, ảnh với các tác phẩm văn chương mà cá nhân sáng tác, các bức tranh do người đó vẽ. Thậm chí có tác giả đã tự tay vẽ hàng trăm các bức tranh để tái hiện lại lịch sử của bản thân. Gần đây, trong lịch sử bản thân lại nổi lên xu hướng mới là sử dụng công nghệ thông tin để tạo ra tác phẩm sống động phối trộn cả bài viết, âm thanh, hình ảnh với các hiệu ứng hấp dẫn. Những tác phẩm lịch sử cá nhân này có thể công bố, chia sẻ trên internet thông qua các web, blog cá nhân hoặc trang mạng xã hội thay vì chỉ in thành sách như trước đó.

Không chỉ dừng lại là thú vui cá nhân

Trong quá trình phát triển, lịch sử cá nhân đã vượt ra khỏi giới hạn là thú vui cá nhân và trở thành một trào lưu, một phong trào xã hội. Với sự phổ cập sâu rộng của các thiết bị xử lý thông tin và internet, mức độ chuyên nghiệp trong biên soạn lịch sử cá nhân ngày càng được nâng cao. Kết quả là nhiều tác phẩm lịch sử cá nhân được công bố dưới hình thức tự xuất bản có chất lượng không thua kém gì các cuốn sách được bày bán ngoài hiệu sách thông thường.

Nhiều công ty xuất bản, tòa báo đã tích cực thúc đẩy sự phát triển phong trào viết lịch sử cá nhân bằng việc cung cấp các dịch vụ tư vấn, trợ giúp và xuất bản. Cơ chế tự xuất bản đã giúp cho các cá nhân có nhu cầu xuất bản tác phẩm về lịch sử bản thân có thể công bố chúng thành các cuốn sách ở các nhà xuất bản danh tiếng. Chẳng hạn, từ năm 2014, Nhà xuất bản Shincho là nơi mỗi tháng cho ra đời hai tác phẩm dạng này. Chi phí cho một cuốn lịch sử cá nhân 200 trang, bìa mềm, kích cỡ 191mm x 130mm, in 300 bản là 190 vạn yên (tương đương khoảng 380 triệu đồng tiền Việt), một chi

phí không hề nhỏ. Tuy nhiên khi các cá nhân sử dụng dịch vụ xuất bản này thì sẽ được hưởng các dịch vụ đi kèm khác, trong đó có dịch vụ giúp người viết có trải nghiệm của những tác giả chuyên nghiệp. Các cá nhân này sẽ được đưa tới trọ tại “Khách sạn trên núi” nằm ở Kandasurugadai để viết. Đây là nơi lui tới thường xuyên của các tác giả nổi tiếng Nhật Bản như nhà văn đoạt giải Nobel Kawabata Yasunari hay nhà văn Mishima Yukio.

Trên trang web của mình, báo Asahi, một trong những tờ báo lớn nhất Nhật Bản, cũng đưa ra lời quảng cáo trợ giúp dịch vụ viết lịch sử cá nhân: Báo Asahi sẽ giúp bạn tạo ra lịch sử của bản thân bằng việc vận dụng năng lực thu thập thông tin, năng lực viết, biên tập lượng thông tin phong phú được nuôi dưỡng trong lịch sử 135 năm của báo. Báo này còn cung cấp một phần mềm có tên lifestory giúp người đọc chỉ cần dùng nó có thể tạo ra tác phẩm lịch sử về bản thân một cách dễ dàng. Cuốn sách do báo Ashi xuất bản tháng 8 năm 2014 có tựa đề Sổ tay lịch sử cá nhân Asahi hiện cũng đang thu hút được sự quan tâm đặc biệt của công chúng.

Bên cạnh đó, Hội khuyến khích sử dụng lịch sử cá nhân (thành lập ngày 7 tháng 7 năm 2010) cũng tích cực hoạt động trợ giúp phong trào viết lịch sử cá nhân trên toàn quốc. Trên trang web của mình, Hội công bố mục đích thành lập hội là: Khuyến khích sử dụng lịch sử cá nhân, tiến hành các hoạt động sử dụng lịch sử cá nhân để gia tăng những người sống đúng với bản thân mình và làm cho nước Nhật khỏe mạnh thông qua việc truyền tải sự hấp dẫn của lịch sử cá nhân, mở rộng phương pháp sử dụng lịch sử cá nhân.

Hội khuyến khích sử dụng lịch sử cá nhân đã chọn ngày 7 tháng 8 hằng năm là Ngày lịch sử cá nhân và từ năm 2013 đến nay, Hội đã tiến hành định kỳ hằng năm Lễ hội lịch sử cá nhân với các hoạt động diễn thuyết, giảng bài, hội thảo, trưng bày các tác phẩm đã được xuất bản. Lễ hội lịch sử cá nhân được tổ chức năm 2015 đã thu hút được gần 1 vạn khách tham gia.

Nhiều tổ chức, đoàn thể khác cũng đặt ra và trao định kỳ các phần thưởng có giá trị cho các tác phẩm lịch sử cá nhân xuất sắc. Những giải thưởng có ảnh hưởng lớn và thường được biết đến nhất là

“Giải thưởng lịch sử cá nhân Nhật Bản - Câu chuyện của tôi” của Hội Lịch sử cá nhân Nhật Bản, “Giải thưởng văn học lịch sử cá nhân” của thành phố Kita Kyushu...

Trào lưu viết và công bố lịch sử cá nhân ở Nhật giống như một chỉ dấu cho thấy sự trưởng thành của xã hội học tập suốt đời ở Nhật Bản. Trào lưu ấy cũng là dấu hiệu chứng minh trong thực tế triết lý nhân sinh mà người Nhật hiện đại đang cố gắng theo đuổi: sống một cuộc đời “phong phú” thay vì một cuộc đời “giàu có”.

23 Động đất ở Nhật Bản và câu chuyện 100 năm trước

Nước Nhật lại vừa xảy ra động đất ở khu vực Đông Bắc vào sáng sớm ngày 22 tháng 11. Trận động đất lần này diễn ra ở chính khu vực 5 năm về trước đã xảy ra trận động đất kéo theo sóng thần và sự cố nhà máy điện nguyên tử Fukushima 1 gây ra nhiều thiệt hại về người và của cho nước Nhật. Sự ứng phó của người Nhật trước thiên tai một lần nữa lại làm người Việt ngỡ ngàng và thán phục. Không ít người Việt khi nhìn cảnh đó sẽ đặt ra câu hỏi “Tại sao người Nhật lại có thể làm như vậy?” trong mối liên tưởng với hiện thực ngổn ngang mà họ phải đối mặt hằng ngày.

Xếp hàng và giữ trật tự - chuyện thường ngày ở Nhật Bản

Nhiều người nước ngoài, nhất là du khách đến từ các nước đang phát triển, khi tới Nhật thường rất ngạc nhiên trước sự sạch sẽ, trật tự trên các đường phố, những địa điểm công cộng như bến tàu, bến xe, công viên, siêu thị. Truyền thông những nước này cũng thường dành mỗi quan tâm đặc biệt tới những điều đó, tuy nhiên trên thực tế những chuyện ấy thực ra là những sinh hoạt hết sức bình thường ở Nhật. Nó bình thường đến độ bản thân người Nhật cũng không để ý. Ở Nhật, cho dù đến bất cứ địa phương nào, ở bất cứ địa điểm nào, người ta cũng sẽ thấy cảnh xếp hàng và giữ yên lặng. Người Nhật xếp hàng ở siêu thị, ở bến xe buýt, ở ga tàu điện ngầm, trong nhà ăn, ở trường học... Mỗi khi đoàn tàu đến ga, người Nhật sẽ để cho khách trên tàu xuống hết rồi mới lên tàu. Ở các nhà ga, nếu để ý kỹ sẽ thấy ở bãi đỗ xe taxi có rất nhiều xe của các hãng khác nhau và có cả taxi cá nhân nhưng tất cả đều xếp thành hàng theo thứ tự. Khách muốn bắt xe taxi sẽ lên chiếc xe ở đầu hàng mở cửa sẵn. Khi chiếc xe này chạy đi thì xe kế tiếp tiến lên đón khách. Những chiếc xe khác khi trả khách xong lại chạy về xếp vào ở phía cuối hàng. Chuyện tranh giành khách giữa các lái xe taxi có lẽ hoàn toàn không có ở Nhật Bản. Nếu khách lỡ gõ cửa nhầm chiếc xe không theo thứ

tự, người tài xế sẽ hướng dẫn khách tìm đúng chiếc xe ở hàng đầu. Sự phối hợp chặt chẽ và hợp tác giữa các hãng taxi, Hiệp hội vận tải và ban quản lý nhà ga đã tạo ra một hệ thống vận hành theo trật tự, đảm bảo công bằng cho tất cả các lái xe. Trên tàu xe, người Nhật có thể đọc sách, xem điện thoại hay ngủ gật nhưng rất ít người nói to ồn ào, gọi điện thoại hay để chuông điện thoại. Đương nhiên hầu như không có chuyện xô đẩy.

Nhịp điệu sinh hoạt bình thường ấy hầu như vẫn được duy trì khi xảy ra tình trạng bất thường như có động đất xảy ra. Trận động đất lần này và những thiệt hại do nó gây ra nhỏ hơn nhiều so với trận động đất 5 năm trước đó. Ngày đó, tôi đang học ở một trường đại học ở Nhật cách vùng tâm chấn khoảng 700 km. Trong hoàn cảnh động đất, sóng thần phá hủy phổ xá, cơ sở hạ tầng làm hàng vạn người dân phải sơ tán và nhà máy điện nguyên tử bị sóng thần làm hỏng hệ thống làm lạnh gây rò rỉ chất phóng xạ, mọi việc vẫn được kiểm soát tương đối tốt. Những đoàn người vẫn kiên nhẫn xếp hàng mua thực phẩm và mua xăng theo đúng số lượng tối đa mà mỗi người có thể mua. Truyền thông nước Nhật không coi những chuyện đó là những chuyện đáng kinh ngạc nhưng vẫn đánh giá rằng, sự bình tĩnh và hợp tác đó của người Nhật đã giúp ngăn chặn việc xảy ra “thiệt hại thứ cấp”, thứ thường diễn ra sau thiên tai, khi trật tự và nếp sinh hoạt thường ngày bị xáo trộn.

Tại sao người Nhật lại có thể bình tĩnh và giữ trật tự?

Người Việt Nam chúng ta, những người vốn phải điêu đầu với nạn kẹt xe, chen lấn, giành giật hàng ngày, khi chứng kiến những sự thật trên một cách tự nhiên sẽ đặt ra câu hỏi: “Tại sao người Nhật có thể làm như vậy?” Sẽ có nhiều câu trả lời được đưa ra tùy theo cách tiếp cận của từng người. Với tôi, có hai lý do chủ yếu lý giải cho điều đó.

Thứ nhất, hệ thống xã hội được vận hành một cách dân chủ, khoa học và hợp lý dựa trên luật pháp đã tạo ra niềm tin vào sự hợp lý và sự công bằng của người dân.

Theo lẽ thường, người dân sẽ sốt ruột chen lấn và giành giật một khi họ không tin rằng “rồi sẽ đến lượt mình” hay tin rằng “mình sẽ được đối xử công bằng” dựa trên các quy tắc chung đã được quyết định. Nói cách khác, biểu hiện chen lấn, giành giật, chạy chọt... là sự phản ánh của nỗi ám ảnh về lẽ công bằng và niềm tin vào lẽ công bằng ấy.

Người Nhật trật tự xếp hàng, hợp tác với nhau trong thảm họa không phải vì họ “là người tốt” mà vì họ hiểu rằng việc làm như thế là việc cần thiết phải làm để giảm thiểu thiệt hại và ngăn ngừa những bi kịch có thể nảy sinh. Trên truyền hình Nhật đã từng chiếu một thí nghiệm thú vị của một giáo sư chứng minh rằng, khi trong một căn phòng xảy ra hỏa hoạn và chỉ có một cửa thoát ra ngoài, nếu như những người trong phòng biết hợp tác với nhau để từng người một thoát ra ngoài theo thứ tự người yếu và nhỏ ra trước thì sẽ có hiệu quả cao hơn là chen lấn, mạnh ai nấy chạy. Bộ máy quản trị của nước Nhật cùng với cơ sở hạ tầng ngay từ khi được thiết lập, xây dựng đã được tính toán kĩ để sẵn sàng ứng phó với các tình huống bất ngờ như thiên tai. Nền tảng “cứng” và “mềm” của xã hội đó đã nuôi dưỡng và khuyến khích các hành động khoa học, hợp lý thay vì đẩy người dân vào thế phải tự ứng phó tự phát kiểu “tự mình cứu mình”.

Thứ hai là sự tự giác và trưởng thành của người dân có được nhờ nền tảng xã hội nói trên và giáo dục.

Hành động của con người muốn đạt được hiệu quả và ổn định ngay cả trong tình huống khẩn cấp thì phải dựa trên các giá trị quan được định hình vững chắc và các thói quen được lặp đi lặp lại. Kể từ năm 1945, khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc và công cuộc cải cách giáo dục bắt đầu, những giá trị quan có tính nhân văn, phổ quát như hòa bình, dân chủ, coi trọng con người đã trở thành các giá trị trung tâm của giáo dục. Dựa trên nền tảng ấy, giáo dục học sinh thành người công dân có tinh thần hợp tác, thói quen sinh hoạt văn minh, khoa học được tiến hành thông qua các môn giáo khoa như Xã hội, Đời sống, Công dân và các sinh hoạt trường học phong phú khác. Hoạt động tự trị của các câu lạc bộ của học sinh trong trường học,

nơi đề cao vai trò tự chủ của học sinh, cũng có vai trò rất quan trọng trong việc hình thành thói quen, nếp sống văn minh này. Vì thế những thói quen như xếp hàng, giữ vệ sinh chung, tôn trọng sở hữu của người khác, chú ý tới an toàn, ứng phó với sự cố khẩn cấp như thiên tai... được giáo dục ngay từ khi trẻ mới vào nhà trẻ hoặc trường mầm non. Giáo dục gia đình và các sinh hoạt xã hội khác cũng chia sẻ và hỗ trợ giáo dục nhà trường trong việc hình thành ở trẻ em những giá trị quan và thói quen sinh hoạt ấy.

Nhờ thế những sự phi thường mà người nước ngoài ngưỡng mộ đã trở thành những nếp sinh hoạt rất bình thường ở Nhật Bản. Nói cách khác, nó đã trở thành thứ có tính chất thường thức. Những người đi lệch ra khỏi sự thường thức ấy sẽ phải nhận sự trừng phạt của dư luận hoặc pháp luật. Ở Nhật Bản, những người chen ngang, xô đẩy hoặc không chịu xếp hàng khó có thể được coi là “bình thường” trong con mắt của những người xung quanh, thậm chí phải đối diện với sự trừng phạt của luật pháp.

Cụ Phan Bội Châu và câu chuyện 100 năm trước

Sự ngạc nhiên và thán phục của người Việt trước hành động ứng phó của người Nhật trước thiên tai tự nhiên làm tôi nhớ đến sự kinh ngạc của cụ Phan Bội Châu hơn 100 năm trước diễn ra trên đất Nhật. Khoảng cuối năm 1905, cụ Phan Bội Châu và Tăng Bạt Hổ tới Tokyo để tìm một du học sinh người Trung Quốc. Khi xuống xe lửa, hai cụ tìm một người phu xe ở đó và đưa danh thiếp ghi tên người cần tìm ra nhưng người đó không đọc được chữ Hán nên phải nhờ người khác đọc hộ. Người phu xe sau đó đã kéo xe đưa hai người tới Chấn Võ Học Hiệu hỏi thăm nhưng không thấy. Người phu xe liền bảo hai cụ chờ để đi tìm hộ. Cuối ngày, cuối cùng người phu xe cũng trở lại và giúp hai người tìm được người du học sinh Trung Quốc kia. Khi hỏi tiền công, người phu xe đáp: “Hai hào năm xu.” Cụ Phan Bội Châu rút một đồng bạc đưa cho người phu xe tỏ ý đền ơn. Chẳng ngờ người phu xe nổi giận mắng: “Theo quy luật Nội vụ sảnh đã định thì từ nhà ga Tokyo đến nhà trọ này, giá xe chỉ có ngàn ấy. Vả lại các người là ngoại quốc, yêu mến văn minh nước Nhật mà đến đây. Vậy ta nên hoan nghênh các vị, chứ không phải hoan

ngheh tiền bạc đâu. Bây giờ, các người cho tôi tiền xe vượt quá lệ, thế là khinh bạc người Nhật Bản đó!” Hai người vừa cảm phục người phu xe vừa ngẫm tới chuyện nước mình mà thêm tủi. Câu chuyện này được cụ Phan Bội Châu thuật lại trong tác phẩm Tự phán.

Đây là câu chuyện hơn 100 năm trước. Thật ngẫu nhiên cách đây hai ngày, chúng tôi cũng gặp một chuyện đáng kinh ngạc. Nhân dịp nhà nghiên cứu Trần Quang Đức tới Kyoto chơi, tôi liền dẫn tới thành phố Nara thăm chùa Todaiji (Đông Đại Tự). Xuống ga Nara, đi bộ một hồi thì ông bạn tôi chợt nhớ ra đã bỏ quên điện thoại ở trên tàu. Tôi gọi điện tới nhà ga, mô tả đặc điểm chiếc điện thoại, giờ tàu, điểm xuất phát và điểm đến của tàu để nhờ tìm giúp. Hai tiếng sau, tôi gọi lại, nhân viên nhà ga cho biết hiện vẫn chưa tìm thấy chiếc điện thoại nào như thế. Ông bạn tôi cười bảo: “Không sao. Điện thoại tuy đắt tiền nhưng cũng dùng một thời gian rồi, có mất cũng chẳng sao.” Đúng mùa du lịch, tàu đông tấp nập nên tôi cũng đâm lo. Nhưng thật kỳ diệu, ngày hôm sau, khi tôi tới trung tâm thông tin hành lý bỏ quên ở nhà ga Kyoto thì nhân viên thông báo cách đó hai mươi ga, nhân viên nhà ga đang giữ một chiếc điện thoại có đặc điểm trùng khớp với chiếc điện thoại tôi mô tả. Sau khi xác nhận kỹ đặc điểm bên ngoài cũng như hình ảnh hiện trên màn hình, nhân viên này hướng dẫn chúng tôi đi tới ga đó nhận lại điện thoại. Chiếc điện thoại còn nguyên. Chúng tôi chỉ việc điền thông tin cá nhân vào tờ giấy xác nhận và nhận lại nó. Đây là lần thứ hai bạn tôi tìm được đồ bỏ quên trên tàu. Trước đó, một nữ du học sinh người Việt ở trường tôi cũng nhận lại được chiếc điện thoại iPhone 6. Nó được gửi về đến tận nhà sau khi bị bỏ quên ở trong nhà vệ sinh ở một nhà ga ở thành phố Sendai cách chỗ chúng tôi ở khá xa.

Những câu chuyện về người Nhật làm người Việt ngạc nhiên sẽ còn dài nữa. Nhưng vấn đề nằm ở chỗ, chúng ta sau khi ngạc nhiên, thán phục người Nhật rồi sẽ làm gì? Chúng ta sẽ chỉ trầm trồ và đem những câu chuyện ấy lên facebook, quán nước hay bàn làm việc ở cơ quan để bình luận, giết thời gian hay chúng ta sẽ nhìn lại bản thân, nhìn ra xung quanh để tư duy và hành động? Nhìn ở góc độ vĩ mô, có bao nhiêu người sẽ suy ngẫm tới chuyện làm thế nào

để kiến tạo nên xã hội ngày một tốt đẹp hơn? Ở góc độ vi mô, sẽ có bao nhiêu người sẵn sàng tách khỏi đám đông để hành động theo những giá trị phổ quát và những thói quen văn minh? Có bao nhiêu phụ huynh sẵn sàng dạy con học theo những thói quen văn minh thay vì nhồi vào đầu con tư duy thiển cận về sự thiệt hơn như thường thấy? Nếu chúng ta chỉ dừng lại ở mức trầm trồ và thán phục, có lẽ 100 năm sau, con cháu chúng ta sẽ vẫn còn ngạc nhiên trước người Nhật hết như cụ Phan Bội Châu và cụ Tăng Bạt Hổ hơn 100 năm về trước.

Nhật Bản, 24/11/2016

24 Bài học từ mỏ đồng núi Ashio

Vụ ô nhiễm mỏ đồng núi Ashio kéo dài suốt từ thế kỷ XIX đến cuối thế kỷ XX được biết đến như là vụ ô nhiễm công nghiệp đầu tiên ở Nhật Bản. Năm 1550, hai người nông dân lần đầu tiên phát hiện ra đồng ở đây. Vào thời điểm ấy, không ai nghĩ rằng phát hiện mang tính ngẫu nhiên này sẽ mang đến biết bao khổ đau và nước mắt cho cư dân vùng mỏ này kéo dài suốt 400 năm.

Từ phát hiện ban đầu đến khi được khai thác với quy mô lớn

Mỏ đồng Ashio nằm ở khu phố Ashio, thành phố Nikko trên thượng lưu sông Watarase phía tây tỉnh Tochigi.

Năm 1550, khoáng đồng ở đây được phát hiện lần đầu tiên nhưng phải đến năm 1610 dưới thời Edo, hoạt động khai mỏ mới chính thức được bắt đầu. Vào thời đó, phố Ashio được mệnh danh là khu phố “ngàn nhà” rất phồn vinh, với hệ thống công trường khai mỏ, luyện đồng và có cả xưởng đúc tiền riêng. Vào thời điểm đỉnh cao mỏ đạt sản lượng khai thác khoảng 1200 tấn/năm. Nhưng từ cuối thời Edo đến đầu thời Minh Trị, hoạt động khai khoáng nơi đây đình đốn, có lúc rơi vào tình trạng bên bờ vực phá sản.

Trong bối cảnh các ý kiến bi quan về tương lai của mỏ đồng Ashio ngày một tăng, năm 1877 (năm Minh Trị thứ 10), Furukawa Ichibei, người sáng lập tập đoàn tài phiệt Furukawa bắt tay vào kinh doanh khai khoáng tại đây. Trong một vài năm đầu, việc kinh doanh không đem lại kết quả gì đáng kể. Nhưng vào năm 1881 (năm Minh Trị thứ 14) thì phát hiện ra mạch đồng lớn. Sau thời điểm này, cùng với sự tiến bộ của kỹ thuật thăm dò, các mạch đồng liên tiếp được khám phá và đến đầu thế kỷ XX, sản lượng đồng khai thác được ở Ashio đã chiếm tới một phần tư sản lượng đồng của toàn nước Nhật.

Trải qua thời Minh Trị, Taisho rồi Showa, mỏ đồng liên tiếp được mở rộng và kỹ thuật khai thác quặng tiên tiến cũng được đưa vào phục vụ thăm dò khai khoáng. Trong lòng ngọn núi chứa mỏ đồng dần hình thành một hệ thống đường hầm khai khoáng ngoằn ngoèo và từng bước được nối dài qua mỗi thời kỳ lịch sử. Xung quanh khu vực khai khoáng là hệ thống lọc rửa quặng, nhà xưởng tinh luyện đồng, khu nhà ở cho người lao động, trường tiểu học và đền thờ Thần đạo. Ban đầu, người ta dùng xe ngựa để vận chuyển nguyên vật liệu, khoáng sản và người lao động, nhưng sau đó các phương tiện giao thông hiện đại như ô tô và hệ thống đường sắt được xây dựng phục vụ đắc lực công cuộc khai khoáng ở đây. Ngày 28 tháng 2 năm 1973, mỏ đồng đóng cửa. Trải qua 400 năm khai thác, toàn bộ đường hầm mỏ chạy dọc ngang trong lòng núi đã đạt đến độ dài kỷ lục 1234 km (tương đương với khoảng cách từ Tokyo đến Hakata).

Sau khi mỏ đóng cửa, ở đây vẫn diễn ra hoạt động chế luyện đồng tại các công xưởng với nguyên luyện ngoại nhập. Nhưng đến năm 1989, cùng với sự ngừng hoạt động của tuyến đường sắt vận chuyển hàng hóa đến Ashio, hoạt động của các công xưởng ở đây mới chấm dứt.

Nỗi ám ảnh mang tên Ashio

Hoạt động khai thác và chế biến đồng ở núi Ashio với quy mô lớn đã gây ra sự ô nhiễm khủng khiếp suốt từ thế kỷ XIX đến giữa thế kỷ XX trong phạm vi lưu vực sông Watarase thuộc tỉnh Gunma và Tochigi.

Hơi gas độc và mưa axit từ hoạt động khai khoáng đã biến khu phố Ashio và vùng núi phụ cận xung quanh thành hoang mạc. Từng vùng đất lần lượt bị mất cây và đổ nát. Hiện tượng đất đai sạt lở này cho đến nay vẫn còn tiếp diễn dù mức độ nguy hiểm đã giảm dần.

Đất đai sạt lở từ núi theo nước mưa chảy xuống sông Watarase và tích tụ ở hạ lưu. Sự tích tụ này là nguyên nhân chính gây nên nạn lụt lớn trên sông Watarase. Cư dân trong vùng lần đầu tiên cảm nhận thấy rõ ràng sự ô nhiễm trên diện rộng ở đây khi thấy một

lượng lớn cá Ayu trên sông Watarase bị chết. Tuy nhiên tờ báo đầu tiên đưa tin về hiện tượng này là tờ Asano cũng chỉ viết một cách mập mờ: Rất có thể là do việc khai khoáng ở núi Ashio.

Ngày 31 tháng 10 năm 1885, báo Shitano đưa tin cây cỏ ở núi Ashio bị chết khô. Cá chết hàng loạt trên sông Watarase và cây cỏ trên núi héo khô là hai sự kiện đầu tiên về vụ ô nhiễm Ashio được đưa tin trên báo. Tiếp theo là sự chết héo trên diện rộng của lúa do trồng trên đất ruộng, là nơi trầm tích đất lở từ mỏ đồng. Diện tích đất trồng bị bao phủ bởi thứ đất này ngày một rộng ra do ảnh hưởng của những trận lụt do sông Watarase gây nên. Phạm vi ô nhiễm đã mở rộng ra khỏi khu vực phụ cận sông Watarase.

Năm 1901, ngôi làng Matsugi tiếp giáp với phố Ashio trở thành ngôi làng hoang vì cư dân ở đây không thể chịu nổi khói độc từ mỏ khoáng. Các ngôi làng gần Matsugi cũng dần dần trở thành chốn không người. Nhiều biện pháp khắc phục được đưa ra nhưng kết quả không đem lại là bao. Đến tận năm 1971, gạo thu hoạch được ở Morita qua kiểm tra còn thấy nhiễm Cadimi.

Năm 1899, theo Văn phòng theo dõi ô nhiễm mỏ đồng của hai tỉnh Tochigi và Gunma thì số người chết do nhiễm độc lên tới 1064 người. Đương thời (năm 1901) có đến hơn 800 người sinh sống ở đây nhưng trong vòng năm năm liền tuyển lính chỉ có hai người trúng tuyển, trong hai người đó thì một người sau khi vào quân đội chỉ 10 ngày đã mắc bệnh phải rời quân ngũ.

Những chính sách nửa vời và hai mặt của chính phủ

Từ năm 1891, bất chấp sự phản đối của nghị viên Tanaka tại Quốc hội, chính phủ Minh Trị không ngừng đẩy mạnh khai thác mỏ đồng. Đương thời các cuốn sách có liên quan đến mỏ đồng và sự ô nhiễm nơi đây như Ô nhiễm mỏ đồng Ashio - thông tin về miền duyên hải Watarase ngay sau khi phát hành đã bị chính quyền Minh Trị ban hành lệnh cấm bán.

Năm 1897, nông dân trong vùng xung quanh mỏ xếp thành hàng dài kéo lên Tokyo để “trần tình”. Hành động này đẩy dư luận lên cao và

để đối phó, vào tháng 3 cùng năm, chính phủ Minh Trị cho thành lập Ủy ban điều tra ô nhiễm mỏ đồng Ashio và sau đó là sự ra đời một vài sắc chỉ về phòng trừ ô nhiễm.

Tuy nhiên tất cả những biện pháp nửa vời và mang tính hai mặt mà chính phủ Minh Trị đưa ra đều không đưa lại kết quả gì. Thực tế này về sau được nhắc lại và công nhận chính thức trong Sách trắng về môi trường phát hành năm 1993.

Không cam chịu số phận, những nạn nhân của mỏ đồng tiếp tục đấu tranh phản đối việc khai mỏ ở đây. Cuộc đấu tranh quy mô lớn lần thứ ba nổ ra vào tháng 9 năm 1898 và lần thứ tư bùng phát vào tháng 2 năm 1900. Trong lần thứ tư đã diễn ra xung đột giữa những người nông dân và cảnh sát. Kết quả là có nhiều nông dân bị bắt.

Ngày 10 tháng 12 năm 1901 (năm Minh Trị thứ 34), nghị viên quốc hội Tanaka lập kế hoạch chặn kiện Thiên hoàng Minh Trị giữa đường để tố cáo sự tình mỏ đồng. Kế hoạch bị lộ và thất bại. Tanaka bị cảnh sát bắt giam và thẩm vấn suốt một ngày liền. Tuy thất bại nhưng sự kiện này đã làm cho cả thành phố Tokyo náo động, số đặc biệt của các tờ báo đưa tin vụ việc được phân phát khắp nơi, những thông tin trung thực về mỏ đồng được khuyến tán rộng trong dân chúng. Sau cố gắng bất chấp nguy hiểm của Tanaka, liên tiếp các đoàn học sinh đã kéo đến đây tham quan học tập, dư luận lên cao và kết quả là vào năm 1902 chính phủ phải thành lập Ủy ban điều tra ô nhiễm mỏ đồng lần thứ hai. Năm 1903, Ủy ban này đã đưa ra kết luận rằng, sau khi thực thi sắc chỉ phòng chống ô nhiễm năm 1897 sự ô nhiễm đã giảm đi đáng kể và đưa ra đề án xây dựng “hồ chứa nước thải” quy mô lớn nhằm ngăn chặn thứ nước này tràn ra sông Watarase. Ủy ban cũng kết luận rằng, tác hại đối với cây trồng, vật nuôi chủ yếu là do hoạt động khai khoáng đã diễn ra từ thời gian trước đó, hoạt động khai khoáng hiện tại không gây ra ảnh hưởng ô nhiễm nào đáng kể, bằng chứng là trong vùng đã có vụ lúa bội thu. Tuy nhiên trên thực tế thì không phải vậy. Tanaka trong buổi vừa đi bộ vừa diễn thuyết vào tháng 10 năm 1903 với chủ đề “Vụ lúa bội thu trên vùng đất ô nhiễm” đã khẳng định: Nguyên nhân được mùa nhất quyết không phải là do tác dụng của

các biện pháp phòng tránh. Đó là do trận lụt năm ngoái đã đem đất mới phủ lên vùng đất bị ô nhiễm. Năm 2006, Bộ Giao thông, Vận tải, Đất đai Nhật Bản chính thức thừa nhận nội dung bài diễn thuyết trên là hoàn toàn chính xác.

Những nạn nhân của mỏ đồng và hành trình đi tìm công lý

Nạn nhân của “Vụ ngộ độc núi Ashio” nổi tiếng toàn quốc chủ yếu là những người dân sống quanh khu mỏ và ở khu vực hạ lưu sông Watarase. Hơi gas độc cùng với kim loại nặng sản sinh từ quá trình đào, rửa và tinh luyện quặng hòa cùng với nước thải chảy về hạ lưu làm ô nhiễm toàn bộ nguồn nước và diện tích đất nông nghiệp trong vùng. Hơi gas độc gây nên mưa axit khiến những ngọn núi quanh vùng mỏ trở thành những ngọn núi chết. Mưa gây ra nạn sạt lở ở những ngọn núi không bóng cây này và lượng đất lở theo sông Watarase chảy về vùng hạ lưu chất lại ở đó, cản trở dòng chảy gây nên nạn lụt lớn. Lũ lụt đưa đất đai bị nhiễm độc đi khắp nơi. Những ngôi làng nơi người dân sống bằng nông nghiệp trở thành những ngôi làng hoang vì lúa ở đây không sống được và có sống được cũng không thể trở bông.

Từ những phản ứng lẻ tẻ ban đầu, những người nông dân đã tập hợp lại để đấu tranh. Sát cánh cùng với những người nông dân bất hạnh là nghị viên Tanaka Shozo (1841 - 1913). Ngay từ rất sớm Tanaka đã nhận ra khuôn mặt góm ghềnh của mỏ đồng và tương lai không mấy tốt đẹp của những người dân trong vùng. Bất chấp sự nguy hiểm khi phải đấu tranh đơn độc và đối đầu với nhiều thế lực, năm 1896, Tanaka chính thức chất vấn về tính bất chính của mỏ đồng tại Quốc hội. Không dừng lại ở đó, ông cùng với những người bạn đã lập ra các văn phòng theo dõi ô nhiễm mỏ đồng tại hai tỉnh Gunma và Tochigi.

Mức độ ô nhiễm ngày càng trầm trọng với quy mô lớn do mỏ đồng Ashio khiến ông đi đến một quyết định mạo hiểm. Năm 1901, Tanaka từ bỏ công việc nghị viên Quốc hội để lập kế hoạch trực tiếp gặp Thiên hoàng Minh Trị đưa đơn tố cáo. Ông định chặn Thiên hoàng Minh Trị trên đường trở về từ phiên khai mạc Quốc hội để đưa đơn tố cáo nhưng kế hoạch bất thành. Ông bị cảnh sát bắt,

thăm vắn nhưng đến chiều tối thì được thả. Sự đàn áp này không làm ông nản chí. Năm 1904, khi biết chính phủ Minh Trị sẽ tiến hành đại dự án xây dựng hồ chứa nước trong vùng và ngôi làng Yutana sẽ nằm dưới lòng hồ, Tanaka quyết định dọn nhà đến sống ở đây. Ông trở thành người lãnh đạo của phong trào đấu tranh đòi đóng cửa mỏ đồng. Tanaka cùng với nông dân trong vùng, đặc biệt là nông dân làng Yutana đã đấu tranh quyết liệt chống sáp nhập với làng khác, chống “thu mua ruộng đất”, phản đối “cưỡng chế di dời”... Nhưng cố gắng ấy đều vô vọng. Năm 1906, toàn bộ ngôi làng bị mua với giá rẻ với lý do khu đất ở đây thuộc danh sách “đất bất hợp pháp”. Trong số 2500 người dân ở đây có trên 100 người bao gồm Tanaka quyết ở lại đến cùng dù đất đã bị bán. Đến năm 1907, chính quyền tỉnh Tochigi cưỡng chế người dân phá hủy các ngôi nhà và cho phá đê làm ngôi làng ngập chìm trong nước. Những người nông dân không khuất phục tiếp tục dựng nhà tạm nán lại trên mảnh đất của mình. Nhưng đến năm 1917 thì họ cũng phải dời đi, đến sống ở các khu phố khác. Ngôi làng mang tên Yutana đến đây hoàn toàn bị xóa sổ.

Mỏ đồng sau 400 năm

Sau cuộc hành trình 400 năm ròng, ngọn núi Ashio lại dần trở về nguồn cội. Sau khi mỏ đồng đóng cửa vào năm 1973, những hoạt động khắc phục ô nhiễm và tái bảo tồn thiên nhiên được cấp tập tiến hành. Khu mỏ đồng Ashio cùng với những dấu tích của nó trở thành di sản văn hóa quốc gia vào năm 2007.

Năm 2008, dấu tích nhà kho chứa thuốc nổ và khu vực hầm mỏ được công nhận là di tích lịch sử cấp quốc gia. Hồ nước mang tên Yutana có hình trái tim được hoàn thành vào năm 1990 trở thành nơi điều tiết và cung cấp nước cho các thành phố vệ tinh. Màu xanh dần phủ lại nơi này. Vào ngày nghỉ, khu vực quanh hồ đã trở thành nơi người dân từ khắp nơi đổ về tiến hành các hoạt động vui chơi ngoài trời, dã ngoại, thể thao. Con tàu trước đó vốn được dùng để chở công nhân vào hầm mỏ và chở quặng ra giờ đây trở thành phương tiện đưa du khách thưởng ngoạn đường hầm. Những đoạn đường hầm rộng và an toàn nhất được gia cố để đón khách du lịch.

Những bức tượng tái hiện cảnh lao động dưới hầm mỏ qua từng thời đại được dựng khắp nơi. Khi dạo trong đường hầm, du khách cũng sẽ có cơ hội được tham quan một bảo tàng nho nhỏ, nơi ghi lại những bước thăng trầm của mỏ đồng. Ở đó có bộ sưu tập tiền qua từng thời đại, có cảnh phu phen lao động nặng nhọc dưới lòng đất sâu, có những bức ảnh chụp từng đoàn người nông dân trên hành trình đi tìm công lý. Và tất nhiên ở đó có chân dung của Tanaka Shozo với bộ râu dài bạc trắng, vàng trán rộng đầy nếp nhăn và đôi mắt u sầu. Tanaka cùng với Saigo Takamori, rồi sau này là Yosano Akiko đã trở thành những nhân vật lịch sử được đưa vào sách giáo khoa và được nhiều người yêu mến. Tư tưởng và hành động của họ đã vượt rất xa thời đại họ sống, họ đã đau và thức tỉnh trước đại đa số người Nhật cả một, hai thế kỷ. Và cũng bởi sự tiên phong này, họ đã cô đơn ngay trong lòng đồng loại và chịu không ít đắng cay. Saigo Takamori, vị tướng có vai trò quan trọng trong việc đưa chính quyền từ tay Mạc phủ Tokugawa về tay phe Minh Trị, cuối đời đã phải chấp nhận cầm gươm đứng lên chống lại Minh Trị và rồi tự sát để giữ trọn khí tiết. Tanaka Masazo đã đơn độc giữa Quốc hội, bị bắt, bị thẩm vấn và chết khi công lý chưa được thực thi. Yosano Akiko không bị bắt như Tanaka, không bị dồn đến đường cùng như Saigo Takamori nhưng bị coi là “đồ phản quốc” và trên mặt báo chí đương thời, rất nhiều thi sĩ, triết gia công khai kêu gọi đuổi bà ra khỏi nước Nhật.

Một vòng quay hoàn hảo của mỏ đồng Ashio cũng như số phận của ba nhân vật lịch sử cận đại Nhật Bản: Tanaka Shozo, Saigo Takamori, Yosano Akiko vừa giống như ví dụ minh họa cho sự trớ trêu của lịch sử vừa là bằng chứng hiển nhiên chứng minh cho sự bất diệt của chân lý.

25Nước Nhật nhìn từ những thứ bình thường

Khi mới đến Nhật Bản du học tôi cũng muốn và cố gắng đến những địa danh nổi tiếng ở Kyoto, Nara, Hiroshima. Nhưng qua một thời gian sống ở Nhật, tôi chợt nhận ra rằng vẻ đẹp và sự hấp dẫn của nước Nhật không chỉ nằm ở đó. Có những thứ bình thường nhìn thấy hằng ngày nếu quan sát kĩ vẫn có những vẻ đẹp và sự hấp dẫn riêng, gợi nhiều suy nghĩ.

Rừng và núi

Trước khi đến Nhật, tôi hay tưởng tượng Nhật là đất nước công nghiệp với các thành phố hiện đại và những con đường dày đặc ô tô. Đến nơi mới biết sự tưởng tượng ấy không hoàn toàn đúng. Khắp nước Nhật chỗ nào cũng có núi và rừng. Trên thực tế cũng không thể phân biệt được rạch ròi đâu là núi, đâu là rừng vì ngọn núi nào cũng có rừng phủ kín.

Ngay sát thành phố là rừng. Những cánh rừng thông, tuyết tùng hình chóp xanh thẫm san sát bên nhau chọc thẳng lên nền trời xanh vào những ngày nắng đẹp gợi cho tôi ấn tượng mạnh mẽ. Khi xây dựng đường đi, hầm xuyên núi và các công trình khác, người Nhật đã tính toán làm sao cố gắng giảm thiểu sự tác động vào tự nhiên, vì thế ngay sát những công trình ấy vẫn là rừng. Bởi thế thú rừng ở gần với người trong mối quan hệ cộng sinh. Chuyện thú rừng mò xuống ăn trộm hoa quả hay vật rau của người dân sống ven thành phố không phải chuyện hiếm. Những con đường chạy qua ngoại ô các thành phố đôi khi vẫn phải có hàng rào để ngăn thú rừng chạy qua đường gây tai nạn.

Trường tôi học nằm ven thành phố mà gấu vẫn mò ra khu vực trường. Thi thoảng sinh viên lại nhận được email cảnh báo khu vực và thời gian gấu xuất hiện. Trong những trường hợp không nguy

hiểm đến tính mạng con người, những chú gấu, khỉ, lợn rừng xâm phạm khu vực dân cư sẽ bị cảnh sát, nhân viên cứu hộ bắn thuốc mê và đem thả về rừng.

Nhà cửa và tường rào

Nhà cửa người Nhật ở nhìn chung thường nhỏ và thấp, trừ những khu dân cư đông đúc phải xây các nhà cao tầng. Những ngôi nhà thường được xây bằng các vật liệu tổng hợp bền, nhẹ hoặc dựng bằng gỗ. Hiếm thấy các ngôi nhà được xây bằng gạch. Kiểu dáng những ngôi nhà thường tương tự nhau. Nhìn tổng thể rất khó biết nhà nào giàu, nhà nào nghèo. Mái nhà phủ ngói hoặc vật liệu giả ngói sơn màu tối. Có vẻ như người Nhật thích trang trí nhà bằng những gam màu lạnh. Bên trong lớp vỏ tối màu và kiểu dáng khiêm nhường đó là không gian rất ấm cúng và tiện nghi. Người Nhật thích trang trí và tạo ra sự tiện lợi của căn nhà bằng các đồ gỗ. Có một chút gì đấy tương đồng giữa sự tương phản của phía trong và phía ngoài ngôi nhà và tính cách của người Nhật: xa cách, giữ lễ ở bề ngoài và quyết đoán, dữ dội ở phía trong?

Trước mặt hay sau nhà thường là mảnh vườn nho nhỏ trồng hoa hoặc trồng cây. Những ngôi nhà không có vườn thường được chủ nhân trang trí bằng những chậu hoa hoặc cây ở phía trước mặt. Điều khá thú vị là trước cửa ngôi nhà có gắn biển ghi họ (người Nhật gọi nhau bằng họ) của chủ nhân thay vì số nhà như ở Việt Nam. Điều thú vị nữa là tường hay hàng rào quanh nhà rất thấp. Có lẽ những hàng rào hay bức tường đó chỉ có tác dụng trang trí và xác định đường biên sở hữu là chính. Nó không đủ sức để ngăn trộm vì thường thấp dưới tầm mắt người và phía trên không có cắm mảnh chai hay chằng dây thép. Cánh cổng vào nhà cũng thấp và nhiều trường hợp chỉ cài, không hề có ổ khóa. Có lẽ đấy cũng là thứ tạo ra vẻ đẹp của căn nhà người Nhật.

Đường phố và đèn tín hiệu

Hầu hết các con đường ở Nhật không đặt tên bằng tên các danh nhân. Những con đường quốc lộ thường được gọi tên bằng số hiệu như 803, 204... Những con phố và đường thông thường khác thì

được gọi theo tên địa danh có từ lâu đời. Các địa danh ấy thường gắn với phong cảnh hoặc địa hình ở đó. Tên chúng thường có các yếu tố như “cây”, “cỏ”, “sông”, “biển”, “núi”, “hoa”, “trên”, “dưới”... Đường phố ở Nhật thường không có hàng quán vỉa hè. Mọi hoạt động buôn bán thường chỉ diễn ra trong cửa hàng. Vỉa hè đơn giản là không gian dành cho người đi bộ, kể cả những khu phố sầm uất ở Tokyo hay khu phố cổ Gion ở Kyoto, nơi người với người chen sát nhau.

Những biển báo trên đường cũng rất dễ nhìn và hữu ích. Ở mỗi chỗ có vạch băng qua đường dành cho người đi bộ sẽ có đèn tín hiệu. Những nơi có mật độ người đi bộ thấp, cột đèn tín hiệu sẽ có nút bấm để người cần qua đường bấm cho đèn tín hiệu chuyển màu xanh báo hiệu xe ở hai chiều dừng lại. Những nơi khác thì có đường hầm băng qua đường. Nếu đã từng nếm trải những giây phút rung mình khi băng qua đường phố ở Việt Nam, bạn sẽ thấy biết ơn những cột đèn tín hiệu như thế. Cạnh nút bấm ấy có cả phần chữ nổi dành cho người khiếm thị. Những con đường ở phố cũng có vạch chỉ dẫn dành cho người khiếm thị và lối đi dành cho người khuyết tật dùng xe lăn. Tư duy thiết kế tạo điều kiện cho những người khuyết tật có thể sử dụng này có thể thấy ở nhiều nơi, không chỉ là đường phố.

Xe buýt và tàu điện

Hiếm có người nước ngoài nào tới Nhật Bản mà lại chưa từng sử dụng hai phương tiện giao thông công cộng phổ biến ở đây là tàu điện và xe buýt. Tàu điện có nhiều loại với cách phân loại chủ yếu dựa vào tốc độ và mật độ dừng lại ở các ga: tàu thường, tàu nhanh, tàu tốc hành, shinkansen... Xe buýt cũng vậy, có loại xe buýt đi trong thành phố ở cự ly gần và những xe buýt đường dài thường chạy vào ban đêm giữa những thành phố lớn.

Sự tiện lợi và hiện đại của tàu điện nước Nhật thì có lẽ không cần phải kể ở đây, tôi chỉ nói tới hai thứ làm tôi ấn tượng. Một là, người Nhật trên tàu trật tự và ít ồn ào. Người ngồi kẻ đứng hoặc là ngủ gật, hoặc là đọc sách báo hay lơ đãng ngắm cảnh ven đường. Có lẽ người Nhật có đặc tính không thích ồn ào và rất giỏi... im lặng. Hai

là, tàu đến và đi đúng đến từng phút theo thời gian định trước. Nếu tàu đến muộn vài phút nghĩa là đã có sự cố hoặc nguyên nhân nào đó và sẽ được thông báo.

Xe buýt ở Nhật cũng có những điều khác lạ. Chỉ có lái xe mà không có phụ xe thu vé. Lúc xuống xe khách tự quẹt thẻ hoặc trả tiền bỏ vào hộp bên cạnh chỗ ngồi của lái xe. Vé xe được tính tự động theo từng chặng. Nếu khách trả tiền mặt lúc lên xe phải lấy tờ giấy do máy tự động in ra trên đó ghi số hiệu. Lúc xuống xe khách nhìn số hiệu trên bảng điện tử ở đầu xe và so với số hiệu trên giấy để biết số tiền phải trả. Ứng với mỗi số hiệu sẽ là giá tiền khác nhau tùy vào khoảng cách giữa bến lên xe và xuống. Xe cũng chỉ chạy khi khách muốn xuống đã xuống hết và khách muốn lên đã ở trên xe. Mỗi lần cửa xe đóng đều có cảnh báo bằng lời nói phát ra từ hệ thống âm thanh. Lái xe đeo găng tay trắng và chỉ nói những gì liên quan đến công việc. Với họ an toàn là số một. Không phải ngẫu nhiên mà trong các cuộc điều tra xã hội học về ước mơ nghề nghiệp của học sinh tiểu học ở Nhật, phần đông học sinh bày tỏ lớn lên muốn được làm người lái xe buýt hoặc tàu điện.

Những thứ kể trên là những thứ bình thường và phổ biến ở nước Nhật, chỗ nào cũng gặp. Nhưng ngẫm kĩ thì nước Nhật hơn các nước xung quanh cũng là ở những thứ bình thường phục vụ thiết thực cho đời sống người dân hằng ngày ấy. Đương nhiên những thứ ấy không tự nhiên mà có, đó là kết quả của những cố gắng phi thường của một dân tộc từng bị bại trận và chiếm đóng...